

Danh mục III
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN
THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TÀI CHÍNH TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA 2019 – 2023
(Kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-BTC ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Bộ Tài chính)

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực							
LĨNH VỰC THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ								
LUẬT								
1.	1	Luật	04/2007/QH11	21/11/2007	Luật Thuế thu nhập cá nhân <ul style="list-style-type: none">- Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 5 Điều 3- Sửa đổi, bổ sung khoản 10 Điều 4- Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 7- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 19- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 21- Sửa đổi, bổ sung Điều 24	Theo quy định tại Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân năm 2012	01/07/2013	
					<ul style="list-style-type: none">- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3- Sửa đổi điểm c khoản 6 Điều 3- Sửa đổi Điều 10- Sửa đổi Điều 13- Sửa đổi Điều 14- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 23	Theo quy định tại Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế năm 2014	01/01/2015	
					Bãi bỏ các nội dung quy định về tỷ giá khi xác định	Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Luật sửa đổi,	01/01/2015	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						doanh thu, chi phí, giá tính thuế, thu nhập tính thuế, thu nhập chịu thuế và thuế nộp ngân sách nhà nước tại khoản 1 Điều 6	bổ sung một số điều của các luật về thuế năm 2014		
						Bãi bỏ các quy định liên quan đến việc xác định thuế đối với cá nhân kinh doanh tại khoản 1 Điều 19, khoản 1 Điều 20 và khoản 1 Điều 21	Theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế năm 2014	01/01/2015	
						Điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh quy định tại khoản 1 Điều 19	Theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 02/06/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân	01/07/2020 và áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2020	
2.	2	Luật	13/2008/QH12	03/06/2008	Luật Thuế giá trị gia tăng	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 4, khoản 7, khoản 8, khoản 11, khoản 15, khoản 17, khoản 23, khoản 25 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b, điểm d khoản 1 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung Điều 10 - Sửa đổi, bổ sung Điều 11 - Sửa đổi, bổ sung Điều 12 - Sửa đổi, bổ sung Điều 13 	Theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2013	01/01/2014	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 8	Theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế năm 2014	01/01/2015	
						Bãi bỏ điểm c, điểm k khoản 2 Điều 8	Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế năm 2014	01/01/2015	
						Bãi bỏ khoản 3 Điều 7	Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế năm 2014	01/01/2015	
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 9, khoản 23 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 1 Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 13	Theo quy định tại Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế năm 2016	01/07/2016	
3.	3	Luật	14/2008/QH12	03/06/2008	Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 2 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 4 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung Điều 10 - Sửa đổi, bổ sung Điều 13 - Sửa đổi, bổ sung Điều 14 - Sửa đổi, bổ sung Điều 16	Theo quy định tại Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2013	01/01/2014	Quy định về áp dụng thuế suất 20% đối với doanh nghiệp có tổng doanh thu năm không quá hai mươi tỷ đồng tại khoản 6

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						- Sửa đổi, bổ sung Điều 18		Điều 1 và quy định về áp dụng thuế suất 10% đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư - kinh doanh nhà ở xã hội tại khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2013 có hiệu lực từ 01/07/2013	
						- Sửa đổi khoản 2 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 9	Theo quy định tại Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế năm 2014	01/01/2015	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						- Bãi bỏ điểm m khoản 2 Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều 13 - Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 13			
						Bãi bỏ Điều 8, khoản 3 Điều 9	Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế năm 2014	01/01/2015	
						Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 10	Theo quy định tại khoản 1 Điều 67 Luật Dầu khí năm 2022	01/07/2023	
						Sửa đổi, bổ sung khoản 10 Điều 4	Theo quy định tại khoản 1 Điều 119 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023	01/01/2024	
4.	4	Luật	27/2008/QH12	14/11/2008	Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt	- Sửa đổi điểm g khoản 1 Điều 2 - Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung đoạn đầu Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung Điều 7	Theo quy định tại Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt năm 2014	01/01/2016	
						Bãi bỏ Điều 6	Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế năm 2014	01/01/2015	
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Mục I Biểu thuế tiêu thụ	Theo quy định tại Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc	01/07/2016	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						đặc biệt quy định tại Điều 7	biệt và Luật Quản lý thuế năm 2016		
						- Sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 4 Mục I Biểu thuế tiêu thụ đặc biệt quy định tại Điều 7	Theo quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự	01/03/2022	
5.	5	Luật	45/2009/QH12	25/11/2009	Luật Thuế tài nguyên	- Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 2 - Sửa đổi khoản 5 Điều 9	Theo quy định tại Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế năm 2014	01/01/2015	
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3	Theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Luật Dầu khí năm 2022	01/07/2023	
6.	6	Luật	2/2012/QH13	22/11/2012	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân	- Điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh quy định tại khoản 4 Điều 1 (sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 19 Luật Thuế thu nhập cá nhân)	Theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 02/06/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân	01/07/2020 và áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2020	
7.	7	Luật	31/2013/QH13	19/06/2013	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng	- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 (nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 23 Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng) - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 (nội dung sửa đổi,	Theo quy định tại Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế năm 2016	01/07/2016	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
					bổ sung điểm g khoản 1 Điều 8 Luật Thuế giá trị gia tăng) - Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 1 (nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 13 Luật Thuế giá trị gia tăng)				
8.	8	Luật	32/2013/QH13	19/06/2013	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 2	Theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế năm 2014	01/01/2015	
9.	9	Luật	70/2014/QH13	26/11/2014	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt	Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 1 (nội dung sửa đổi điểm g khoản 4 Mục I Biểu thuế tiêu thụ đặc biệt tại Điều 7 Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt) (Bỏ do Không sửa đổi trực tiếp quy định tại Luật 70/2014/QH13)	Theo quy định tại Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự năm 2022	01/03/2022	
NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI									
10.	10	Nghị quyết	55/2010/QH12	24/11/2010	Nghị quyết số 55/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội về miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp	- Sửa đổi khoản 3 Điều 1 - Sửa đổi, bổ sung Điều 4 - Bãi bỏ Điều 2, Điều 3, khoản 2 Điều 5 - Bỏ từ “giảm” tại tên Nghị quyết	Theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 28/2016/QH14 ngày 11/11/2016 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 55/2010/QH12 về miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp	01/01/2017	
NGHỊ QUYẾT CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI									

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
11.	11	Nghị quyết	579/2018/UBTVQH14	26/09/2018	Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26/09/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về biểu thuế bảo vệ môi trường	Sửa đổi, bổ sung Tiểu mục 2 Mục I Biểu thuế bảo vệ môi trường tại khoản 1 Điều 1 như sau: “1. <i>Mức thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay là 2.100 đồng/lít được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021.</i> 2. <i>Mức thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay là 3.000 đồng/lít được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.</i> ”	Theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 1148/2020/UBTVQH14 ngày 21/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung Tiểu mục 2 Mục I Biểu thuế bảo vệ môi trường quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26 tháng 09 năm 2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về biểu thuế bảo vệ môi trường đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 979/2020/UBTVQH14;	01/01/2021	
						Sửa đổi, bổ sung tiểu mục 2 mục I Biểu thuế bảo vệ môi trường quy định tại khoản 1 Điều 1 như sau: “1. <i>Mức thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay là 2.100 đồng/lít được áp dụng từ ngày 01 tháng 8 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.</i> 2. <i>Mức thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay là 3.000 đồng/lít được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.</i> ”	Theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 979/2020/UBTVQH14 ngày 27/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung tiểu mục 2 mục I Biểu thuế bảo vệ môi trường quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Biểu thuế bảo vệ môi trường	01/8/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Không áp dụng mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn quy định tại Mục I khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.	Theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 ngày 30/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn	Từ ngày 01/4/2022 đến hết ngày 31/12/2022	
						Không áp dụng mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn quy định tại Mục I khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.	Theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 ngày 30/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn	11/7/2022	
						Không áp dụng mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn quy định tại Mục I khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban Thường vụ	Theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 ngày 30/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn	01/01/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Quốc hội từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.			
NGHỊ ĐỊNH									
12.	12	Nghị định	69/2008/NĐ-CP	30/05/2008	Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/05/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường	- Bãi bỏ quy định có liên quan đến lệ phí trước bạ tại khoản 1 Điều 7	Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 10 Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/06/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ	01/09/2011	
						- Sửa đổi khoản 1 Điều 1 - Sửa đổi, bổ sung Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 18 - Bãi bỏ khoản 3 Điều 4, khoản 3 Điều 18	Theo quy định tại Điều 1, khoản 2 Điều 3 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/06/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 05 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường	01/08/2014	
13.	13	Nghị định	50/2010/NĐ-CP	14/05/2010	Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính	- Sửa đổi, bổ sung khoản 8, khoản 9 Điều 2 - Sửa đổi điểm c khoản 3,	Theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính	Có hiệu lực kể từ ngày Luật sửa	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên	khoản 4, khoản 5 Điều 4	phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế	đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế năm 2014 có hiệu lực thi hành	
14.	14	Nghị định	20/2011/NĐ-CP	23/03/2011	Nghị định số 20/2011/NĐ-CP ngày 23/03/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 55/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội về miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp	- Sửa đổi đoạn đầu Điều 1 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 - Sửa đổi, bổ sung Điều 4 - Bãi bỏ Điều 2, Điều 3. Điều 6, Điều 7	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Nghị định số 21/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2011/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 55/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội về miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp	24/02/2017 và áp dụng cho kỳ tính thuế từ năm 2017	
						- Sửa đổi, bổ sung Điều 5	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 146/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 5 Nghị định số 20/2011/NĐ-CP ngày 23 tháng 03 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị	01/01/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							quyết số 55/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội về miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp		
15.	15	Nghị định	53/2011/NĐ-CP	01/07/2011	Nghị định số 53/2011/NĐ-CP ngày 01/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	- Điều 7 hết hiệu lực	Theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 42 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	05/12/2020	
16.	16	Nghị định	65/2013/NĐ-CP	27/06/2013	Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân	- Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 3 - Sửa đổi điểm b khoản 5 Điều 30	Theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế	15/11/2014	
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 1, điểm đ, điểm b khoản 2, khoản 3, điểm c khoản 6 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung Điều 11 - Sửa đổi, bổ sung Điều 16 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 17	Theo quy định tại Điều 2, khoản 4 Điều 6 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế	Có hiệu lực kể từ ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế năm 2014 có	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 18 - Sửa đổi, bổ sung Điều 22 - Sửa đổi, bổ sung Điều 26 - Sửa đổi, bổ sung Điều 31 - Bãi bỏ Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 19, Điều 20, Điều 21 và các quy định về thu nhập từ kinh doanh tại Điều 12, Điều 13, Điều 14 		hiệu lực thi hành	
						Điều 27, Điều 30 hết hiệu lực	Theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 42 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	05/12/2020	
17.	17	Nghị định	109/2013/NĐ-CP	24/09/2013	Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/09/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung điểm d, điểm đ khoản 1 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung Điều 11 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 12 - Sửa đổi, bổ sung Điều 14 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 5 Điều 15 - Sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 18 - Sửa đổi, bổ sung Điều 21 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 Nghị định số 49/2016/NĐ-CP ngày 27/05/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 09 năm 2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá, lệ phí, hóa đơn	01/08/2016	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						khoản 6, khoản 7 Điều 42 - Sửa đổi, bổ sung Điều 23 - Sửa đổi, bổ sung Điều 24 - Sửa đổi, bổ sung Điều 25 - Sửa đổi, bổ sung Điều 32 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 6 Điều 34 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 37 - Bãi bỏ điểm a khoản 4 Điều 38 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 39 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 40			
						Khoản 2 Điều 4 Chương 1, Chương 4, Điều 44 Chương 5 hết hiệu lực	Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 44 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn	05/12/2020	
18.	18	Nghị định	209/2013/NĐ-CP	18/12/2013	Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng	- Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 3 - Sửa đổi điểm c khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 9	Theo quy định tại điểm Điều 2 Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế	15/11/2014	
						- Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 3 - Sửa đổi điểm b khoản 2	Theo quy định tại điểm Điều 3, khoản 5 Điều 6 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày	Có hiệu lực kể từ ngày Luật sửa	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 9 - Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 5 Điều 10 - Bãi bỏ điểm c khoản 2 Điều 6	12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế	đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế năm 2014 có hiệu lực	
						-Sửa đổi, bổ sung đoạn đầu, khoản 1, khoản 3, khoản 6, khoản 11 Điều 3 - Sửa đổi điểm đ khoản 1 Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung Điều 10	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế	01/07/2016	
						Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4	Theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 10/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý tài chính của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị	01/04/2017	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							gia tăng		
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 10 	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ	01/02/2018	
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 10 	Theo quy định tại Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày 29/07/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 12/2015/NĐ-CP, Nghị định số 100/2016/NĐ-CP và Nghị định số 146/2017/NĐ-CP	12/09/2022	
19.	19	Nghị định	218/2013/NĐ-CP	26/12/2013	Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung điểm m khoản 2 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 9 Điều 4 	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số	Áp dụng cho kỳ tính thuế thu nhập doanh	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	- Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 16 - Sửa đổi điểm 2, điểm 3, điểm 4, điểm 5, điểm 32, điểm 37 Danh mục địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp tại Phụ lục	điều tại các Nghị định quy định về thuế	nghiệp từ năm 2014	
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 11 - Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 15 - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 16 - Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 19 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 20 - Bãi bỏ điểm n khoản 2 Điều 3, điểm g khoản 2 Điều 9	Theo quy định tại Điều 1, khoản 3 Điều 6 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiets thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế	Có hiệu lực kể từ ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế năm 2014 có hiệu lực thi hành	
						Bãi bỏ Danh mục địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp	Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 66 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày	27/12/2015	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư		
						Sửa đổi, bổ sung điểm e, điểm o khoản 2 Điều 9	Theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ	01/02/2018	
20.	20	Nghị định	91/2014/NĐ-CP	01/10/2014	Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 1 - Sửa đổi, bổ sung Điều 2 - Sửa đổi, bổ sung Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung Điều 4 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 5 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế	Có hiệu lực kể từ ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế ngày 26 tháng 11 năm 2014 có hiệu lực thi hành	
						Điều 4 hết hiệu lực	Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 42 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều	05/12/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							của Luật Quản lý thuế		
21.	21	Nghị định	12/2015/NĐ-CP	12/02/2015	Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế	Bãi bỏ khoản 12 Điều 5	Theo quy định tại khoản 4 Điều 59 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ	01/07/2022	
						Hết hiệu lực từ khoản 1 Điều 5 đến khoản 11 Điều 5	Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 42 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	05/12/2020	
22.	22	Nghị định	108/2015/NĐ-CP	28/10/2015	Nghị định số 108/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt	Sửa đổi khoản 1, khoản 4, khoản 5 Điều 4	Theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế	01/07/2016	
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 14/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính	20/03/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung Điều 7	phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt		
23.	23	Nghị định	49/2016/NĐ-CP	27/05/2016	Nghị định số 49/2016/NĐ-CP ngày 27/05/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn	Điều 3 hết hiệu lực	Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 44 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn	05/12/2020	
24.	24	Nghị định	100/2016/NĐ-CP	01/07/2016	Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật	Điều 3, Điều 4 hết hiệu lực	Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 42 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	05/12/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế				
25.	25	Nghị định	134/2016/NĐ-CP	01/09/2016	Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 1, khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 10 - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 11 - Sửa đổi, bổ sung Điều 12 - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 14 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 5 Điều 28 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 29 - Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm k khoản 3, điểm d khoản 7 Điều 30 - Sửa đổi điểm e khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 31 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 32 - Sửa đổi, bổ sung điểm a 	Theo quy định tại Điều 1, điểm a, điểm d khoản 2 Điều 2 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/03/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	25/04/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 34 - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 33, điểm a khoản 2 Điều 34, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 5 Điều 36, khoản 3 Điều 37 - Sửa các cụm từ sau: + Sửa từ “hoặc” tại điểm d khoản 3 Điều 8 thành “và”; + Sửa cụm từ “được xác định khi quyết toán việc quản lý, sử dụng nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để gia công sản phẩm xuất khẩu” tại điểm b khoản 2 Điều 11 thành “được xác định khi quyết toán việc quản lý, sử dụng nguyên liệu, vật tư, linh kiện xuất khẩu để gia công sản phẩm nhập khẩu”; + Sửa cụm từ “khoản 2” tại điểm a khoản 4, điểm a khoản 6 Điều 30 thành “khoản 3”; + Sửa cụm từ “01 bản chụp có đóng dấu sao y bản chính của cơ quan” tại các khoản 3 Điều 7, khoản			

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<p>3 Điều 8, khoản 4 Điều 19, khoản 3 Điều 20, khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 28, khoản 3 Điều 30, khoản 2 Điều 31, khoản 2 Điều 32, khoản 2 Điều 33, khoản 2 Điều 34, khoản 2 Điều 35, khoản 5 Điều 36 thành “01 bản chụp”;</p> <p>+ Sửa cụm từ “để phát triển” tại điểm b khoản 4 Điều 19 và cụm từ “để phục vụ” tại điểm c khoản 4 Điều 19 thành cụm từ “để sử dụng trực tiếp cho”;</p> <p>+ Sửa cụm từ “Quyết định số 219/2009/QĐ-TTg” tại khoản 2 Điều 38 thành “Quyết định số 119/2009/QĐ-TTg.”</p> <p>-Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 5 Điều 40</p> <p>-Bãi bỏ điểm c khoản 3 Điều 8, điểm b khoản 4 Điều 20, khoản 1 Điều 29</p> <p>- Bãi bỏ các cụm từ sau: Cụm từ “(đối với trường hợp miễn thuế trước khi làm thủ tục hải quan) hoặc Mẫu số 03b tại Phụ lục VII ban hành kèm theo</p>			

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<p>Nghị định này (đối với trường hợp đề nghị miễn thuế sau khi làm thủ tục hải quan)” tại điểm a khoản 3 Điều 20; cụm từ “Trường hợp đề nghị miễn thuế trước khi làm thủ tục hải quan” tại điểm a khoản 4 Điều 20; cụm từ “khoản 2 Điều 8” tại khoản 4 Điều 31; cụm từ “Trường hợp hàng hóa thuộc diện được hoàn thuế nhưng chưa nộp thuế hoặc không phải nộp thuế theo quy định tại Điều 19 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, hồ sơ, thủ tục thực hiện như hồ sơ, thủ tục hoàn thuế” tại khoản 3 Điều 33, khoản 3 Điều 34, khoản 3 Điều 35, khoản 6 Điều 36, khoản 4 Điều 37.</p> <p>-Thay thế Phụ lục VII</p>			
						<p>- Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 3 Điều 7</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Điều 9</p>	Theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm	01/01/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công		
26.	26	Nghị định	139/2016/NĐ-CP	04/10/2016	Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016 của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài	- Sửa đổi khoản 6, khoản 7 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 5 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 4 Điều 5	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 22/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài	25/02/2020	
						- Khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 5 hết hiệu lực	Theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 42 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	05/12/2020	
27.	27	Nghị định	10/2017/NĐ-CP	09/02/2017	Nghị định số 10/2017/NĐ-CP ngày 09/2/2017 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4 Nghị định 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một	Bãi bỏ quy định tại Điều 2	Theo quy định tại Điều 1, khoản 3 Điều 2 Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày 29/07/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định	12/09/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					số điều Luật Thuế giá trị gia tăng		số 12/2015/NĐ-CP, Nghị định số 100/2016/NĐ-CP và Nghị định số 146/2017/NĐ-CP		
28.	28	Nghị định	22/2020/NĐ-CP	24/02/2020	Nghị định số 22/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài	Khoản 3, khoản 4 Điều 1 hết hiệu lực	Theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 42 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	05/12/2020	
29.	29	Nghị định	123/2020/NĐ-CP	19/10/2020	Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ	Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 01/TB-SSĐT Phụ lục IB	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 41/2022/NĐ-CP ngày 20/06/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ và Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và	20/06/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							phát triển kinh tế - xã hội		
30.	30	Nghị định	125/2020/NĐ-CP	19/10/2020	Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn	- Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 22 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 26 - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 42 - Sửa đổi, bổ sung Điều 43 - Sửa cụm từ “vi phạm nhiều lần” thành “vi phạm hành chính nhiều lần” tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 3 Điều 5 - Bãi bỏ khoản 3 Điều 8	Theo quy định tại Điều 1, khoản 1 Điều 6 Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập	01/01/2022	
31.	31	Nghị định	126/2020/NĐ-CP	19/10/2020	Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	- Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c, điểm g khoản 6 Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 4 Điều 11 - Thay thế Mẫu số 04-1/CC Phụ lục III	Theo quy định tại khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 9 Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	30/10/2022 và áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2021	
32.	32	Nghị định	15/2022/NĐ-CP	28/01/2022	Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ	Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 1	Theo quy định tại Nghị định số 41/2022/NĐ-CP ngày 20/06/2022 của Chính phủ	20/06/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội		sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về hóa đơn, chứng từ và Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội		
CHỈ THỊ, QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ									
33.	33	Chỉ thị	24/2007/CT-TTg	01/11/2007	Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân	Bãi bỏ nội dung về phí, lệ phí	Theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/08/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí	01/01/2017	
THÔNG TƯ									
34.	34	Thông tư	56/2008/TT-BTC	23/06/2008	Thông tư số 56/2008/TT-BTC ngày 23/06/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện	Bãi bỏ khoản 2, khoản 3, khoản 4 Mục II Phần B, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Mục IV Phần B	Theo quy định tại điểm i khoản 4 Điều 87 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành	01/01/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					việc kê khai, nộp và quyết toán các khoản thu của Nhà nước được quy định tại Điều 18 Quy chế quản lý tài chính của Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam ban hành kèm theo Nghị định số 142/2007/NĐ-CP ngày 05/09/2007 của Chính phủ		một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế		
35.	35	Thông tư	22/2010/TT-BTC	12/02/2010	Thông tư số 22/2010/TT-BTC ngày 12/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 100/2009/NĐ-CP ngày 03/11/2009 của Chính phủ quy định thu phụ thu đối với phần dầu lãi được chia của nhà thầu dầu khí khi giá dầu thô biến động tăng	- Bãi bỏ Điều 3; Điều 4; điểm b khoản 1 Điều 7; điểm c, điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 7	Theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 87 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	01/01/2022	
36.	36	Thông tư	215/2013/TT-BTC	31/12/2013	Thông tư số 215/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về cường chế thi hành Quyết định hành	- Sửa đổi khoản 3 Điều 5 - Sửa đổi Điều 6 - Sửa đổi khoản 3 Điều 9 - Sửa đổi khoản 2 Điều 11 - Sửa đổi điểm b, điểm đ khoản 3 Điều 11	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 87/2018/TT-BTC ngày 27/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số	15/11/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					chính thuế	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi khoản 2 Điều 13 - Sửa đổi điểm c khoản 4 Điều 13 - Sửa đổi điểm b khoản 5 Điều 13 - Sửa đổi các Biểu mẫu 01/CC, 07/CC, 08/CC, 09/CC Phụ lục 01 - Bãi bỏ điểm d khoản 3 Điều 11 - Thay thế cụm từ “tiền thuế nợ, tiền phạt, tiền chậm nộp tiền thuế” bằng cụm từ “tiền thuế nợ, tiền phạt, tiền chậm nộp tiền thuế, tiền chậm nộp tiền phạt” 	215/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về cường chế thi hành quyết định hành chính thuế		
37.	37	Thông tư	219/2013/TT-BTC	31/12/2013	Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 12 - Sửa đổi khoản 1 Điều 13 - Sửa đổi, bổ sung khổ đầu khoản 3 Điều 15 - Sửa đổi khổ thứ nhất điểm c khoản 3 Điều 15 - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 Điều 15 - Sửa đổi khoản 4 Điều 16 	Theo quy định tại Điều 3 Thông tư 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư 156/2013/TT-BTC, 111/2013/TT-BTC, 219/2013/TT-BTC, 08/2013/TT-BTC, 85/2011/TT-BTC, 39/2014/TT-BTC và 78/2014/TT-BTC để cải cách, đơn giản thủ tục hành chính về thuế do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành	01/09/2014	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 8 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 14 - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 15 	Theo quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các nghị định quy định về thuế	15/11/2014	
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi khoản 1 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 8 Điều 4 - Sửa đổi gạch đầu dòng thứ nhất khoản 3 Điều 9 - Sửa đổi khoản 2 Điều 10 - Bãi bỏ khoản 3, khoản 10 Điều 10 - Sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 10 - Sửa đổi khoản 2 Điều 14 - Sửa đổi, bổ sung Điều 15 - Sửa đổi, bổ sung điểm b.7 khoản 3 Điều 16 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 18 - Bãi bỏ nội dung liên quan đến Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa, dịch vụ mua vào, bán ra và các nội dung quy định về tỷ giá khi 	Theo quy định tại Điều 1, khoản 4 Điều 4 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ	01/01/2015	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						xác định doanh thu, giá tính thuế			
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 9, khoản 16, khoản 23 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung Điều 18 	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế và sửa đổi một số điều tại các Thông tư về thuế	01/07/2016	
						Sửa đổi, bổ sung khổ thứ nhất khoản 3 Điều 15	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 173/2016/TT-BTC ngày 28/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung khổ thứ nhất khoản 3 Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014; Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014; Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày	15/12/2016	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							27/2/2015 của Bộ Tài chính)		
						<ul style="list-style-type: none"> - Thay thế các khổ 1, 2, 3, 4, 5 sau điểm d khoản 3 Điều 12 bằng nội dung “Phương pháp tính thuế của cơ sở kinh doanh xác định theo Hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng hướng dẫn tại Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính)” - Bãi bỏ điểm d khoản 4 Điều 12 	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 93/2017/TT-BTC ngày 19/9/2017 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 (đã sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014) và bãi bỏ khoản 7 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính	05/11/2017	
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 23 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 18 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/03/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính,	01/05/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính		
						- Bãi bỏ nội dung Ví dụ 37 tại điểm a.4 khoản 10 Điều 7	Theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 82/2018/TT-BTC ngày 30/8/2018 của Bộ Tài chính về việc bãi bỏ nội dung ví dụ 37 quy định tại điểm a.4 khoản 10 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng	15/10/2018	
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 10	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BTC ngày 11/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày	01/08/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27 tháng 2 năm 2015 của Bộ Tài chính)		
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 10 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung khoản 13 Điều 7 - Thay thế khoản 2, khoản 3 Điều 18 	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 13/2023/TT-BTC ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 07 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 12/2015/NĐ-CP, Nghị định số 100/2016/NĐ-CP và Nghị định số 146/2017/NĐ-CP và sửa đổi, bổ sung Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 09 năm 2021 của Bộ Tài chính	14/04/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
38.	38	Thông tư	45/2014/TT-BTC	16/04/2014	Thông tư số 45/2014/TT-BTC ngày 16/4/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về thu, nộp khoản đóng góp bắt buộc, chế độ quản lý tài chính và chế độ hạch toán, kế toán đối với Quỹ phòng chống tác hại của thuốc lá	- Sửa đổi khoản 3 Điều 6	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 72/2019/TT-BTC ngày 14/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 6 Thông tư số 45/2014/TT-BTC ngày 16/4/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về thu, nộp khoản đóng góp bắt buộc, chế độ quản lý tài chính và chế độ hạch toán, kế toán đối với Quỹ phòng chống tác hại của thuốc lá	01/12/2019	
39.	39	Thông tư	78/2014/TT-BTC	18/06/2014	Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp	- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 19	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư 156/2013/TT-BTC, 111/2013/TT-BTC, 219/2013/TT-BTC, 08/2013/TT-BTC, 85/2011/TT-BTC, 39/2014/TT-BTC và 78/2014/TT-BTC để cải cách, đơn giản thủ tục hành chính về thuế do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành	01/09/2014	
						- Thay thế cụm từ “Khu công nghiệp nằm trên địa bàn các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị	Theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính	15/11/2014	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						loại 1 trực thuộc trung ương và khu công nghiệp nằm trên địa bàn các đô thị loại 1 trực thuộc tỉnh” bằng cụm từ “Khu công nghiệp nằm trên địa bàn các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại 1 trực thuộc trung ương và các đô thị loại 1 trực thuộc tỉnh, không bao gồm các quận của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại 1 trực thuộc trung ương và các đô thị loại 1 trực thuộc tỉnh mới được thành lập từ huyện kể từ ngày 01/01/2009	về việc hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các nghị định quy định về thuế		
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung khổ đầu, khoản 9 Điều 7 - Thay thế khoản 22 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1a, khoản 9 Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 9 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, khoản 2 Điều 14 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số	06/08/2015 và áp dụng cho kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp từ năm 2015 trở đi	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ hai điểm a khoản 2 Điều 14 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 17 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4, khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 18 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, điểm a, điểm e khoản 3 Điều 19 - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1, khoản 4 Điều 20 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 23 - Bãi bỏ điểm 2.21 khoản 2 Điều 6, khoản 5 Điều 20 	điều của các Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính		
						Điều 10 hết hiệu lực	Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 18 Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BKHCN-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học công nghệ hướng dẫn về nội dung chi và quản lý Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp	01/09/2016	
						Sửa đổi, bổ sung tiết e điểm 2.2, tiết b điểm 2.6, điểm 2.11, điểm 2.30 khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/03/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc	01/05/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							hướng dẫn Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính		
40.	40	Thông tư	119/2014/TT-BTC	25/08/2014	Thông tư 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư 156/2013/TT-BTC, 111/2013/TT-BTC, 219/2013/TT-BTC, 08/2013/TT-BTC, 85/2011/TT-BTC, 39/2014/TT-BTC và 78/2014/TT-BTC để cải cách, đơn giản thủ tục hành chính về thuế do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành	Bãi bỏ nội dung liên quan đến Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa, dịch vụ mua vào, bán ra và các nội dung quy định về tỷ giá khi xác định doanh thu, giá tính thuế	Theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ	01/01/2015	
						Bãi bỏ giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước (Mẫu số C1-02/NS), giấy nộp tiền vào ngân sách nhà	Theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Thông tư số 84/2016/TT-BTC ngày 17/6/2016 của Bộ Tài chính	01/08/2016	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						nước bằng ngoại tệ (Mẫu số C1-03/NS), bảng kê nộp thuế (Mẫu số 01/BKNT)	hướng dẫn thủ tục nộp ngân sách nhà nước đối với khoản thuế và thu nội địa		
						Bãi bỏ Điều 1	Theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 87 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	01/01/2022	
						Bãi bỏ Điều 5	Theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 11 Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.	01/7/2022	
41.	41	Thông tư	151/2014/TT-BTC	10/10/2014	Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành	Bãi bỏ Điều 24	Theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 71/2021/TT-BTC ngày 17/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế	01/11/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các nghị định quy định về thuế		thu nhập doanh nghiệp đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa chưa truy thu theo Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ		
						Bãi bỏ Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 21 Chương IV	Theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 87 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	01/01/2022	
42.	42	Thông tư	176/2014/TT-BTC	17/11/2014	Thông tư số 176/2014/TT-BTC ngày 17/11/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế đối với hoạt động tìm kiếm thăm dò, phát triển mỏ và khai thác dầu khí của Liên doanh Việt - Nga "Vietsovpetro" từ lô 09-1 theo Hiệp định 2010 và Nghị định thư	Bãi bỏ Điều 4, Điều 25, Điều 26	Theo quy định tại điểm g khoản 4 Điều 87 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	01/01/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					2013				
43.	43	Thông tư	19/2015/TT-BTC	03/02/2015	Thông tư số 19/2015/TT-BTC ngày 03/2/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về cơ chế huy động, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá điều và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả	Sửa đổi, bổ sung Điều 6	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 306/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2015/TT-BTC ngày 03/2/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về cơ chế huy động, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá điều và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả	01/01/2017	
44.	44	Thông tư	26/2015/TT-BTC	27/02/2015	Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số	Bãi bỏ Điều 2	Theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 87 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	01/01/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ				
						Bãi bỏ Điều 3	Theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 11 Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.	01/7/2022	
45.	45	Thông tư	92/2015/TT-BTC	15/06/2015	Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế thu nhập cá nhân quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số	Bãi bỏ nội dung “cá nhân nộp thuế khoán ngừng/ngừng kinh doanh thì thông báo ngừng/ngừng kinh doanh đến cơ quan thuế chậm nhất là một ngày trước khi ngừng/ngừng kinh doanh” tại điểm 11.a Điều 6 -Bãi bỏ mẫu số 02/ĐK-NPT-TNCN, mẫu số 02/TB-MST-NPT	Theo quy định tại khoản 3 Điều 30 Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế	12/08/2016	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế				
						Bãi bỏ Chương I, Chương II	Theo quy định tại khoản 6 Điều 20 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh	01/08/2021	
						Bãi bỏ khoản 1, khoản 2, các điểm điểm a.1, điểm a.2, điểm a.3, điểm a.4, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ khoản 3, khoản 4, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ khoản 6 Điều 21, Điều 22, Điều 23, Điều 24, Phụ lục 02, mẫu biểu	Theo quy định tại điểm o khoản 4 Điều 87 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết	01/01/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							một số điều của Luật Quản lý thuế		
46.	46	Thông tư	152/2015/TT-BTC	02/10/2015	Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10 /2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên	Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 12/2016/TT-BTC ngày 20/1/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 hướng dẫn về thuế tài nguyên	01/07/2016	
						Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 6	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 174/2016/TT-BTC ngày 28/10/2016 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 2/10/2015 của Bộ Tài chính về thuế tài nguyên	12/12/2016	
47.	47	Thông tư	195/2015/TT-BTC	24/11/2015	Thông tư số 195/2015/TT-BTC ngày 24/11/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 108/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của	- Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 - Sửa đổi khổ thứ nhất khoản 2 Điều 8	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế và sửa đổi một số điều tại các Thông tư về	01/07/2016	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt		thuế		
						Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 20/2017/TT-BTC ngày 06/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 Thông tư số 195/2015/TT-BTC ngày 24/11/2015 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/08/2016 của Bộ Tài chính)	20/04/2017	
48.	48	Thông tư	36/2016/TT-BTC	26/02/2016	Thông tư số 36/2016/TT-BTC ngày 26/2/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy định về thuế đối với các tổ chức, cá nhân tiến hành hoạt động tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí theo quy định của Luật Dầu khí	Bãi bỏ Điều 3, Điều 4, Điều 12, Điều 20, Điều 23	Theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 87 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	01/01/2022	
49.	49	Thông tư	83/2016/TT-BTC	17/06/2016	Thông tư số 83/2016/TT-BTC ngày 17/6/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện ưu đãi đầu tư theo quy định	Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 7	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 81/2018/TT-BTC ngày 28/08/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 83/2016/TT-BTC ngày	12/10/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					của Luật đầu tư và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư		17/6/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật đầu tư và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư		
						Bãi bỏ Điều 5	Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/03/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	25/04/2021	
50.	50	Thông tư	84/2016/TT-BTC	17/06/2016	Thông tư số 84/2016/TT-BTC ngày 17/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục nộp ngân sách nhà nước đối với khoản thuế và thu nội địa	Bãi bỏ Điều 17, khoản 3 Điều 18	Theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 87 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết	01/01/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							một số điều của Luật Quản lý thuế		
51.	51	Thông tư	130/2016/TT-BTC	12/08/2016	Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế và sửa đổi một số điều tại các Thông tư về thuế	Bãi bỏ Điều 3	Theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 87 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	01/01/2022	
52.	52	Thông tư	138/2016/TT-BTC	16/09/2016	Thông tư số 138/2016/TT-BTC ngày 16/9/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép lên bờ cho thuyền viên nước ngoài, giấy phép xuống tàu nước ngoài, giấy phép cho người điều khiển phương tiện Việt Nam cập mạn tàu nước ngoài và giấy	Bãi bỏ khoản 3 Điều 4	Theo quy định tại khoản 1 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					phép cho người Việt Nam và người nước ngoài thực hiện các hoạt động báo chí, nghiên cứu khoa học, tham quan du lịch có liên quan đến tàu, thuyền nước ngoài				
53.	53	Thông tư	140/2016/TT-BTC	19/09/2016	Thông tư số 140/2016/TT-BTC ngày 19/9/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép làm việc trong kỳ nghỉ cho công dân Niu Di-lân và công dân Ô-xtrây-li-a	Bãi bỏ khoản 3 Điều 3	Theo quy định tại khoản 2 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
54.	54	Thông tư	142/2016/TT-BTC	26/09/2016	Thông tư số 142/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá	Bãi bỏ khoản 1 Điều 4	Theo quy định tại khoản 3 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
55.	55	Thông tư	143/2016/TT-BTC	26/09/2016	Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính quy định mức	Bãi bỏ khoản 1 Điều 5	Theo quy định tại khoản 4 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					thu, kê khai, thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam		Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
56.	56	Thông tư	144/2016/TT-BTC	04/10/2016	Thông tư số 144/2016/TT-BTC ngày 04/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan Bảo tàng Hải dương học	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 5 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
57.	57	Thông tư	146/2016/TT-BTC	06/10/2016	Thông tư số 146/2016/TT-BTC ngày 06/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bay qua vùng trời Việt Nam	Bãi bỏ cụm từ “theo quy định tại Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ.” tại điểm c khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 6 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
58.	58	Thông tư	148/2016/TT-BTC	14/10/2016	Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của	Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2	Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi,	05/10/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp		bổ sung một số điều của Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp		
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 4	Theo quy định tại khoản 7 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
59.	59	Thông tư	150/2016/TT-BTC	14/10/2016	Thông tư số 150/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng; giấy phép thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước	Bãi bỏ khoản 1 Điều 4	Theo quy định tại khoản 8 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					ngoài khác có hoạt động ngân hàng; giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán cho các tổ chức không phải là ngân hàng				
60.	60	Thông tư	156/2016/TT-BTC	21/10/2016	Thông tư số 156/2016/TT-BTC ngày 21/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp	- Bãi bỏ khoản 2 Điều 4 - Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 9 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
61.	61	Thông tư	157/2016/TT-BTC	24/10/2016	Thông tư số 157/2016/TT-BTC ngày 24/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận lãnh sự và hợp pháp hóa lãnh sự	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 10 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
62.	62	Thông tư	159/2016/TT-BTC	25/10/2016	Thông tư số 159/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu,	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 11 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan Làng Văn hóa Du lịch các dân tộc Việt Nam		thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
63.	63	Thông tư	160/2016/TT-BTC	25/10/2016	Thông tư số 160/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 12 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
64.	64	Thông tư	161/2016/TT-BTC	25/10/2016	Thông tư số 161/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 13 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
65.	65	Thông tư	162/2016/TT-BTC	25/10/2016	Thông tư số 162/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thư viện áp dụng tại Thư viện Quốc gia Việt Nam	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 14 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
66.	66	Thông tư	163/2016/TT-BTC	25/10/2016	Thông tư số 163/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan Bảo tàng Lịch sử quốc gia	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 15 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
67.	67	Thông tư	164/2016/TT-BTC	25/10/2016	Thông tư số 164/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xác minh giấy tờ tài liệu công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp cho người Việt Nam	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 16 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
68.	68	Thông tư	165/2016/TT-BTC	25/10/2016	Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Bãi bỏ khoản 1 Điều 5	Theo quy định tại khoản 17 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
69.	69	Thông tư	168/2016/TT-BTC	26/10/2016	Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 18 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
70.	70	Thông tư	169/2016/TT-BTC	26/10/2016	Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyên giao công nghệ	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 19 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
71.	71	Thông tư	171/2016/TT-BTC	27/10/2016	Thông tư số 171/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép quy hoạch	Bãi bỏ khoản 1 Điều 5	Theo quy định tại khoản 20 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
72.	72	Thông tư	181/2016/TT-BTC	07/11/2016	Thông tư số 181/2016/TT-BTC ngày 07/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm quan Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 21 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
73.	73	Thông tư	182/2016/TT-BTC	08/11/2016	Thông tư số 182/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm quan di tích lịch sử Dinh Độc Lập	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 22 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
74.	74	Thông tư	183/2016/TT-BTC	08/11/2016	Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 23 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
75.	75	Thông tư	186/2016/TT-BTC	08/11/2016	Thông tư số 186/2016/TT-	- Sửa đổi khoản 2 Điều 2	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 55/2018/TT-	10/08/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận an toàn sinh học biến đổi gen		BTC ngày 25/6/2018 của Bộ Tài chính ngày sửa đổi, bổ sung một số điều của 07 Thông tư quy định thu phí trong lĩnh vực tài nguyên môi trường		
						- Bãi bỏ khoản 3 Điều 4	Theo quy định tại khoản 25 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
76.	76	Thông tư	189/2016/TT-BTC	08/11/2016	Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 28 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
77.	77	Thông tư	190/2016/TT-BTC	08/11/2016	Thông tư số 190/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ	Sửa đổi, bổ sung Điều 2	Theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 55/2018/TT-BTC ngày 25/6/2018 của Bộ Tài chính ngày sửa đổi, bổ sung một số điều của 07	10/08/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu địa chất, khoáng sản		Thông tư quy định thu phí trong lĩnh vực tài nguyên môi trường		
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 4	Theo quy định tại khoản 29 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
78.	78	Thông tư	191/2016/TT-BTC	08/11/2016	Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản	- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 91/2021/TT-BTC ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản và Thông tư số 56/2018/TT-BT ngày 25 tháng 6 năm 2018 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác	15/12/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							động môi trường do cơ quan trung ương thực hiện thẩm định		
79.	79	Thông tư	192/2016/TT-BTC	08/11/2016	Thông tư số 192/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định, phê duyệt đánh giá an ninh cảng biển, kế hoạch an ninh cảng biển và cấp lý lịch liên tục của tàu biển	Bãi bỏ cụm từ “Tổ chức thu phí thực hiện kê khai, nộp số tiền phí thu được theo tháng, quyết toán theo năm theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 19 và khoản 2 Điều 26 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 07 năm 2013 của Chính phủ” tại khoản 3 Điều 5	Theo quy định tại khoản 30 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
80.	80	Thông tư	193/2016/TT-BTC	08/11/2016	Thông tư số 193/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực hàng không	Bãi bỏ cụm từ “kê khai phí, lệ phí thu được theo tháng, quyết toán năm theo quy định tại khoản 3 Điều 19 và khoản 2 Điều 26 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi	Theo quy định tại khoản 31 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ,” tại khoản 2 Điều 4			
81.	81	Thông tư	194/2016/TT-BTC	08/11/2016	Thông tư số 194/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí hải quan và lệ phí ra, vào cảng hàng không, sân bay đối với chuyên bay của nước ngoài đến các Cảng hàng không Việt Nam	Bãi bỏ khoản 3 Điều 5	Theo quy định tại khoản 32 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
82.	82	Thông tư	196/2016/TT-BTC	08/11/2016	Thông tư số 196/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ	- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2	Theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 55/2018/TT-BTC ngày 25/6/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của 07 Thông tư quy định thu phí trong lĩnh vực tài nguyên môi trường	10/08/2018	
						-Sửa đổi, bổ sung Điều 3 -Thay thế Biểu mức thu phí khai thác, sử dụng	Theo quy định tại Điều 2, khoản 2 Điều 3 Thông tư số 33/2019/TT-BTC ngày	01/08/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ	10/06/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2017/TT-BTC ngày 21/04/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ và Thông tư số 196/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ		
						<ul style="list-style-type: none"> - Bãi bỏ cụm từ “Phí nộp trực tiếp cho tổ chức thu phí hoặc nộp vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách của tổ chức thu phí mở tại Kho bạc Nhà nước” tại khoản 2 Điều 2 - Bãi bỏ khoản 2 Điều 4 	Theo quy định tại khoản 33 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
83.	83	Thông tư	197/2016/TT-BTC	08/11/2016	Thông tư số 197/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử	- Sửa đổi, bổ sung Điều 2	Theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 55/2018/TT-BTC ngày 25/6/2018 của Bộ Tài chính ngày sửa đổi, bổ sung một số điều của 07 Thông tư quy định thu phí	10/08/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					dụng phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn		trong lĩnh vực tài nguyên môi trường		
						<ul style="list-style-type: none"> - Bãi bỏ khoản 2 Điều 4 - Bãi bỏ cụm từ “Thời điểm nộp phí thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 26 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ” khoản 2 Điều 5 	Theo quy định tại khoản 34 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
84.	84	Thông tư	198/2016/TT-BTC	08/11/2016	Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 35 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
85.	85	Thông tư	199/2016/TT-BTC	08/11/2016	Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16/06/2022 của Bộ	01/08/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn	- Sửa đổi, bổ sung điểm 4 Biểu mức thu lệ phí	trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn		
86.	86	Thông tư	201/2016/TT-BTC	09/11/2016	Thông tư số 201/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch, lệ phí cấp giấy phép lái xe trong Công an nhân dân	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 36 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
87.	87	Thông tư	203/2016/TT-BTC	09/11/2016	Thông tư số 203/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thực hiện ủy thác tư pháp về dân sự có yếu tố nước ngoài	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 38 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
88.	88	Thông tư	204/2016/TT-	09/11/2016	Thông tư số	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 39	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
			BTC		204/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Bảo tàng Yersin		Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
89.	89	Thông tư	205/2016/TT-BTC	09/11/2016	Thông tư số 205/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam	Sửa đổi, bổ sung Điều 4	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 06/2020/TT-BTC ngày 31/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 205/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam	18/03/2020	
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 40 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
90.	90	Thông tư	206/2016/TT-BTC	09/11/2016	Thông tư số 206/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 41 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan các Vườn quốc gia Bạch Mã, Cúc Phương, Ba Vi, Tam Đảo, Yokdon, Cát Tiên		22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
91.	91	Thông tư	207/2016/TT-BTC	09/11/2016	Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp	- Sửa đổi, bổ sung Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung điểm 2, điểm 3, điểm 4 Phần II; Phần V Biểu phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 Thông tư số 14/2018/TT-BTC ngày 07/02/2018 của Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp	26/03/2018	
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 42 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
92.	92	Thông tư	211/2016/TT-BTC	10/11/2016	Thông tư số 211/2016/TT-BTC	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 46 Phụ lục kèm theo Thông tư	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan đến tác giả		số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
93.	93	Thông tư	214/2016/TT-BTC	10/11/2016	Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản, lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh và lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 47 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
94.	94	Thông tư	216/2016/TT-BTC	10/11/2016	Thông tư số 216/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự	Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 74/2019/TT-BTC ngày 24/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9 Thông tư số 216/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài	10/12/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự		
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 8	Theo quy định tại khoản 48 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
95.	95	Thông tư	217/2016/TT-BTC	10/11/2016	Thông tư số 217/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xác minh giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của cá nhân	Sửa đổi, bổ sung Điều 3	Theo quy định tại Điều 1, Thông tư số 52/2019/TT-BTC ngày 16/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 217/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xác minh giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của cá nhân; Thông tư số 258/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng	01/10/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							cháy và chữa cháy		
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 49 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
96.	96	Thông tư	218/2016/TT-BTC	10/11/2016	Thông tư số 218/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ	Sửa đổi, bổ sung Biểu mức thu phí, lệ phí	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 23/2019/TT-BTC ngày 19/04/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 218/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ	05/06/2019	
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 50 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
97.	97	Thông tư	220/2016/TT-BTC	10/11/2016	Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực hoạt động hành nghề luật sư	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 51 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
98.	98	Thông tư	222/2016/TT-BTC	10/11/2016	Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực trọng tài thương mại	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 53 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
99.	99	Thông tư	223/2016/TT-BTC	10/11/2016	Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu	- Sửa đổi, bổ sung Điều 2 - Sửa đổi, bổ sung Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 05/2021/TT-BTC ngày 20/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm	06/03/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					chuẩn, điều kiện hành nghề Thừa phát lại; phí thẩm định điều kiện thành lập, hoạt động Văn phòng Thừa phát lại		2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề Thừa phát lại; phí thẩm định điều kiện thành lập, hoạt động Văn phòng Thừa phát lại		
100.	100	Thông tư	224/2016/TT-BTC	10/11/2016	Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 54 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
101.	101	Thông tư	225/2016/TT-BTC	11/11/2016	Thông tư số 225/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận an toàn sinh học biến đổi gen đủ điều kiện sử dụng làm thực phẩm, thức ăn	- Sửa đổi, bổ sung Điều 2 - Sửa đổi, bổ sung Điều 4	Thông tư số 78/2018/TT-BTC ngày 21/8/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 225/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận an toàn sinh học biến đổi gen đủ điều kiện sử dụng làm thực phẩm, thức	08/10/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					chăn nuôi		ăn chăn nuôi		
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 55 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
102.	102	Thông tư	226/2016/TT-BTC	11/11/2016	Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 56 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
103.	103	Thông tư	229/2016/TT-BTC	11/11/2016	Thông tư số 229/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Bãi bỏ Điều 7	Theo quy định tại khoản 57 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 5 - Thay thế cụm từ “hộ	Theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/06/2023 của Bộ	27/06/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						khẩu” bằng cụm từ “nơi thường trú” tại khoản 4 Điều 5	trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính		
104.	104	Thông tư	232/2016/TT-BTC	11/11/2016	Thông tư số 232/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cấp mã số mã vạch	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 58 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
105.	105	Thông tư	243/2016/TT-BTC	11/11/2016	Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 59 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
106.	106	Thông tư	244/2016/TT-	11/11/2016	Thông tư số	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 60	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
			BTC		244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp		Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
107.	107	Thông tư	245/2016/TT-BTC	11/11/2016	Thông tư số 245/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động	Sửa đổi, bổ sung Biểu mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động	Thông tư số 110/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Biểu mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ban hành kèm theo Thông tư số 245/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động	11/12/2017	
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 61 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
108.	108	Thông tư	246/2016/TT-BTC	11/11/2016	Thông tư số 246/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí kiểm tra, đánh giá, cấp giấy chứng nhận quốc tế về an ninh tàu biển	Sửa đổi, bổ sung Điều 6	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 27/2019/TT-BTC ngày 14/05/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 246/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí kiểm tra, đánh giá, cấp giấy chứng nhận quốc tế về an ninh tàu biển và Thông tư số 247/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý sử dụng phí nhượng quyền khai thác cảng hàng không, sân bay	01/07/2019	
						- Bãi bỏ khoản 2 Điều 5 - Bãi bỏ cụm từ “Thời điểm nộp phí theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 26 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật	Theo quy định tại khoản 62 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số <u>83/2013/NĐ-CP</u> ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ,” tại khoản 2 Điều 6			
109.	109	Thông tư	247/2016/TT-BTC	11/11/2016	Thông tư số 247/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý sử dụng phí nhượng quyền khai thác cảng hàng không, sân bay	Sửa đổi, bổ sung Điều 6	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 27/2019/TT-BTC ngày 14/05/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 246/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí kiểm tra, đánh giá, cấp giấy chứng nhận quốc tế về an ninh tàu biển và Thông tư số 247/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý sử dụng phí nhượng quyền khai thác cảng hàng không, sân bay	01/07/2019	
						Bãi bỏ cụm từ “Phí nộp trực tiếp cho tổ chức thu hoặc nộp vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách của tổ chức thu mở tại Kho bạc nhà nước.” tại khoản 1	Theo quy định tại khoản 63 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Điều 5 -Bãi bỏ khoản 3 Điều 5	khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
110.	110	Thông tư	248/2016/TT-BTC	11/11/2016	Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bên thùy nội địa	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 64 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
111.	111	Thông tư	249/2016/TT-BTC	11/11/2016	Thông tư số 249/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, giấy chứng nhận hợp chuẩn sản phẩm mật mã dân sự, giấy chứng nhận hợp quy sản phẩm mật mã dân sự; lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự	Bãi bỏ cụm từ “Phí, lệ phí nộp bằng tiền mặt trực tiếp cho tổ chức thu phí, lệ phí hoặc chuyển khoản vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách của tổ chức thu phí, lệ phí mở tại Kho bạc Nhà nước.” tại Điều 2 -Bãi bỏ cụm từ “Tổ chức thu phí, lệ phí thực hiện kê khai, nộp phí, lệ phí thu được theo tháng và quyết toán phí, lệ phí theo năm theo quy định tại khoản 3 Điều 19 và khoản 2 Điều 26 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng	Theo quy định tại khoản 65 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.” tại khoản 2 Điều 5			
112.	112	Thông tư	257/2016/TT-BTC	11/11/2016	Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên	Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 4	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên	11/12/2017	
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 66 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
113.	113	Thông tư	258/2016/TT-BTC	11/11/2016	Thông tư số 258/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy	Sửa đổi, bổ sung Điều 4	Theo quy định tại Điều 2, Thông tư số 52/2019/TT-BTC ngày 16/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 217/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xác minh giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của cá nhân; Thông tư số 258/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy	01/10/2019	
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 67 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							của Bộ Tài chính		
114.	114	Thông tư	259/2016/TT-BTC	11/11/2016	Thông tư số 259/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xác minh giấy tờ tài liệu, lệ phí Giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài	Bãi bỏ điểm b khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 68 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
115.	115	Thông tư	260/2016/TT-BTC	14/11/2016	Thông tư số 260/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định nội dung văn hóa phẩm xuất khẩu, nhập khẩu	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 69 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
116.	116	Thông tư	261/2016/TT-BTC	14/11/2016	Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi khoản 1 Điều 2 - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 2 - Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung khoản 6; - Sửa đổi, bổ sung điểm d, điểm đ khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung điểm d, 	Theo quy định tại Điều 1, khoản 2 Điều 3 Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và	01/03/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						điểm đ khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 1, điểm a, điểm b khoản 2 Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 12 - Sửa đổi, bổ sung điểm d, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 13 - Bãi bỏ khoản 4 Điều 3, điểm e khoản 2 Điều 8, khoản 2 Điều 17 và Phụ lục danh mục khu vực hàng hải trong khu vực quản lý của cảng vụ hàng hải ban hành kèm theo Thông tư số 261/2016/TT-BTC.	biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải		
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung điểm h khoản 1 Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 12 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 13 - Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 14	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải	12/10/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
117.	117	Thông tư	263/2016/TT-BTC	14/11/2016	Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp	- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung điểm 6.2 mục B của Biểu mục thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04/05/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp	01/07/2020	
						- Bãi bỏ cụm từ “Tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí sở hữu công nghiệp bằng tiền mặt hoặc qua dịch vụ bưu chính cho tổ chức thu phí, lệ phí hoặc chuyển khoản vào tài khoản của tổ chức thu phí, lệ phí.” tại khoản 3 Điều 4 - Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 70 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
118.	118	Thông tư	264/2016/TT-BTC	14/11/2016	Thông tư số 264/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao áp dụng tại các cơ	- Sửa đổi, bổ sung Điều 1 -Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung điểm 1 Mục I Phần A Phụ lục 1 - Sửa đổi, bổ sung điểm 4 Phần B Phụ lục 2 - Bãi bỏ điểm 3 Mục I, Mục II Phần A Phụ lục 1,	Theo quy định tại Điều 1, khoản 2 Điều 2 Thông tư số 113/2021/TT-BTC ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 264/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp,	01/02/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
					quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài	điểm 2 Phần B Phụ lục 2	quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao áp dụng tại các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài		
119.	119	Thông tư	265/2016/TT-BTC	14/11/2016	Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện và phí sử dụng tần số vô tuyến điện	- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Mục I Phần A; khoản 1 Mục I, điểm 3.2 và điểm 3.3 khoản 3 Mục II, điểm 1.1 và điểm 1.2 khoản 1 Mục III, điểm 1.1, điểm 1.2 khoản 1 và khoản 2 Mục IV Phần B Biểu mức thu lệ phí cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện và phí sử dụng tần số vô tuyến điện	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện và phí sử dụng tần số vô tuyến điện	01/05/2022	
120.	120	Thông tư	268/2016/TT-BTC	14/11/2016	Thông tư số 268/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử	- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung điểm 1 phần B Biểu mức thu lệ phí	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 32/2020/TT-BTC ngày 04/05/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 268/2016/TT-	01/07/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					dụng lệ phí phân bổ và phí sử dụng mã, số viễn thông	phân bổ và phí sử dụng mã, số viễn thông	BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng lệ phí phân bổ và phí sử dụng mã, số viễn thông		
						Bãi bỏ khoản 3 Điều 6	Theo quy định tại khoản 71 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
121.	121	Thông tư	269/2016/TT-BTC	14/11/2016	Thông tư số 269/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí và lệ phí thuộc lĩnh vực an toàn thông tin	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 72 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
122.	122	Thông tư	271/2016/TT-BTC	14/11/2016	Thông tư số 271/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề, giấy	Bãi bỏ khoản 1 Điều 4	Theo quy định tại khoản 73 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán, kiểm toán		của Bộ Tài chính		
123.	123	Thông tư	273/2016/TT-BTC	14/11/2016	Thông tư số 273/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông và lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông	- Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung Biểu mức thu phí, lệ phí cấp phép hoạt động việc thông	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 03/2018/TT-BTC ngày 12/01/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 273/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông và lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông	01/03/2018	
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 8	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 32/2022/TT-BTC ngày 09/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 273/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông và lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông	01/08/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Bãi bỏ khoản 4 Điều 5	Theo quy định tại khoản 74 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
124.	124	Thông tư	275/2016/TT-BTC	14/11/2016	Thông tư số 275/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tài liệu lưu trữ	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 75 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
125.	125	Thông tư	278/2016/TT-BTC	14/11/2016	Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế	Sửa đổi Phần I; Mục 1, Mục 4 Phần IV Biểu mức thu phí trong lĩnh vực y tế	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế	06/04/2020	
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 77 Phụ lục kèm theo Thông tư	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
126.	126	Thông tư	281/2016/TT-BTC	14/11/2016	Thông tư 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 78 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
127.	127	Thông tư	286/2016/TT-BTC	14/11/2016	Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp	- Sửa đổi, bổ sung Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung điểm 1, 2, 3 phần I Biểu phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm - Khoản 1 Điều 6 có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/12/2018.	Theo quy định tại Điều 4, Điều 5, khoản 2 Điều 6 Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/05/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; Thông tư số 286/2016/TT-	22/06/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thâm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp		
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 79 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
128.	128	Thông tư	287/2016/TT-BTC	15/11/2016	Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử	- Sửa đổi, bổ sung Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung điểm 7 Mục I Phần A Biểu mức thu phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử - Sửa đổi, bổ sung điểm 4 Mục “Ghi chú” Biểu mức thu phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử	Thông tư số 116/2021/TT-BTC ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử	05/02/2022	
129.	129	Thông tư	288/2016/TT-BTC	15/11/2016	Thông tư số 288/2016/TT-BTC	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 80 Phụ lục kèm theo Thông tư	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn; phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác		số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
130.	130	Thông tư	289/2016/TT-BTC	15/11/2016	Thông tư số 289/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực điện ảnh	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 81 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
131.	131	Thông tư	290/2016/TT-BTC	15/11/2016	Thông tư số 290/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định nội dung, kịch bản trò chơi điện tử trên mạng	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 82 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
132.	132	Thông tư	291/2016/TT-BTC	15/11/2016	Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của	- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 - Sửa đổi, bổ sung Điều 3	Theo quy định tại Điều 1, khoản 2 Điều 2 Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày	01/06/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính	- Sửa đổi, bổ sung Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 - Bãi bỏ Biểu mức thu phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính	14/04/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính		
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 5 (quy định về kê khai, nộp phí)	Theo quy định tại khoản 83 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
133.	133	Thông tư	294/2016/TT-BTC	15/11/2016	Thông tư số 294/2016/TT-BTC ngày 15/11/ 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo	Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 55/2018/TT-BTC ngày 25/6/2018 của Bộ Tài chính ngày sửa đổi, bổ sung một số điều của 07 Thông tư quy định thu phí trong lĩnh vực tài nguyên môi trường	10/08/2018	
						- Bãi bỏ cụm từ “Phí nộp cho tổ chức thu phí hoặc nộp vào tài khoản phí chờ	Theo quy định tại khoản 84 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						nộp ngân sách của tổ chức thu phí mở tại Kho bạc nhà nước.” tại khoản 1 Điều 2 - Bãi bỏ cụm từ “kê khai, nộp phí thu được theo tháng, quyết toán năm theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 19 và khoản 2 Điều 26 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ;” tại khoản 2 Điều 4	22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
134.	134	Thông tư	298/2016/TT-BTC	15/11/2016	Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 85 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
135.	135	Thông tư	299/2016/TT-BTC	15/11/2016	Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá	Sửa đổi, bổ sung Điều 4	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/2/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá	08/04/2018	
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 86 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
136.	136	Thông tư	302/2016/TT-BTC	15/11/2016	Thông tư số 302/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí môn bài	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 2 - Sửa đổi, bổ sung đoạn đầu Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 4 - Sửa đổi Điều 5 	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 65/2020/TT-BTC ngày 09/07/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 302/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí	23/08/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							môn bài		
137.	137	Thông tư	307/2016/TT-BTC	15/11/2016	Thông tư số 307/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền và lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên truyền hình trả tiền	- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 94/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 307/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền và lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên truyền hình trả tiền	01/01/2021	
138.	138	Thông tư	17/2017/TT-BTC	28/02/2017	Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải	- Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung Điều 5	Theo quy định tại Điều 2, Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn	01/03/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải		
						- Bãi bỏ cụm từ “, lệ phí” tại điểm a khoản 2 Điều 2 - Bãi bỏ điểm b khoản 2 Điều 2	Theo quy định tại khoản 87 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
139.	139	Thông tư	34/2017/TT-BTC	21/04/2017	Thông tư số 34/2017/TT-BTC ngày 21/4/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ	Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 33/2019/TT-BTC ngày 10/06/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2017/TT-BTC ngày 21/04/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ và Thông tư số 196/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ	01/08/2019	
						Bãi bỏ khoản 2 Điều 4	Theo quy định tại khoản 88 Phụ lục kèm theo Thông tư	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
140.	140	Thông tư	44/2017/TT-BTC	12/05/2017	Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau	Thay thế dấu phẩy thể hiện sau chữ số hàng nghìn, hàng triệu, hàng tỷ tại cột “Giá tính thuế tài nguyên” tại Phụ lục I, II, III, IV, V, VI bằng dấu chấm	Theo Công văn số 7487/BTC-VP ngày 07/06/2017 của Bộ Tài chính về việc thay thế các Phụ lục kèm theo Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/05/2017 của Bộ Tài chính		
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 5 - Thay thế Phụ lục I, II, III, V - Bãi bỏ Điều 8 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/05/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau	05/03/2020	
141.	141	Thông tư	106/2017/TT-BTC	06/10/2017	Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định	- Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 90 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản		Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
142.	142	Thông tư	08/2018/TT-BTC	25/01/2018	Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất	- Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 91 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
143.	143	Thông tư	33/2018/TT-BTC	30/03/2018	Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn	- Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 92 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài				
144.	144	Thông tư	34/2018/TT-BTC	30/03/2018	Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 93 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
145.	145	Thông tư	44/2018/TT-BTC	07/05/2018	Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/05/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế	Bãi bỏ Điều 1, Điều 2, Điều 3	Theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y	11/01/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp				
						Bãi bỏ điểm 2 phần I Biểu phí trong công tác vệ sinh thực phẩm tại Điều 5	Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn thực phẩm	19/09/2021	
146.	146	Thông tư	55/2018/TT-BTC	25/06/2018	Thông tư số 55/2018/TT-BTC ngày 25/6/2018 của Bộ Tài chính ngày sửa đổi, bổ sung một số điều của 07 Thông tư quy định thu phí trong lĩnh vực tài nguyên môi trường	Bãi bỏ khoản 2 Điều 1	Theo quy định tại khoản 24 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
						Bãi bỏ Điều 1	Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Thông tư số 34/2023/TT-BTC ngày 31/05/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường	15/07/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
147.	147	Thông tư	79/2018/TT-BTC	22/08/2018	Thông tư số 79/2018/TT-BTC ngày 22/8/2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy phép hoặc văn bản chấp thuận cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam	- Bãi bỏ cụm từ “trực tiếp cho tổ chức thu phí hoặc nộp vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách của tổ chức thu phí mở tại Kho bạc nhà nước. Thời hạn nộp phí” tại khoản 1 Điều 4 - Bãi bỏ khoản 3 Điều 4	Theo quy định tại khoản 95 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
148.	148	Thông tư	105/2018/TT-BTC	15/11/2018	Thông tư số 105/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018 quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển	- Bãi bỏ cụm từ “Lệ phí nộp trực tiếp cho tổ chức thu lệ phí hoặc nộp vào tài khoản của tổ chức thu lệ phí mở tại Kho bạc nhà nước.” tại khoản 1 Điều 4 - Bãi bỏ khoản 2 Điều 4	Theo quy định tại khoản 96 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
149.	149	Thông tư	47/2019/TT-BTC	05/08/2019	Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 97 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
150.	150	Thông tư	59/2019/TT-BTC	30/08/2019	Thông tư số 59/2019/TT-BTC ngày 30/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp căn cước công dân	Bãi bỏ Điều 6	Theo quy định tại khoản 98 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
151.	151	Thông tư	85/2019/TT-BTC	29/11/2019	Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 9, khoản 15 Điều 2 - Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c khoản 2 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung điểm h, điểm i, điểm k, điểm o khoản 1, điểm a, điểm c, điểm d khoản 2 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 9 - Bãi bỏ điểm b khoản 2 Điều 5 	Theo quy định tại Điều 1, khoản 2 Điều 2 Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	10/01/2022	
152.	152	Thông tư	90/2019/TT-BTC	31/12/2019	Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm	Bãi bỏ điểm b khoản 2, khoản 4, khoản 5, điểm a khoản 6, khoản 7, điểm b khoản 8 Điều 1	Theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy	12/10/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải		định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải		
						Bãi bỏ cụm từ “d) Người nộp phí, lệ phí thực hiện nộp phí, lệ phí như sau: Nộp phí, lệ phí bằng tiền mặt cho tổ chức thu hoặc nộp bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt vào tài khoản của tổ chức thu phí, lệ phí mở tại Kho bạc Nhà nước (hoặc Ngân hàng thương mại)” tại điểm b khoản 3 Điều 1	Theo quy định tại khoản 99 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
153.	153	Thông tư	01/2020/TT-BTC	03/01/2020	Thông tư số 01/2020/TT-BTC ngày 03/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quản lý và giám sát hoạt động bảo	Bãi bỏ cụm từ “vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách của tổ chức thu phí mở tại Kho bạc nhà nước. Phí quản lý và giám sát hoạt động bảo hiểm tính” tại khoản 1 Điều 4 -Bãi bỏ cụm từ “Tổ chức	Theo quy định tại khoản 100 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					hiểm	thu phí thực hiện kê khai, nộp phí quản lý và giám sát hoạt động bảo hiểm thu được với cơ quan thuế theo tháng, quyết toán năm theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 19 và khoản 2 Điều 26 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.” tại khoản 3 Điều 4	của Bộ Tài chính		
154.	154	Thông tư	58/2020/TT-BTC	12/06/2020	Thông tư số 58/2020/TT-BTC ngày 12/06/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xử lý vụ việc cạnh tranh	Bãi bỏ điểm b khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 102 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
155.	155	Thông tư	82/2020/TT-BTC	22/09/2020	Thông tư số 82/2020/TT-BTC ngày	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 103 Phụ lục kèm theo Thông tư	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					22/09/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động viễn thông đối với đài vô tuyến điện thuộc công trình viễn thông		số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
156.	156	Thông tư	94/2020/TT-BTC	16/11/2020	Thông tư số 94/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 307/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền và lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên truyền hình trả tiền	Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 1	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 127/2021/TT-BTC ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 1 Thông tư số 94/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 307/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền và lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên truyền hình trả tiền	01/01/2022	
						Bãi bỏ khoản 3 Điều 1	Theo quy định tại khoản 104 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
157.	157	Thông tư	101/2020/TT-BTC	23/11/2020	Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 105 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
158.	158	Thông tư	106/2020/TT-BTC	08/12/2020	Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực	- Bãi bỏ cụm từ “Phí nộp trực tiếp bằng tiền mặt cho tổ chức thu phí hoặc chuyển khoản vào tài khoản của tổ chức thu phí mở tại Kho bạc nhà nước.” tại Điều 2 - Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 106 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
159.	159	Thông tư	01/2021/TT-BTC	07/01/2021	Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 108 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường		thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
160.	160	Thông tư	02/2021/TT-BTC	08/01/2021	Thông tư số 02/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 109 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
161.	161	Thông tư	05/2021/TT-BTC	20/01/2021	Thông tư số 05/2021/TT-BTC ngày 20/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề Thừa phát lại; phí thẩm định điều kiện thành lập, hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Bãi bỏ khoản 3 Điều 1	Theo quy định tại khoản 110 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
162.	162	Thông tư	24/2021/TT-BTC	31/03/2021	Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày	Bãi bỏ khoản 2 Điều 4	Theo quy định tại khoản 111 Phụ lục kèm theo Thông tư	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					31/03/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong chăn nuôi		số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
163.	163	Thông tư	25/2021/TT-BTC	07/04/2021	Thông tư số 25/2021/TT-BTC ngày 07/04/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam	- Bãi bỏ cụm từ “, lệ phí” tại khoản 1 Điều 6 - Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 112 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
164.	164	Thông tư	33/2021/TT-BTC	17/05/2021	Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/05/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động kiểm dịch và bảo vệ thực vật thuộc lĩnh vực nông nghiệp	Bãi bỏ khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại khoản 113 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
165.	165	Thông tư	40/2021/TT-BTC	01/06/2021	Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ	- Sửa đổi khoản 3 Điều 7 - Sửa đổi điểm d, điểm e khoản 1 Điều 8	Theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 1 Thông tư số 100/2021/TT-	01/01/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh	- Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 9	BTC ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh		
166.	166	Thông tư	67/2021/TT-BTC	05/08/2021	Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn thực phẩm	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 114 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
167.	167	Thông tư	80/2021/TT-BTC	29/09/2021	Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	Sửa đổi, bổ sung điểm a.4 khoản 2 Điều 28	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 13/2023/TT-BTC ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 07 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số	14/04/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							điều của Luật Thuế giá trị gia tăng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 12/2015/NĐ-CP, Nghị định số 100/2016/NĐ-CP và Nghị định số 146/2017/NĐ-CP và sửa đổi, bổ sung Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 09 năm 2021 của Bộ Tài chính		
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 53 - Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c khoản 2 Điều 60 - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 60 - Sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 61 - Sửa đổi, bổ sung tiết a.2.2 khoản 3 Điều 70 - Sửa đổi, bổ sung Điều 84 	Theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/06/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	27/06/2023	
168.	168	Thông tư	91/2021/TT-BTC	21/10/2021	Thông tư số 91/2021/TT-BTC ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số	<ul style="list-style-type: none"> - Bãi bỏ khoản 1 Điều 1, - Bãi bỏ khoản 1 Điều 2 	Theo quy định tại khoản 94 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					191/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản và Thông tư số 56/2018/TT-BT ngày 25 tháng 6 năm 2018 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do cơ quan trung ương thực hiện thẩm định		khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
						Bãi bỏ Điều 2	Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Thông tư số 38/2023/TT-BTC ngày 08/06/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do cơ quan trung ương thực hiện thẩm định	01/08/2023	
169.	169	Thông tư	92/2021/TT-BTC	28/10/2021	Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 115 Phụ lục kèm theo Thông tư	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức		số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
170.	170	Thông tư	94/2021/TT-BTC	02/11/2021	Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng kiểm an toàn kỹ thuật tàu cá, kiểm định trang thiết bị nghề cá; phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản; phí thẩm định kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thủy sản; lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 116 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
171.	171	Thông tư	112/2021/TT-BTC	15/12/2021	Thông tư số 112/2021/TT-BTC ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 117 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực quản lý nuôi trồng thủy sản		thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
172.	172	Thông tư	116/2021/TT-BTC	22/12/2021	Thông tư số 116/2021/TT-BTC ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử	Bãi bỏ khoản 2 Điều 1	Theo quy định tại khoản 118 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
173.	173	Thông tư	01/2022/TT-BTC	11/01/2022	Thông tư số 01/2022/TT-BTC ngày 11/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng nguồn nước do cơ quan trung ương thực hiện	- Bãi bỏ cụm từ “Phí được nộp trực tiếp cho tổ chức thu hoặc nộp vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước của tổ chức thu phí.” tại khoản 1 Điều 2 - Bãi bỏ khoản 2 Điều 4	Theo quy định tại khoản 119 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
174.	174	Thông tư	02/2022/TT-BTC	11/01/2022	Thông tư số 02/2022/TT-BTC ngày 11/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Bãi bỏ cụm từ “Phí được nộp trực tiếp cho tổ chức thu phí hoặc nộp vào tài khoản phí chờ nộp ngân	Theo quy định tại khoản 120 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép môi trường do cơ quan trung ương thực hiện	sách của tổ chức thu phí mở tại Kho bạc Nhà nước.” tại khoản 1 Điều 4 - Bãi bỏ khoản 3 Điều 4	Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
175.	175	Thông tư	11/2022/TT-BTC	21/02/2022	Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện và phí sử dụng tần số vô tuyến điện	- Bãi bỏ điểm b khoản 3 Điều 1	Theo quy định tại khoản 121 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
176.	176	Thông tư	19/2022/TT-BTC	23/03/2022	Thông tư số 19/2022/TT-BTC ngày 23/03/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dịch vụ duy trì hệ thống kiểm tra trạng thái chứng thư	Bãi bỏ điểm b khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 122 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					số				
177.	177	Thông tư	32/2022/TT-BTC	09/06/2022	Thông tư số 32/2022/TT-BTC ngày 09/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 273/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông và lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông	Bãi bỏ khoản 1 Điều 1	Theo quy định tại khoản 74 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
178.	178	Thông tư	36/2022/TT-BTC	16/06/2022	Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ	Bãi bỏ cụm từ “1. Tổ chức thu lệ phí thực hiện kê khai, nộp lệ phí thu được theo tháng theo quy định tại Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo	Theo quy định tại khoản 124 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn	chương, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành” tại khoản 1 Điều 1			
179.	179	Thông tư	38/2022/TT-BTC	24/06/2022	Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư	Bãi bỏ khoản 1 Điều 5	Theo quy định tại khoản 125 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
180.	180	Thông tư	48/2022/TT-BTC	03/08/2022	Thông tư số 48/2022/TT-BTC ngày 03/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Bãi bỏ khoản 2 Điều 5	Theo quy định tại khoản 126 Phụ lục kèm theo Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính	22/12/2022	
QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH									
181.	181	Quyết định	1042/1998/QĐ-BTC	15/08/1998	Quyết định số 1042/1998/QĐ-BTC ngày 15/8/1998 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành mẫu biên	Bãi bỏ Mẫu CTT52	Theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 2807/QĐ-BTC ngày 11/11/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định in, phát hành, quản	Có hiệu lực kể từ ngày ký	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					lai thuế		lý, sử dụng các loại chứng từ thu thuế, thu khác liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu		
						Thay thế mẫu Biên lai thu thuế số CTT-50	Theo quy định tại khoản 6 Điều 24 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế thu nhập cá nhân quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế	30/07/2015 và áp dụng cho kỳ tính thuế thu nhập cá nhân từ năm 2015 trở đi	
THÔNG TƯ LIÊN TỊCH									
182.	182	Thông tư liên tịch	85/2005/TTLT/BTC-BCA	26/09/2005	Thông tư liên tịch số 85/2005/TTLT-BTC-BCA ngày 26/9/2005 của Bộ Tài chính, Bộ	-Bãi bỏ điểm b khoản 2 Mục II	Theo quy định tại điểm m khoản 4 Điều 87 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ trưởng Bộ	01/01/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					Công an hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và thu Ngân sách Nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ của các đơn vị thuộc Bộ Công an		Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế		
183.	183	Thông tư liên tịch	206/2014/TTLT/ BTC-BQP	24/12/2014	Thông tư liên tịch số 206/2014/TTLT-BTC-BQP ngày 24/12/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện khai, nộp thuế và các khoản thu ngân sách nhà nước đối với các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng	Bãi bỏ khoản 2 Điều 3	Theo quy định tại điểm 1 khoản 4 Điều 87 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế	01/01/2022	
184.	184	Thông tư liên tịch	12/2016/TTLT -BKHCN-BTC	28/6/2016	Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BKHCN-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học công nghệ hướng dẫn về nội dung chi và quản lý Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp	Bãi bỏ Điều 4, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 16, Điều 17	Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 67/2022/TT-BTC ngày 07/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về nghĩa vụ thuế khi doanh nghiệp trích lập và sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp	23/12/2022 và áp dụng cho việc xác định nghĩa vụ thuế từ kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Điều 2, Điều 3, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 15 và Mẫu số 01 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-KHCN-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung chi và quản lý Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp hết hiệu lực	Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 05/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.	01/6/2022	
LĨNH VỰC HẢI QUAN									
LUẬT									
185.	1	Luật	54/2014/QH13	23/06/2014	Luật Hải quan	Bãi bỏ khoản 4 Điều 86	Theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế năm 2014	01/01/2015	
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 22 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 99	Theo quy định tại Điều 24 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018	01/01/2019	
						- Sửa đổi, bổ sung tên Mục 8 Chương III - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 73	Theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2022	01/01/2023	
NGHỊ ĐỊNH									
186.	2	Nghị định	01/2015/NĐ-	02/01/2015	Nghị định số	- Thay thế Phụ lục phạm vi	Theo quy định tại Điều 1	10/03/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
			CP		01/2015/NĐ-CP ngày 02/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết phạm vi địa bàn hoạt động hải quan, trách nhiệm phối hợp trong phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới	địa bàn hoạt động hải quan tại khu vực cửa khẩu đường bộ, đường thủy nội địa trong khu vực biên giới - Sửa đổi, bổ sung Điều 7 - Sửa đổi khoản 2, khoản 8 Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 11 - Sửa đổi, bổ sung Điều 15	Nghị định số 12/2018/NĐ-CP ngày 23/1/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2015/NĐ-CP ngày 02/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết phạm vi địa bàn hoạt động hải quan; trách nhiệm phối hợp trong phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới		
187.	3	Nghị định	08/2015/NĐ-CP	21/01/2015	Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan	- Bãi bỏ Điều 82, Điều 89, Điều 92	Theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan	01/07/2016	
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 Điều 7 - Sửa đổi Khoản 1 và sửa đổi Khoản 2 Điều 20 - Sửa đổi, bổ sung Điều 21	Theo quy định tại Điều 1, khoản 2 Điều 2 Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ	05/06/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 7 Điều 24 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 5, khoản 10 Điều 25 - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 26 - Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 29 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 32 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 33 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 Điều 39 - Sửa đổi khoản 1 Điều 40 - Sửa đổi, bổ sung Điều 43 - Sửa đổi, bổ sung Điều 44 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 4 Điều 48 - Sửa đổi, bổ sung Điều 49 - Sửa đổi, bổ sung Điều 50 - Sửa đổi, bổ sung tên Điều 51, khoản 3 Điều 51 - Sửa đổi, bổ sung Điều 52 - Sửa đổi, bổ sung Điều 53 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 4 Điều 54 - Sửa đổi, bổ sung tên Điều 55, khoản 3 Điều 55 - Bổ sung Điều 55a 	tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan		

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 59 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 61 - Sửa đổi, bổ sung Điều 62 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 63 - Sửa đổi Khoản 1, bổ sung các Khoản 3 và 4 Điều 64 - Sửa đổi, bổ sung Điều 65 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 4 Điều 66 - Sửa đổi, bổ sung Điều 67 - Sửa đổi, bổ sung Điều 68 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 70 - Sửa đổi, bổ sung Điều 74 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 Điều 75 - Sửa đổi, bổ sung Điều 76 - Sửa đổi, bổ sung Điều 77 - Sửa đổi, bổ sung Điều 79 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 5, khoản 6 Điều 81 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 6 Điều 98 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 101 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 106 			

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						- Bãi bỏ cụm từ “sau thông quan” tại khoản 2 Điều 40, khoản 4 Điều 61, khoản 5 Điều 66, Điều 58, Điều 78, Điều 80			
						Bãi bỏ Nội dung quy định về kiểm tra chuyên ngành tại khoản 5, khoản 6 Điều 60 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 31 Điều 1 Nghị định số 59/2018/NĐ-CP	Theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 41 Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	01/01/2020	
188.	4	Nghị định	68/2016/NĐ-CP	01/07/2016	Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung Điều 10 - Sửa đổi, bổ sung Điều 11 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 6 Điều 14 - Sửa đổi, bổ sung khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 19 - Sửa đổi, bổ sung Điều 20 	Theo quy định tại Điều 1, khoản 2 Điều 2 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan	10/08/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 22 - Sửa đổi, bổ sung Điều 23 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 5, khoản 6 Điều 25 - Sửa đổi, bổ sung Điều 26 - Sửa đổi, bổ sung Điều 31 - Sửa đổi, bổ sung Điều 32 - Sửa đổi, bổ sung Điều 36 - Sửa đổi, bổ sung Điều 37 - Sửa đổi, bổ sung Điều 38 - Bãi bỏ điểm c khoản 1 Điều 9, điểm c khoản 1 Điều 13; khoản 3 Điều 19; khoản 3, khoản 4 Điều 25; điểm c khoản 1 Điều 34 			
189.	5	Nghị định	59/2018/NĐ-CP	20/04/2018	Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan	Bãi bỏ cụm từ “tập trung như” tại điểm 3 khoản 2 Điều 1	Theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan	10/08/2020	
						Bãi bỏ nội dung quy định về kiểm tra chuyên ngành tại khoản 31 Điều 1	Theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 41 Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày		

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							14/11/2019 của Chính phủ quy định thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.		
190.	6	Nghị định	128/2020/NĐ-CP	19/10/2020	Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung Điều 29 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 30 - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 31 - Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 4; tên khoản 6; điểm b, điểm c khoản 6; khoản 9; điểm đ, điểm e khoản 10 Điều 32 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 33 - Sửa đổi, bổ sung Điều 34 - Bỏ cụm từ “có trị giá không vượt quá mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này” tại điểm c khoản 1 Điều 28 	Theo quy định tại Điều 2, điểm d khoản 2 Điều 6 Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia, kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập	01/01/2022	
QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ									
191.	7	Quyết định	53/2013/QĐ-TTg	13/09/2013	Quyết định số 53/2013/QĐ-TTg ngày	Bãi bỏ quy định về miễn thuế xuất khẩu, thuế nhập	Theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số	01/09/2016	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					13/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu, tiêu hủy, chuyển nhượng đối với xe ô tô, xe hai bánh gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam	khẩu	134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu		
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung tên Điều 9, khoản 2, khoản 4 Điều 9 	Theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 10/2018/QĐ-TTg ngày 01/03/2018 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 53/2013/QĐ-TTg ngày 13 tháng 9 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu, tiêu hủy, chuyển nhượng đối với xe ô tô, xe hai bánh gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam	20/04/2018	
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung Điều 9 	Theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 14/2021/QĐ-TTg ngày 26/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 53/2013/QĐ-TTg ngày 13 tháng 09 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tạm	15/05/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							nhập khẩu, tái xuất khẩu, tiêu hủy, chuyển nhượng đối với xe ô tô, xe hai bánh gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam		
192.	8	Quyết định	31/2015/QĐ-TTg	04/08/2015	Quyết định số 31/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc định mức hành lý, tài sản di chuyển, quà biếu, quà tặng, hàng mẫu được miễn thuế, xét miễn thuế, không chịu thuế	Bãi bỏ quy định về miễn thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	Theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	01/09/2016	
193.	9	Quyết định	34/2016/QĐ-TTg	23/08/2016	Quyết định số 34/3016/QĐ-TTg ngày 23/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định thủ tục điện tử đối với tàu thuyền vào, rời cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng dầu khí ngoài khơi thông qua Cơ chế một cửa quốc gia	Bãi bỏ quy định liên quan đến thủ tục tàu thuyền nhập cảnh, xuất cảnh, vào, rời cảng biển và hoạt động trong vùng biển Việt Nam tại các Điều 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 14 và 16	Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 124 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/05/2017 của Chính phủ hướng dẫn Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.	01/07/2017	
						Bãi bỏ: các Điều 4, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23; quy định liên quan đến thủ tục tàu thuyền nhập cảnh, xuất cảnh, vào, rời	Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 41 Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định thực hiện thủ tục	01/01/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
					cảng thủy nội địa tại các Điều 5, 6, 7, 10.	hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.			
					Bãi bỏ quy định liên quan đến thủ tục điện tử đối với phương tiện thủy nội địa của Vương quốc Campuchia nhập cảnh, xuất cảnh tại cảng thủy nội địa Việt Nam và phương tiện thủy nội địa Việt Nam xuất cảnh tại cảng thủy nội địa đi Campuchia tại Quyết định số 34/2016/QĐ-TTg.	Theo quy định tại khoản 3 Điều 68 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	15/03/2021		
194.	10	Quyết định	38/2017/QĐ-TTg	18/08/2017	Quyết định số 38/2017/QĐ-TTg ngày 18/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc chuyển cửa khẩu đối với hàng nhập khẩu về làm thủ tục hải quan tại cảng cạn ICD Mỹ Đình, Thành phố Hà Nội	- Sửa đổi, bổ sung Điều 1 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 4 Điều 2 - Sửa đổi, bổ sung tên, khoản 1 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung tên, khoản 2, khoản 3 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung tên, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung Điều 7 - Bổ sung tên Quyết định	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Quyết định số 07/2021/QĐ-TTg ngày 02/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 38/2017/QĐ-TTg ngày 18 tháng 08 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc chuyển cửa khẩu đối với hàng nhập khẩu về làm thủ tục hải quan tại Cảng cạn ICD Mỹ Đình, thành phố Hà Nội	01/05/2021	
THÔNG TƯ									

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
195.	11	Thông tư	19/2014/TT-BTC	11/02/2014	Thông tư số 19/2014/TT-BTC ngày 11/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thủ tục tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu, tiêu hủy, chuyển nhượng xe ô tô, xe hai bánh gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam.	- Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 2 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 93/2018/TT-BTC ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều tại Thông tư số 19/2014/TT-BTC ngày 11/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thủ tục tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu, tiêu hủy, chuyển nhượng xe ô tô, xe hai bánh gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam	20/11/2018	
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 2 - Sửa đổi, bổ sung Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 27/2021/TT-BTC ngày 19/04/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều tại Thông tư số 19/2014/TT-BTC ngày 11 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thủ tục tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu, tiêu hủy, chuyển nhượng xe ô tô, xe gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam	02/06/2021	
196.	12	Thông tư	72/2014/TT-BTC	30/05/2014	Thông tư số 72/2014/TT-BTC ngày 30/5/2014 của Bộ Tài	Bãi bỏ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 21	Theo quy định tại điểm k khoản 4 Điều 87 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày	01/01/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					chính quy định về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài mang theo khi xuất cảnh		29/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế		
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 7 - Sửa đổi khoản 4, khoản 5, khoản 7 Điều 8 - Sửa đổi khoản 2, khoản 8 Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 5 Điều 11 - Sửa đổi, bổ sung Điều 13 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 14 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 15 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 18 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 92/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 72/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 5 năm 2014 quy định về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mang theo khi xuất cảnh.	01/07/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Điều 19 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 20 - Sửa đổi, bổ sung Điều 21 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 23 - Thay thế Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3, Phụ lục 7, Phụ lục 8			
						- Bãi bỏ khoản 5 Điều 10, khoản 4 Điều 15, khoản 5 Điều 18 - Bãi bỏ Phụ lục 4	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 92/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 72/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 5 năm 2014 quy định về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mang theo khi xuất cảnh.	01/07/2020	
197.	13	Thông tư	203/2014/TT-BTC	22/12/2014	Thông tư số 203/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xử lý hàng hóa tồn đọng thuộc địa bàn hoạt động hải quan	Bãi bỏ Điều 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19	Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 15 Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập	20/08/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân		
198.	14	Thông tư	12/2015/TT-BTC	30/01/2015	Thông tư số 12/2015/TT-BTC ngày 30/1/2015 của Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết thủ tục cấp Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan; cấp và thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan; trình tự, thủ tục công nhận và hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 7, khoản 9 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung điểm c, d, đ khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 10 - Sửa đổi khoản 1 Điều 12 - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, khoản 3, khoản 5 và khoản 9 Điều 13 - Sửa đổi, bổ sung khoản 4, khoản 9, khoản 10 Điều 15 - Sửa đổi Mẫu số 01, Mẫu số 06, Mẫu số 07, Mẫu số 10 - Bãi bỏ Mẫu số 02, Mẫu số 03A, Mẫu số 03B 	Theo quy định tại Điều 1, khoản 2 Điều 3 Thông tư số 22/2019/TT-BTC ngày 16/04/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2015/TT-BTC ngày 30/1/2015 của Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết thủ tục cấp Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan; cấp và thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan; trình tự, thủ tục công nhận và hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan	01/07/2019	
199.	15	Thông tư	13/2015/TT-BTC	30/01/2015	Thông tư số 13/2015/TT-BTC ngày 30/1/2015 của Bộ Tài chính quy định về kiểm	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 6, khoản 7 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 4 	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 13/2020/TT-BTC ngày 06/03/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi,	20/04/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					tra, giám sát, tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có yêu cầu bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; kiểm soát hàng giả và hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 4 Điều 10 - Sửa đổi, bổ sung Điều 12 - Sửa đổi, bổ sung Điều 13 - Sửa đổi, bổ sung Điều 14 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 15 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 16 - Sửa đổi mẫu số 01 - SHTT, 02 - SHTT, 03 - SHTT, 04 - SHTT, 05 - SHTT, 06 - SHTT 	bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2015/TT-BTC ngày 30/1/2015 của Bộ Tài chính quy định về kiểm tra, giám sát, tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có yêu cầu bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; kiểm soát hàng giả và hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ		
200.	16	Thông tư	14/2015/TT-BTC	30/01/2015	Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/1/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa; phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 10 - Sửa đổi, bổ sung Điều 11 - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 13 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4, điểm b khoản 5 Điều 14 	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa; phân tích để	12/04/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						- Sửa đổi mẫu số 05/PYCPT/2015, mẫu số 08/TBKQPL/2015, 09/TBKQKT-CL-ATTP/2015	kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu		
201.	17	Thông tư	38/2015/TT-BTC	25/03/2015	Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	Bãi bỏ Điều 94	Theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 217/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; quản lý thuế đối với hoạt động thương mại biên giới của thương nhân và cư dân biên giới	Có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày 31/12/2015	
						Các khoản 1, 2, 3, 4, 7 và khoản 8 Điều 45 được thay thế	Được thay thế bởi Thông tư số 274/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; quản lý thuế đối với hoạt động thương mại biên giới của thương nhân và cư dân biên giới (theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 274/2016/TT-BTC)	01/01/2017	
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2 - Sửa đổi, bổ sung Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung Điều 10	Theo quy định tại Điều 1, khoản 1 Điều 2 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một	05/06/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 16 - Sửa đổi điểm a, điểm e khoản 1 Điều 18 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 19 - Sửa đổi, bổ sung Điều 20 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 21 - Sửa đổi, bổ sung Điều 22 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 23 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 24 - Sửa đổi, bổ sung Điều 25 - Sửa đổi tên điều, khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 27 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 28 - Sửa đổi, bổ sung Điều 29 - Sửa đổi, bổ sung Điều 30 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 31 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 5, khoản 6 Điều 32 - Sửa đổi, bổ sung Điều 34 - Sửa đổi, bổ sung Điều 39 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 43 - Sửa đổi, bổ sung Điều 44 - Sửa đổi, bổ sung Điều 45 - Sửa đổi, bổ sung điểm 	số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu		

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						c.2.2.2 khoản 6, khoản 7 Điều 48 - Sửa đổi, bổ sung Điều 50 - Sửa đổi, bổ sung Điều 51 - Sửa đổi, bổ sung Điều 52 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 Điều 53 - Sửa đổi, bổ sung Điều 54 - Sửa đổi, bổ sung Điều 55 - Sửa đổi, bổ sung Điều 56 - Sửa đổi, bổ sung Điều 57 - Sửa đổi, bổ sung Điều 59 - Sửa đổi, bổ sung Điều 60 - Sửa đổi, bổ sung Điều 61 - Sửa đổi, bổ sung Điều 62 - Sửa đổi, bổ sung Điều 64 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 66 - Sửa đổi, bổ sung Điều 67 - Sửa đổi, bổ sung Điều 68 - Sửa đổi, bổ sung Điều 69 - Sửa đổi, bổ sung Điều 70 - Sửa đổi, bổ sung Điều 71 - Sửa đổi, bổ sung Điều 74 - Sửa đổi, bổ sung Điều 75 - Sửa đổi, bổ sung Điều 76 - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 77 - Sửa đổi, bổ sung Điều 78 - Sửa đổi, bổ sung Điều 79 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3,			

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						khoản 4, khoản 5 Điều 86 - Sửa đổi, bổ sung Điều 91 - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 93 - Sửa đổi, bổ sung Điều 94 - Sửa đổi, bổ sung tên Chương VII - Sửa đổi, bổ sung Điều 129 - Sửa đổi, bổ sung Điều 131 - Sửa đổi, bổ sung Điều 132 - Sửa đổi, bổ sung Điều 133 - Sửa đổi, bổ sung Điều 134 - Sửa đổi, bổ sung Điều 135 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 136 - Sửa đổi, bổ sung Điều 138 - Sửa đổi, bổ sung Điều 140 - Sửa đổi, bổ sung Điều 141 - Sửa đổi, bổ sung Điều 142 - Sửa đổi, bổ sung Điều 143			

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						- Thay thế Phụ lục II, Phụ lục V, Phụ lục VI - Bãi bỏ Điều 26; khoản 5, 6 Điều 31; khoản 7 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 37; Điều 40; khoản 1, 2, 3, 6, 9 Điều 42; khoản 1, 4, 5 Điều 43; Điều 49, 65, 73; điểm b.5 khoản 2 Điều 83; Điều 88, Điều 92, Điều 97, Điều 98, Điều 99, Điều 100, Điều 101, Điều 107, Điều 108, Điều 109, Điều 110, Điều 111, Điều 112, Điều 113, Điều 114, Điều 115, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 120, Điều 121, Điều 122, Điều 123, Điều 124, Điều 125, Điều 126, Điều 127, Điều 128, Điều 130			
						Điều 8, Điều 9, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 15, mục I Chương II	Theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Thông tư số 81/2019/TT-BTC ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan	có hiệu lực đến ngày 01/01/2021	
202.	18	Thông tư	39/2015/TT-BTC	25/03/2015	Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài	- Bãi bỏ Điều 4	Theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày	05/06/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					chính quy định về trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu		20/4/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu		
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 2 - Sửa đổi, bổ sung Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung Điều 12 - Sửa đổi, bổ sung Điều 14 - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2, khoản 5, khoản 9 Điều 17 - Sửa đổi, bổ sung Điều 21 - Sửa đổi, bổ sung Điều 22 - Sửa đổi, bổ sung Điều 23 - Sửa đổi, bổ sung tên điều, khoản 3 Điều 24 - Thay thế Phụ lục I - Bãi bỏ khoản 15 Điều 1 	Theo quy định tại Điều 1 Điều 1, khoản 2 Điều 3 Thông tư số 60/2019/TT-BTC ngày 30/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	15/10/2019	
203.	19	Thông tư	49/2015/TT-	14/04/2015	Thông tư số	- Sửa đổi, bổ sung Điều 3	Theo quy định tại Điều 1	15/10/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
			BTC		49/2015/TT-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Tài chính về việc quy định thủ tục hải quan đối với thư, gói, kiện hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ bưu chính của doanh nghiệp được chỉ định	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi khoản 3, sửa đổi điểm a, điểm g, khoản 5, sửa đổi điểm b, điểm c, điểm d khoản 6 và sửa đổi khoản 7 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung Điều 10 - Sửa đổi, bổ sung Điều 11 - Sửa đổi Mẫu số HQ01-BKHBC, Mẫu số HQ02-BKHBCN, Mẫu số HQ03-BKHBCX 	Thông tư số 56/2019/TT-BTC ngày 23/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 49/2015/TT-BTC ngày 14 tháng 04 năm 2015 quy định thủ tục hải quan đối với thư, gói, kiện hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ bưu chính của doanh nghiệp được chỉ định và Thông tư số 191/2015/TT-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2015 quy định thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế		
						Bãi bỏ Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17	Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Thông tư số 56/2019/TT-BTC ngày 23/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 49/2015/TT-BTC ngày 14 tháng 04 năm 2015 quy định thủ tục hải quan đối với thư, gói, kiện hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ bưu chính của doanh nghiệp được chỉ định và Thông tư số	15/10/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							191/2015/TT-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2015 quy định thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế		
204.	20	Thông tư	72/2015/TT-BTC	12/05/2015	Thông tư số 72/2015/TT-BTC ngày 12/5/2015 của Bộ Tài chính quy định áp dụng chế độ ưu tiên trong việc thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung tiêu đề của Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung Điều 9 - Sửa đổi địa điểm nộp hồ sơ tại khoản 1 Điều 18 - Sửa đổi, bổ sung Điều 19 - Sửa đổi, bổ sung Điều 23 - Sửa đổi, bổ sung Điều 25 - Sửa đổi khoản 3 Điều 26 - Sửa đổi mẫu 02a/DNUT, mẫu 03/DNUT, mẫu 04/DNUT, mẫu 05/DNUT, mẫu 06/DNUT - Bãi bỏ cụm từ “phải được thực hiện bằng máy soi” tại khoản 2 Điều 5 - Bãi bỏ khoản 5 Điều 7 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 07/2019/TT-BTC ngày 28/01/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 72/2015/TT-BTC ngày 12/5/2015 của Bộ Tài chính quy định áp dụng chế độ ưu tiên trong việc thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp (đã được đính chính bởi Quyết định số 296/QĐ-BTC ngày 27/2/2019 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 07/2019/TT-BTC)	28/03/2019	
205.	21	Thông tư	120/2015/TT-BTC	14/08/2015	Thông tư số 120/2015/TT-BTC ngày 14/8/2015 của Bộ Tài chính quy định về mẫu, chế độ in, phát	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung điểm c, tiết d.3 điểm d khoản 1 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 4 Điều 6 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 52/2017/TT-BTC ngày 19/5/2017 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một	10/07/2017	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					hành, quản lý và sử dụng Tờ khai Hải quan dùng cho người xuất cảnh, nhập cảnh	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung nội dung hướng dẫn khai báo của ô số 14 Phụ lục 4 - Thay thế mẫu Tờ khai Hải quan dùng cho người xuất cảnh, nhập cảnh tại Phụ lục 1 - Thay đổi cụm từ “Time New Roman” thành cụm từ “Times New Roman” tại Điều 3 và tại khoản 4 Điều 7 - Thay đổi cụm từ “Hải quan xác nhận” thành cụm từ “Xác nhận của Hải quan” tại điểm a, điểm đ, điểm e khoản 4 Điều 6 - Thay đổi cụm từ “Vụ Tài vụ - Quản trị” thành cụm từ “Cục Tài vụ - Quản trị” tại khoản 3 Điều 5 và khoản 1 Điều 9 	số điều của Thông tư số 120/2015/TT-BTC ngày 14/08/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mẫu, chế độ in, phát hành, quản lý và sử dụng Tờ khai Hải quan dùng cho người xuất cảnh, nhập cảnh		
206.	22	Thông tư	143/2015/TT-BTC	11/09/2015	Thông tư số 143/2015/TT-BTC ngày 11/9/2015 của Bộ Tài chính về việc quy định thủ tục hải quan và quản lý xe ô tô, xe gắn máy của các đối tượng được phép nhập khẩu, tạm nhập khẩu	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 2, khoản 3 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung Điều 10 - Bãi bỏ Điều 4 	Theo quy định tại Điều 1, khoản 2 Điều 2 Thông tư số 45/2022/TT-BTC ngày 27/07/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều tại Thông tư số 143/2015/TT-BTC ngày 11 tháng 09 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định	10/09/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					không nhằm mục đích thương mại		thủ tục hải quan và quản lý xe ô tô, xe gắn máy của các đối tượng được phép nhập khẩu, tạm nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại		
207.	23	Thông tư	174/2015/TT-BTC	10/11/2015	Thông tư 174/2015/TT-BTC ngày 10/11/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán nghiệp vụ thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất, nhập khẩu	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 17 - Sửa đổi, bổ sung Điều 19 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 23 - Sửa đổi, bổ sung Điều 25 - Sửa đổi, bổ sung Điều 26 - Sửa đổi, bổ sung Điều 27 - Sửa đổi, bổ sung Điều 34 - Sửa đổi, bổ sung Điều 35 - Sửa đổi, bổ sung Điều 36 - Sửa đổi, bổ sung Điều 37 - Sửa đổi, bổ sung Điều 38 - Sửa đổi, bổ sung Điều 39 - Sửa đổi, bổ sung Điều 44 - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 54 - Sửa đổi Bảng kê chứng từ ghi số thuế phải thu (mẫu số 01/BK-HQ), Bảng kê chứng từ thu thuế (mẫu số 05/BK-HQ) tại Phụ lục số 01; Danh mục hệ thống tài khoản kế toán tại Mục I và các điểm 1, 3, 4, 5.1, 6, 18, 23 tại Mục II Phụ lục số 02; Danh mục sổ kế toán 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư 112/2018/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 174/2015/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán nghiệp vụ thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.	01/01/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<p>quy định tại Phụ lục số 03; Báo cáo tổng hợp thu ngân sách nhà nước về thuế chuyên thu (mẫu số 02/BCTC), Báo cáo tổng hợp thu ngân sách nhà nước về tiền chậm nộp, tiền phạt (mẫu số 03/BCTC), Báo cáo tổng hợp thu thuế tạm thu (mẫu số 05/BCTC), Báo cáo thu phí, lệ phí (mẫu số 09/BCTC), Bảng đối chiếu với Kho bạc Nhà nước số nộp ngân sách (mẫu số 10/BCTC) tại Phụ lục số 04</p> <p>-Bãi bỏ Sổ đăng ký chứng từ ghi sổ (mẫu số 01/SNV), sổ theo dõi thu thuế phi mậu dịch (mẫu số 05/SNV) tại Hệ thống sổ kế toán nghiệp vụ thuế xuất nhập khẩu của Phụ lục số 03; Bảng cân đối kế toán (mẫu số 11/CĐKT) tại Danh mục, mẫu báo cáo tài chính và giải thích báo cáo của Phụ lục số 04; Sơ đồ kế toán tại Phụ lục số 05</p>			
208.	24	Thông tư	191/2015/TT-	24/11/2015	Thông tư số	- Sửa đổi khoản 3 Điều 2	Theo quy định tại Điều 2,	15/10/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
			BTC		191/2015/TT-BTC ngày 24/11/2015 của Bộ Tài chính về việc quy định thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 3 - Sửa đổi khoản 2 Điều 4 - Sửa đổi khoản 3, khoản 7, khoản 8, khoản 10 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung Điều 10 - Sửa đổi, bổ sung Điều 11 - Sửa đổi, bổ sung Điều 12 - Sửa đổi, bổ sung Điều 13 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 14 - Sửa đổi, bổ sung Điều 15 - Sửa đổi, bổ sung Điều 16 - Sửa đổi, bổ sung Điều 17 - Sửa đổi, bổ sung Điều 18 - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 19 - Sửa đổi cụm từ “lệ phí hải quan” tại Chương III - Sửa đổi, bổ sung Mẫu số HQ 02-BKTKGT Phụ lục I - Sửa đổi, bổ sung Phụ lục II, Phụ lục III - Bãi bỏ Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 25 	điểm b khoản 2 Điều 5 Thông tư số 56/2019/TT-BTC ngày 23/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 49/2015/TT-BTC ngày 14 tháng 04 năm 2015 quy định thủ tục hải quan đối với thư, gói, kiện hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ bưu chính của doanh nghiệp được chỉ định và Thông tư số 191/2015/TT-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2015 quy định thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế		
209.	25	Thông tư	39/2018/TT-BTC	20/04/2018	Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày	- Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 2	Theo quy định tại Điều 1, khoản 2 Điều 3 Thông tư số	15/10/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					20/4/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung Điều 12 - Sửa đổi, bổ sung Điều 14 - Sửa đổi điểm b khoản 2, khoản 5, khoản 9 Điều 17 - Sửa đổi, bổ sung Điều 21 - Sửa đổi, bổ sung Điều 22 - Sửa đổi, bổ sung Điều 23 - Sửa đổi, bổ sung tên Điều 24, khoản 3 Điều 24 - Phụ lục I được thay thế - Bãi bỏ khoản 15 Điều 1 	60/2019/TT-BTC ngày 30/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu		
						<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 7, khoản 9 Điều 129 tại khoản 63 Điều 1 - Khoản 1 Điều 131 tại khoản 64 Điều 1 - Điều 133 được quy định tại Khoản 66 Điều 1 - Khoản 2 Điều 135 tại khoản 68 Điều 1 - Khoản 3 Điều 136 tại khoản 69 Điều 1 - Mẫu số 05/CVĐNKTT/TXNK, mẫu số 10/QĐKTT/TXNK, mẫu 	Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Thông tư số 06/2021/TT-BTC ngày 22/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 06 năm 2019 về quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	08/03/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						số 11/TBBSHS/TXNK, mẫu số 12/TBKTT/TXNK, mẫu số 18/BBLV/TXNK, mẫu số 22/QĐKT/TXNK, mẫu số 23/BBCB/TXNK, mẫu số 24/BBKT/TXNK, mẫu số 25/QĐGH/TXNK, mẫu số 26/KLKT/TXNK, mẫu số 29/TBTCNCT/TXNK, mẫu số 32/CVGHNT/TXNK, mẫu số 33/CVXN/TXNK Phụ lục III; mẫu số 1, mẫu số 2 Phụ lục IV			
210.	26	Thông tư	22/2019/TT-BTC	16/04/2019	Thông tư số 22/2019/TT-BTC ngày 16/04/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2015/TT-BTC ngày 30/1/2015 của Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết thủ tục cấp Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan; cấp và thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan; trình tự, thủ tục công nhận và hoạt động	Sửa đổi Mẫu số 02, Mẫu số 03, Mẫu số 11	Theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 79/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tài chính ban hành	01/01/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					của đại lý làm thủ tục hải quan				
211.	27	Thông tư	92/2019/TT-BTC	31/12/2019	Thông tư số 92/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 72/2014/TT-BTC ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính quy định về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài mang theo khi xuất cảnh	Bãi bỏ khoản 15 Điều 1	Theo quy định tại điểm k khoản 4 Điều 87 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.	01/01/2022	
THÔNG TƯ LIÊN TỊCH									
212.	28	Thông tư liên tịch	17/2003/TTLT-BTC-BNN-BTS	14/03/2003	Thông tư liên tịch số 17/2003/TTLT-BTC-BNN-BTS ngày 14/03/2003 của Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thủy sản hướng dẫn việc kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc diện kiểm dịch động vật, kiểm dịch thực vật, kiểm dịch thủy sản	Thay thế các nội dung hướng dẫn về thủ tục thông quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu phải kiểm dịch nêu tại Thông tư liên tịch số 17/2003/TTLT/BTC-BNN-BTS ngày 14/3/2003 của Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thủy sản (nay sát nhập với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).	Theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 01/2012/TT-BTC ngày 03/01/2012 hướng dẫn việc thông quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu phải kiểm dịch	15/2/2012	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Thay thế Phụ lục 1 (phần thủy sản) ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 17/2003/TTLT-BTC-BNNPTNT-BTS ngày 14/03/2003.	Theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 05/2003/QĐ-BTS ngày 14/03/2003 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản về việc sửa đổi, bổ sung Phụ lục I (phần thủy sản) của Thông tư liên tịch số 17/2003/TTLT-BTC-BNNPTNT-BTS ngày 14/03/2003	Có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày Quyết định số 05/2003/QĐ-BTS đăng Công báo	
LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN									
NGHỊ ĐỊNH									
213.	1	Nghị định	156/2020/NĐ-CP	31/12/2020	Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi khoản 1 Điều 1 - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1; điểm a khoản 2; điểm a, điểm i, điểm k, điểm n khoản 3 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1; điểm c khoản 2; điểm b, điểm c, điểm d khoản 3; điểm a, điểm b khoản 4; điểm b khoản 5; điểm a, điểm c, điểm đ, điểm e khoản 9 Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 5 Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 4; điểm a khoản 8 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán	01/01/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Điều 10 - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2, khoản 4 Điều 11 - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1, điểm c khoản 6 Điều 12 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 14 - Sửa đổi, bổ sung Điều 15 - Sửa đổi tên Điều 16; điểm b, điểm đ khoản 2 Điều 16 - Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm đ, điểm e, điểm g, điểm k khoản 1; điểm b khoản 2; điểm b, điểm c khoản 3 Điều 17 - Sửa đổi, bổ sung Điểm 21 - Sửa đổi, bổ sung Điều 22 - Sửa đổi, bổ sung Điều 23 - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 6, khoản 7 Điều 24 - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2, điểm đ khoản 3 Điều 26 - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1; điểm d, điểm h khoản 2; điểm b, điểm đ, điểm l khoản 4 Điều 27 - Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 28			

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 30 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1; điểm a khoản 3; khoản 4 Điều 31 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 7, khoản 8 Điều 32 - Sửa đổi, bổ sung Điều 33 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 4 Điều 34 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 35 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 36 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 38 - Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu khoản 2; đoạn mở đầu khoản 3; điểm a, điểm đ khoản 3; khoản 6; điểm a khoản 7 Điều 39 - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2, khoản 5, khoản 6 Điều 42 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 43 - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 44 - Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 45 			

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1, điểm d khoản 2, điểm d khoản 3 Điều 47 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 48 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 Điều 49 - Sửa đổi, bổ sung Điều 50 - Sửa đổi, bổ sung khoản 3, điểm a khoản 4 Điều 51 - Thay cụm từ “trong thời hạn” bằng cụm từ “có thời hạn” tại khoản 7 Điều 10, khoản 5 Điều 17, khoản 2 Điều 20, điểm a khoản 7 Điều 26, điểm b khoản 6 Điều 27, khoản 5 Điều 34, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 36, khoản 5 Điều 40, khoản 7 Điều 45, điểm a, điểm b khoản 3 Điều 46 - Bãi bỏ điểm a khoản 1 Điều 8 - Bãi bỏ điểm a khoản 1 Điều 29 			
THÔNG TƯ									
214.	2	Thông tư	05/2015/TT-BTC	15/01/2015	Thông tư số 05/2015/TT-BTC ngày 15/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động	Thông tư số 05/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đăng ký, lưu ký,	Theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Thông tư số 119/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định	15/2/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư số 119/2020/TT-BTC có hiệu lực thi hành trừ quy định tại khoản 3 Điều 45 Thông tư số 119/2020/TT-BTC. Tại khoản 3 Điều 45 Thông tư số 119/2020/TT-BTC đã quy định như sau: “3. Trước thời điểm chính thức triển khai hoạt động bù trừ thanh toán giao dịch chứng khoán theo cơ chế đối tác bù trừ trung tâm, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam được tiếp tục thực hiện bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán và quản lý, sử dụng quỹ hỗ trợ thanh toán theo quy định tại Thông tư 05/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán”.	hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán		
215.	3	Thông tư	197/2015/TT-	03/12/2015	Thông tư số	- Bãi bỏ Phụ lục số I, Phụ	Theo quy định tại Điều 2	27/06/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
			BTC		197/2015/TT-BTC ngày 03/12/2015 của Bộ Tài chính quy định về hành nghề chứng khoán	lục số II, Phụ lục số III - Thay thế cụm từ “Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú” bằng cụm từ “Nơi thường trú” tại điểm 5 Phụ lục số IV	Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/06/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính		
						Điều 3, Điều 4	Được công bố theo Quyết định số 1859/QĐ-BTC ngày 31/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	01/07/2016	
216.	4	Thông tư	11/2016/TT-BTC	19/01/2016	Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày	Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của	Theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Thông tư số 58/2021/TT-BTC ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 158/2020/NĐ-CP	27/08/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái	Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh (sau đây gọi tắt là Thông tư số 11/2016/TT-BTC) và Thông tư số 23/2017/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh (sau đây gọi tắt là Thông tư số 23/2017/TT-BTC) hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư số 58/2021/TT-BTC có hiệu lực thi hành, trừ quy định tại khoản 1 Điều 34 Thông tư số 58/2021/TT-BTC. Tại khoản 1 Điều 34 Thông tư số 58/2021/TT-BTC đã quy định: “1. Trước thời điểm chính	ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh		

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						thức triển khai hoạt động ký quỹ của thành viên bù trừ theo quy định tại Điều 13 Thông tư này, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, thành viên giao dịch, thành viên giao dịch đặc biệt, thành viên tạo lập thị trường, thành viên bù trừ tiếp tục áp dụng các quy định về ký quỹ theo quy định tại Thông tư số 11/2016/TT-BTC và Thông tư số 23/2017/TT-BTC. Hoạt động ký quỹ, từ chối thế vị, sửa lỗi sau giao dịch quy định tại Thông tư này được thực hiện kể từ ngày chính thức triển khai hoạt động ký quỹ theo hệ thống công nghệ thông tin mới cho thị trường chứng khoán.”			
217.	5	Thông tư	105/2016/TT-BTC	29/06/2016	Thông tư số 105/2016/TT-BTC ngày 29/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của	- Sửa đổi Điểm d Khoản 5 Điều 5; - Sửa đổi Điểm d Khoản 5 Điều 7; - Sửa đổi Điểm đ Khoản 5 Điều 11;	Theo quy định tại Điều 7 Thông tư 91/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định về chế độ báo cáo và thủ	15/02/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					tổ chức kinh doanh chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán và doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm	- Bãi bỏ Điểm b Khoản 2 Điều 19, Điểm b Khoản 3 Điều 19, Phụ lục số 10; Phụ lục số 11, Phụ lục số 12, Phụ lục số 13 ban hành kèm theo Thông tư số 105/2016/TT-BTC.	tục hành chính áp dụng với công ty quản lý quỹ, quỹ đầu tư chứng khoán và công ty đầu tư chứng khoán.		
						Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 19	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 89/2020/TT-BTC ngày 11/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15/05/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Thông tư số 105/2016/TT-BTC ngày 29/06/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của tổ chức kinh doanh chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán và doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm, Thông tư số	26/12/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							115/2014/TT-BTC ngày 20/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách bảo hiểm quy định tại Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản, bãi bỏ Thông tư số 116/2014/TT-BTC ngày 20/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số vấn đề tài chính đối với doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện bảo hiểm theo quy định tại Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản và Thông tư số 43/2016/TT-BTC ngày 03/03/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi Điều 5 Thông tư số 116/2014/TT-BTC ngày 20/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số vấn đề về tài chính đối với doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện bảo hiểm theo quy định tại Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản		

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
218.	6	Thông tư	23/2017/TT-BTC	16/03/2017	Thông tư số 23/2017/TT-BTC ngày 16/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2016 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 05 năm 2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái	Thông tư số 23/2017/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh (sau đây gọi tắt là Thông tư số 23/2017/TT-BTC) hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư số 58/2021/TT-BTC có hiệu lực thi hành, trừ quy định tại khoản 1 Điều 34 Thông tư số 58/2021/TT-BTC. Tại khoản 1 Điều 34 Thông tư số 58/2021/TT-BTC đã quy định: “1. Trước thời điểm chính thức triển khai hoạt động ký quỹ của thành viên bù trừ theo quy định tại Điều 13 Thông tư này, Tổng công ty lưu ký và bù trừ	Theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Thông tư số 58/2021/TT-BTC ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 158/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh	27/08/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, thành viên giao dịch, thành viên giao dịch đặc biệt, thành viên tạo lập thị trường, thành viên bù trừ tiếp tục áp dụng các quy định về ký quỹ theo quy định tại Thông tư số 11/2016/TT-BTC và Thông tư số 23/2017/TT-BTC. Hoạt động ký quỹ, từ chối thế vị, sửa lỗi sau giao dịch quy định tại Thông tư này được thực hiện kể từ ngày chính thức triển khai hoạt động ký quỹ theo hệ thống công nghệ thông tin mới cho thị trường chứng khoán.”			
219.	7	Thông tư	134/2017/TT-BTC	19/12/2017	Thông tư số 134/2017/TT-BTC ngày 19/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi Khoản 7 Điều 3; - Sửa đổi Điểm đ và Điểm e Khoản 1 Điều 6; - Sửa đổi Khoản 2 Điều 8; - Sửa đổi Khoản 1 và Khoản 3 Điều 9. 	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 73/2020/TT-BTC ngày 07/08/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 134/2017/TT-BTC ngày 19/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán	01/10/2020	
220.	8	Thông tư	21/2019/TT-	11/04/2019	Thông tư số	- Sửa đổi quy định nộp tiền	Theo quy định tại khoản 2,	31/10/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
			BTC		21/2019/TT-BTC ngày 11/04/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc bán cổ phần lần đầu và chuyển nhượng vốn nhà nước theo phương thức dựng số thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước, tiền thu từ cổ phần hóa doanh nghiệp cấp 1 về Quỹ thành nộp vào ngân sách nhà nước tại khoản 2 Điều 25 - Sửa đổi quy định nộp tiền thu từ doanh nghiệp cấp 2 do doanh nghiệp cấp 1 nắm giữ 100% vốn điều lệ về Quỹ thành nộp về doanh nghiệp cấp 1 tại khoản 2 Điều 25	khoản 3 Điều 12 Thông tư số 57/2022/TT-BTC ngày 16/09/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về quản lý, sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp			
221.	9	Thông tư	97/2020/TT-BTC	16/11/2020	Thông tư số 97/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh công ty chứng khoán, công ty quỹ lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam	Thay thế cụm từ “nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (đối với người Việt Nam)” tại điểm 1 mục I Phụ lục I, điểm 1 mục II Phụ lục V	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/06/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	27/06/2023	
LĨNH VỰC KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN									

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
LUẬT									
222.	1	Luật	67/2011/QH12	29/03/2011	Luật Kiểm toán độc lập	Bãi bỏ Điều 25 và khoản 3 Điều 15	Theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 23 Luật Phí và lệ phí	01/01/2017	
NGHỊ ĐỊNH									
223.	2	Nghị định	17/2012/NĐ-CP	13/03/2012	Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập	- Bãi bỏ khoản 2 Điều 6 - Bãi bỏ các điểm b, đ, g khoản 1 Điều 11	-Theo quy định Điều 3 Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 7/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	7/11/2018	
224.	3	Nghị định	84/2016/NĐ-CP	01/07/2016	Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng	- Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 5, điểm b, c khoản 2 Điều 5; - Bãi bỏ các điểm a, e, g, h, i khoản 1 Điều 5. - Bãi bỏ khoản 2, điểm g khoản 4, khoản 5 Điều 9.	- Theo quy định Điều 1 Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 7/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.	7/11/2018	
						Sửa đổi, bổ sung Điều 4	- Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về	01/01/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng		
225.	4	Nghị định	174/2016/NĐ-CP	30/12/2016	Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán	- Bãi bỏ các điểm b, d, đ khoản 1 Điều 30 - Bãi bỏ các điểm b, d khoản 1 Điều 34	-Theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 7/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	7/11/2018	
226.	5	Nghị định	41/2018/NĐ-CP	12/03/2018	Nghị định số 41/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập	- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 70 - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 71	Theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập	01/01/2022	
						- Bỏ cụm từ “có giá trị không vượt quá mức tiền phạt quy định tại điểm b khoản này” tại cuối điểm c	Theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ	01/01/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Điều 71 - Bỏ cụm từ “đối với cá nhân” tại điểm b khoản 3 Điều 71	sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập		
THÔNG TƯ									
227.	6	Thông tư	64/2004/TT-BTC	29/06/2004	Thông tư số 64/2004/TT-BTC ngày 29/6/2004 hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 105/2004/NĐ-CP ngày 30/3/2004 của Chính phủ về kiểm toán độc lập	Các quy định về đăng ký hành nghề kiểm toán của kiểm toán viên và quản lý kiểm toán viên hành nghề	Theo quy định tại khoản 4 Điều 17 Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán.	01/3/2013	
228.	7	Thông tư	161/2007/TT-BTC	31/12/2007	Thông tư số 161/2007/TT-BTC ngày 31/12/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện mười sáu (16) chuẩn mực kế toán ban hành kèm theo Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31/12/2001,	Bãi bỏ phần XIII	Theo quy định tại Điều 77 Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.	Sau 45 ngày kể từ ngày 22/12/2014	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31/12/2002, Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính				
229.	8	Thông tư	199/2011/TT-BTC	30/12/2011	Thông tư số 199/2011/TT-BTC ngày 30/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc tổ chức bồi dưỡng và cấp Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng	Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 8;	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 39/2020/TT-BTC ngày 15/05/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung chế độ báo cáo tại một số Thông tư trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập.	01/07/2020	
230.	9	Thông tư	150/2012/TT-BTC	12/09/2012	Thông tư số 150/2012/TT-BTC ngày 12/9/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kiểm toán viên đăng ký hành nghề kiểm toán	- Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 12; - Thay thế Phụ lục số 04/CNKT; - Sửa đổi điểm c Khoản 1 Điều 14; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 15; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 15.	Theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 39/2020/TT-BTC ngày 15/05/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung chế độ báo cáo tại một số Thông tư trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập.	01/07/2020	
						- Sửa đổi, bổ sung Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5; - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 7 Điều 11; - Sửa đổi, bổ sung Điều 12;	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 56/2015/TT-BTC ngày 23/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số	08/06/2015	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						- Sửa đổi, bổ sung Mục 3 Phụ lục số 06/CNKT	150/2012/TT-BTC ngày 12/9/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kiểm toán viên đăng ký hành nghề kiểm toán		
231.	10	Thông tư	195/2012/TT-BTC	15/11/2012	Thông tư số 195/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng cho Đơn vị chủ đầu tư	Thay thế toàn bộ nội dung quy định của Chương II, phần II về “Hướng dẫn kế toán áp dụng cho đơn vị chủ đầu tư trong các đơn vị hành chính sự nghiệp”	Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư 79/2019/TT-BTC ngày 14/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán áp dụng cho ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công	01/01/2020	
232.	11	Thông tư	202/2012/TT-BTC	19/11/2012	Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán	- Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 14; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 15.	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 39/2020/TT-BTC ngày 15/05/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung chế độ báo cáo tại một số Thông tư trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập.	01/07/2020	
						- Bãi bỏ cụm từ “Đăng ký hộ khẩu thường trú tại” tại điểm 5 Phụ lục số 01/ĐKHN, điểm 4 Phụ lục số 04/ĐKHN, điểm 3 Phụ lục số 05/ĐKHN	Theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/06/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc	27/06/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính		
233.	12	Thông tư	203/2012/TT-BTC	19/11/2012	Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ Tài chính về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán	- Sửa đổi, bổ sung Khoản 7 Điều 17; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 8 Điều 17.	Theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 39/2020/TT-BTC ngày 15/05/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung chế độ báo cáo tại một số Thông tư trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập.	01/07/2020	
						- Bãi bỏ cụm từ “địa chỉ thường trú” tại khoản 7 Điều 5 - Bãi bỏ cụm từ “Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:” tại điểm 7, điểm 8 Phần 1, điểm 1 Phần 2 Phụ lục số I, điểm 8 mục I, điểm 4 mục II Phụ lục số II, điểm (1), điểm (2) mục I, điểm (1) mục II Phụ lục số IV, điểm 4 mục II Phụ lục số VIII	Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/06/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	27/06/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
234.	13	Thông tư	183/2013/TT-BTC	04/12/2013	Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng	Điều 6, 7, 8, 10, 11	Được công bố theo Quyết định số 1859/QĐ-BTC ngày 31/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	01/07/2016	
235.	14	Thông tư	157/2014/TT-BTC	23/10/2014	Thông tư số 157/2014/TT-BTC ngày 23/10/2014 của Bộ Tài chính quy định về kiểm soát chất lượng dịch vụ kiểm toán	- Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 1 Điều 9; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 24.	Theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 39/2020/TT-BTC ngày 15/05/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung chế độ báo cáo tại một số Thông tư trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập.	01/07/2020	
236.	15	Thông tư	200/2014/TT-BTC	22/12/2014	Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp	Sửa đổi, bổ sung Điều 128	- Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18/5/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 128 Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp	14/7/2015;	
						- Sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 1 Điều 15 - Thay cụm từ “giá vốn bình quân gia quyền” và	- Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của	21/3/2016	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<p>“giá trị ghi sổ của cổ phiếu mang đi trao đổi tính theo phương pháp bình quân gia quyền” bằng cụm từ “giá vốn” tại điểm d và điểm e khoản 3 Điều 15</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung Khoản 1.3 Điều 69</p> <p>- Thay các cụm từ “tỷ giá bình quân gia quyền di động”, “tỷ giá ghi sổ bình quân gia quyền” bằng cụm từ “tỷ giá bình quân gia quyền di động hoặc tỷ giá giao dịch thực tế” tại điểm e khoản 1 Điều 12, điểm d khoản 1 Điều 13, điểm e khoản 1 Điều 18, điểm c khoản 1 Điều 51, khoản 1.4 và điểm b, c khoản 1.5 Điều 69.</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung Khoản 4.1 Điều 69</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung Điều 120</p>	Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp		
						Sửa đổi, bổ sung một số tài khoản kế toán tại Chế độ kế toán doanh nghiệp đã ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC để áp dụng đối với bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tại Phụ lục	Theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 177/2015/TT-BTC ngày 12/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng đối với bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.	01/01/2016	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						01 kèm theo Thông tư số 177/2015/TT-BTC ngày 12/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.			
237.	16	Thông tư	210/2014/TT-BTC	30/12/2014	Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán	Sửa đổi, bổ sung và thay thế 02 phụ lục: Phụ lục số 02 - Hệ thống tài khoản kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và Phụ lục số 04 - Mẫu và giải thích báo cáo tài chính	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung và thay thế phụ lục 02 và 04 của Thông tư 210/2014/TT-BTC ngày 30/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán.	27/12/2016	
238.	17	Thông tư	292/2016/TT-BTC	15/11/2016	Thông tư số 292/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kế toán viên hành nghề và người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán	- Sửa đổi Khoản 2 Điều 12; - Thay thế Phụ lục số 03/CNKT ban hành kèm theo Thông tư số 292/2016/TT-BTC bằng Phụ lục số 002 ban hành kèm theo Thông tư 39/2020/TT-BTC; - Sửa đổi Điểm b Khoản 1 Điều 14; - Sửa đổi Khoản 4 Điều 15.	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư 39/2020/TT-BTC ngày 15/05/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung chế độ báo cáo tại một số Thông tư trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập.	01/07/2020	
						- Bãi bỏ khoản 1 Điều 15; - Bãi bỏ Phụ lục 06/CNKT; - Thay thế Phụ lục 04/CNKT bằng Phụ lục 001/CNKT ban hành kèm theo Thông tư số	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 44/2019/TT-BTC ngày 19/7/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 292/2016/TT-BTC ngày	01/01/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						44/2019/TT-BTC; - Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 15.	15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kế toán viên hành nghề và người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán và Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.		
239.	18	Thông tư	296/2016/TT-BTC	15/11/2016	Thông tư 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán	- Sửa đổi, bổ sung Điểm c khoản 1 Điều 12 - Bãi bỏ khoản 1 Điều 15. - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 16	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 44/2019/TT-BTC ngày 19/7/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 292/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kế toán viên hành nghề và người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán và Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán	01/01/2020	
						- Bãi bỏ cụm từ “Đăng ký	Theo quy định tại khoản 4	27/06/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
					hộ khẩu thường trú tại:” tại điểm 5 Phụ lục số 01/ĐKHN, điểm 4 Phụ lục số 04/ĐKHN	Điều 8 Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/06/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính			
240.	19	Thông tư	297/2016/TT-BTC	15/11/2016	Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính về cấp, quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế	- Sửa đổi, bổ sung Khoản 8 Điều 12; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 9 Điều 12.	Theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 39/2020/TT-BTC ngày 15/05/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung chế độ báo cáo tại một số Thông tư trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập.	01/07/2020	
					Bãi bỏ cụm từ “Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú tại:” tại điểm 7, điểm 8 phần I, điểm 1, điểm 2 mục I phần II Phụ lục số 1, điểm 6 mục I, điểm 5 mục II Phụ lục số 2, điểm 3, điểm 4 Phụ lục số 6	Theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/06/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình	27/06/2023		

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính		
241.	20	Thông tư	91/2017/TT-BTC	31/08/2017	Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 của Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 11 - Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 1 Điều 11 - Bãi bỏ cụm từ “Xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi đang công tác hoặc UBND địa phương nơi cư trú” tại Phụ lục số 02a, Phụ lục số 02b, Phụ lục số 02c 	Theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/06/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	27/06/2023	
242.	21	Thông tư	39/2020/TT-BTC	15/05/2020	Thông tư số 39/2020/TT-BTC ngày 15/05/2020 của Bộ	Bãi bỏ cụm từ “nơi đăng ký hộ khẩu thường trú” tại khoản 1 Điều 3	Theo quy định tại khoản 6 Điều 8 Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày	27/06/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung chế độ báo cáo tại một số Thông tư trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập		27/06/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính		
LĨNH VỰC QUẢN LÝ NỢ									
NGHỊ ĐỊNH									
243.	1	Nghị định	97/2018/NĐ-CP	30/06/2018	Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/06/2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 16 - Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 16 - Sửa đổi Khoản 1 Điều 21 - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 31 - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 32 - Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 32 - Sửa đổi, bổ sung Điểm b Khoản 1 Điều 35 - Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Phụ lục II - Bãi bỏ khoản 3 Điều 17 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Nghị định số 79/2021/NĐ-CP ngày 16/8/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 về cho vay lại vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ.	01/10/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
THÔNG TƯ									
244.	2	Thông tư	74/2016/TT-BTC	20/05/2016	Thông tư số 74/2016/TT-BTC ngày 20/5/2016 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ phí cho vay lại và phân trích phí bảo lãnh tại Bộ Tài chính giai đoạn 2016-2020	Sửa đổi, bổ sung Điều 8	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 59/2021/TT-BTC ngày 14/7/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 8 Thông tư số 74/2016/TT-BTC ngày 20 tháng 05 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ phí cho vay lại và phân trích phí bảo lãnh tại Bộ Tài chính giai đoạn 2016-2020 và Điều 10 Thông tư số 76/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 05 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định việc thực hiện cơ chế quản lý tài chính và biên chế đối với Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan giai đoạn 2016-2020	30/8/2021 và áp dụng từ năm ngân sách 2021.	
THÔNG TƯ LIÊN TỊCH									
245.	3	Thông tư liên tịch	144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG	05/12/2007	Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05/12/2007 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu	Sửa đổi, bổ sung Tiết 2.1 Khoản 2 Mục I Phần II	Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư liên tịch số 206/2010/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 15/12/2010 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-	01/2/2011	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					học sinh Việt Nam ở nước ngoài bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước		BGDĐT-BNG của Liên tịch Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam ở nước ngoài bằng nguồn vốn Ngân sách nhà nước		
LĨNH VỰC TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG									
NGHỊ ĐỊNH									
246.	1	Nghị định	30/2007/NĐ-CP	01/03/2007	Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01/3/2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung Khoản 8, Khoản 9, Khoản 10 Điều 6 - Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Khoản 5 Điều 7 - Sửa đổi khoản 2 Điều 16 - Sửa đổi Khoản 2 Điều 30 	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 78/2012/NĐ-CP ngày 05/10/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số	1/12/2012	
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 12 - Bãi bỏ khoản 2 Điều 23 	Điều 4 Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 7/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	7/11/2018	
247.	2	Nghị định	78/2012/NĐ-CP	05/10/2012	Nghị định số 78/2012/NĐ-CP ngày	Bãi bỏ khoản 9 Điều 1	Theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 151/2018/NĐ-	07/11/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
					05/10/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01/03/2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số		CP ngày 7/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính		
248.	3	Nghị định	88/2014/NĐ-CP	26/09/2014	Nghị định số 88/2014/NĐ-CP ngày 26/9/2014 của Chính phủ quy định về dịch vụ xếp hạng tín nhiệm	- Sửa đổi các khoản 7, 8 Điều 14. - Bãi bỏ khoản 1, khoản 10 Điều 14; - Bãi bỏ khoản 2 Điều 15; - Bãi bỏ khoản 1, 2 Điều 19; - Bãi bỏ khoản 1 Điều 20; - Bãi bỏ khoản 1 Điều 21.	Theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 7/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	07/11/2018	
249.	4	Nghị định	88/2016/NĐ-CP	01/07/2016	Nghị định số 88/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về chương trình hưu trí bổ sung tự nguyện	- Sửa đổi điểm e khoản 4 Điều 16, khoản 2 Điều 34. - Bãi bỏ điểm b khoản 5 Điều 34, điểm b khoản 4 Điều 35.	Theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 7/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	07/11/2018	
250.	5	Nghị định	03/2017/NĐ-CP	16/01/2017	Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/1/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino	- Bãi bỏ Chương VII	Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 62 Nghị định số 137/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh đặt cược và trò	01/01/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							chơi có thưởng		
						- Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 24; - Bãi bỏ khoản 3 Điều 24	Theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 7/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	7/11/2018	
251.	6	Nghị định	06/2017/NĐ-CP	24/01/2017	Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/1/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế	- Sửa đổi điểm d và e khoản 1 Điều 30; điểm b, d khoản 2 Điều 38; - Bãi bỏ điểm đ khoản 1 Điều 30; bãi bỏ điểm d khoản 2 Điều 38	Theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 7/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	7/11/2018	
						Bãi bỏ Chương VII	-Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 62 Nghị định số 137/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh đặt cược và trò chơi có thưởng	01/01/2022	
252.	7	Nghị định	10/2017/NĐ-CP	09/02/2017	Nghị định số 10/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính	Bãi bỏ Điều 2	Theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày	12/09/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					phủ ban hành Quy chế quản lý tài chính của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng		29/07/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 12/2015/NĐ-CP, Nghị định số 100/2016/NĐ-CP và Nghị định số 146/2017/NĐ-CP		
253.	8	Nghị định	32/2017/NĐ-CP	31/03/2017	Nghị định 32/2017/NĐ-CP ngày 31/03/2017 của Chính phủ về tín dụng đầu tư của Nhà nước	Điều 16 hết hiệu lực	Theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 46/2021/NĐ-CP ngày 31/03/2021 của Chính phủ về chế độ quản lý tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với Ngân hàng pháp triển Việt Nam	Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/6/2021 và áp dụng từ năm tài chính 2021.	
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung Điều 4; - Sửa đổi khoản 3 và khoản 4 Điều 6; - Sửa đổi khoản 6 Điều 6; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7; - Sửa đổi Điều 8;	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Nghị định số 78/2023/NĐ-CP ngày 07/11/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2017/NĐ-CP ngày 31/3/2017 của Chính phủ về tín dụng đầu tư của Nhà nước	22/12/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 9; - Sửa đổi, bổ sung Điều 13; - Sửa đổi, bổ sung Điều 15; - Sửa đổi Điều 17; - Sửa đổi khoản 3 Điều 19; - Sửa đổi khoản 1 Điều 20; - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 và khoản 6 Điều 23; - Thay thế Danh mục các dự án vay vốn tín dụng đầu tư; - Thay thế các cụm từ “đơn vị sự nghiệp tự chủ về tài chính” bằng cụm từ “đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính” tại điểm a khoản 2 Điều 1 và khoản 1 Điều 3; - Bỏ cụm từ “trừ trường hợp Thủ tướng Chính phủ có quy định khác” tại khoản 4 Điều 3; - Bãi bỏ khoản 5 Điều 2, khoản 8 Điều 3, khoản 2 Điều 5, khoản 7 và khoản 8 Điều 6, khoản 2 và khoản 3 Điều 20, Điều 29. 			
254.	9	Nghị định	153/2020/NĐ-CP	31/12/2020	Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi khoản 4 Điều 4 - Sửa đổi khoản 2 Điều 5 - Sửa đổi điểm a khoản 4 Điều 6 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ	16/09/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 7 - Sửa đổi Điều 8 - Sửa đổi khoản 2 Điều 10 - Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 11 - Sửa đổi khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 12 - Sửa đổi khoản 1 Điều 13 - Sửa đổi, bổ sung Điều 14 - Sửa đổi, bổ sung Điều 15 - Sửa đổi, bổ sung Điều 16 - Sửa đổi khoản 1 Điều 19 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và điểm 1a Điều 20 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 21 - Sửa đổi khoản 2 Điều 29 - Sửa đổi khoản 1 Điều 30 - Sửa đổi khoản 2 Điều 31 - Sửa đổi Điều 32 - Sửa đổi Điều 33 - Sửa đổi Điều 35 - Sửa đổi Điều 36 - Sửa đổi Điều 37 - Sửa đổi khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 38 - Sửa đổi Điều 39 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 40 - Sửa đổi, bổ sung Điều 42 - Bãi bỏ khoản 7 Điều 4 	sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế		

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 34	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/3/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.	05/3/2023	
255.	10	Nghị định	45/2021/NĐ-CP	31/03/2021	Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/03/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã	Bãi bỏ cụm từ “Số sổ hộ khẩu (đối với thành viên là hộ gia đình)” và cụm từ “sổ hộ khẩu (đối với thành viên là hộ gia đình)” tại điểm g khoản 3 Điều 15	Theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	01/01/2023	
256.	11	Nghị định	65/2022/NĐ-CP	16/09/2022	Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào	- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Điều 3 - Ngưng hiệu lực thi hành đối với các quy định sau đây tại Nghị định số 65/2022/NĐ-CP đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023: + Quy định về việc xác	Theo quy định tại Điều 2, 3 Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 5/3/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào	5/3/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế	định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân tại điểm d khoản 1 Điều 8 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP được sửa đổi tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP. + Quy định về thời gian phân phối trái phiếu của từng đợt phát hành tại khoản 7, khoản 8 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP. + Quy định về kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với doanh nghiệp phát hành trái phiếu tại điểm e khoản 2 Điều 12 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP được sửa đổi tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP.	bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế		
QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ									
257.	12	Quyết định	180/2002/QĐ-TTg	19/12/2002	Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg ngày 19/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng	- Sửa đổi Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 6; Khoản 1 Điều 7; Điều 8; Điều 12; Điều 13; Điều 14; Điều 15; Khoản 1 Điều 18	Theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 30/2015/QĐ-TTg ngày 31/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Chính sách xã	15/09/2015	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					chính sách xã hội		hội ban hành kèm theo Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg ngày 19/12/2003 của Thủ tướng Chính phủ		
258.	13	Quyết định	31/2007/QĐ-TTg	05/03/2007	Quyết định 31/2007/QĐ-TTg ngày 05/03/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ gia đình sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn	Sửa đổi, bổ sung Điều 2, Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 10, Điều 12, điểm a Khoản 2 Điều 16	Theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 17/2023/QĐ-TTg ngày 5/06/2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 31/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ gia đình sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn và Quyết định số 92/2009/QĐ-TTg ngày 8/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn	08/08/2023	
259.	14	Quyết định	157/2007/QĐ-TTg	27/09/2007	Quyết định 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/09/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên	- Sửa đổi khoản 2 Điều 2 - Sửa đổi khoản 1 Điều 5 - Sửa đổi khoản 2 Điều 9 - Bãi bỏ Điều 10	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Quyết định số 05/2022/QĐ-TTg ngày 23/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27 tháng 09 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh	19/05/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							viên		
260.	15	Quyết định	92/2009/QĐ-TTg	08/07/2009	Quyết định số 92/2009/QĐ-TTg ngày 08/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn	Sửa đổi, bổ sung Điều 2, Điều 8, Điều 12, Điều a Khoản 2 Điều 16	Theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 17/2023/QĐ-TTg ngày 05/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ gia đình sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn và Quyết định số 92/2009/QĐ-TTg ngày 8/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn	08/08/2023	
261.	16	Quyết định	50/2010/QĐ-TTg	28/07/2010	Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành cơ chế xử lý nợ bị rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội	- Sửa đổi, bổ sung Điều 4, Điều 5, điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 6; Điểm b khoản 2 Điều 6; Điểm b Khoản 3 Điều 6; Điều 7; Điểm a Khoản 2 Điều 8; Khoản 3, Khoản 4 Điều 8; Khoản 4 Điều 9. - Bãi bỏ điểm c khoản 2 Điều 6	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Quyết định số 08/2021/QĐ-TTg ngày 11/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế xử lý nợ bị rủi ro tại ngân hàng chính sách xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ	19/5/2021	
262.	17	Quyết định	23/2017/QĐ-TTg	22/06/2017	Quyết định số 23/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số	Bãi bỏ Khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4	Theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 57 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của quỹ hỗ trợ phát	15/5/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					điều của Quyết định số 246/2006/QĐ-TTg ngày 27/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã và ban hành Quy chế hoạt động bảo lãnh tín dụng, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã		triển hợp tác xã		
THÔNG TƯ									
263.	18	Thông tư	127/2012/TT-BTC	08/08/2012	Thông tư số 127/2012/TT-BTC ngày 08/08/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình thủ tục công nhận tổ chức cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp	1. Sửa đổi điểm b Khoản 1 Điều 3 2. Sửa đổi điểm d Khoản 1 Điều 3 3. Sửa đổi Khoản 4 Điều 6 4. Sửa đổi Khoản 1 Điều 7 5. Sửa đổi điểm b Khoản 1 Điều 9 6. Sửa đổi Khoản 4 Điều 11 7. Sửa đổi Phụ lục 1 “Mẫu đơn đăng ký trở thành tổ chức tư vấn định giá”, Phụ lục 2 “Danh sách hợp đồng cung cấp dịch vụ trong phạm vi giấy phép hoạt động”, Phụ lục 4 “Tinh hình sử dụng dịch vụ tư vấn xác định giá trị doanh	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 205/2014/TT-BTC ngày 24/12/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 127/2012/TT-BTC ngày 08 tháng 08 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình thủ tục công nhận tổ chức cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp	09/02/2015	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						ng nghiệp của các doanh nghiệp trực thuộc tiến hành cổ phần hóa”			
264.	19	Thông tư	131/2009/TT-BTC	29/06/2009	Thông tư số 131/2009/TT-BTC ngày 29/6/2009 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Thông tư số 65/2007/TT-BTC ngày 18/06/2007 và Thông tư số 112/2007/TT-BTC ngày 19/09/2007	Thay thế Điều 1	Theo quy định tại khoản 2 Điều 48 Thông tư số 75/2013/TT-BTC ngày 04/06/2013 hướng dẫn chi tiết về hoạt động kinh doanh xổ số	01/10/2013	
						Thay thế Điều 2	Theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Thông tư số 01/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với doanh nghiệp kinh doanh xổ số	01/03/2014	
265.	20	Thông tư	127/2012/TT-BTC	08/08/2012	Thông tư số 127/2012/TT-BTC ngày 08/08/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình thủ tục công nhận tổ chức cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi Điểm b Khoản 1 Điều 3; - Sửa đổi Điểm d Khoản 1 Điều 3; - Sửa đổi Khoản 4 Điều 6; - Sửa đổi Khoản 1 Điều 7; - Sửa đổi Điểm b Khoản 1 Điều 9; - Sửa đổi Khoản 4 Điều 11 - Sửa đổi Phụ lục 1 “Mẫu đơn đăng ký trở thành tổ 	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 205/2014/TT-BTC ngày 24/12/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 127/2012/TT-BTC ngày 08 tháng 08 năm 2012 hướng dẫn về tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình thủ tục công nhận tổ chức cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp.	09/02/2015	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						chức tư vấn định giá”, Phụ lục 2 “Danh sách hợp đồng cung cấp dịch vụ trong phạm vi giấy phép hoạt động”, Phụ lục 4 “Tình hình sử dụng dịch vụ tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp của các doanh nghiệp trực thuộc tiến hành cổ phần hóa”			
266.	21	Thông tư	75/2013/TT-BTC	04/06/2013	Thông tư số 75/2013/TT-BTC ngày 04/6/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết về hoạt động kinh doanh xổ số	- Sửa đổi khoản 1 Điều 39 - Sửa đổi khoản 3 Điều 40	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư 112/2014/TT-BTC ngày 19/8/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 75/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết về hoạt động kinh doanh xổ số	3/10/2014	
267.	22	Thông tư	195/2013/TT-BTC	18/12/2013	Thông tư số 195/2013/TT-BTC ngày 18/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	- Sửa đổi, bổ sung Điểm 2.2 Khoản 2 Điều 12;	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư 84/2020/TT-BTC ngày 01/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung quy định về chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.	15/11/2020	
268.	23	Thông tư	89/2014/TT-BTC	07/07/2014	Thông tư số 89/2014/TT-BTC ngày	- Sửa đổi Điểm 2.2 khoản 2 Điều 3;	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 82/2019/TT-	30/12/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					07/7/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất do thực hiện chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp	- Sửa đổi Tiết a Điểm 4.1 Khoản 4 Điều 5; - Sửa đổi Tiết a Điểm 4.2 Khoản 4 Điều 5; - Sửa đổi Điều 6.	BTC ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi một số điều của Thông tư số 89/2014/TT-BTC ngày 07/07/2014 hướng dẫn hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất do thực hiện chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp.		
269.	24	Thông tư	114/2014/TT-BTC	20/08/2014	Thông tư số 114/2014/TT-BTC ngày 20/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn cấp bù lãi suất do thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản	Sửa đổi Điều 1; Điều 2; Khoản 1 Điều 3; Khoản 1 Điều 4	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 13/2016/TT-BTC ngày 20/01/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 114/2014/TT-BTC ngày 20/8/2014 hướng dẫn cấp bù lãi suất do thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản và Thông tư số 117/2014/TT-BTC ngày 21/8/2014 hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản	04/03/2016	
						- Sửa đổi Điều 1; khoản 2	Theo quy định tại Điều 1	31/01/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Điều 3; Điểm a Khoản 3 Điều 5; Điểm b Khoản 3 Điều 5.	Thông tư số 123/2018/TT-BTC ngày 17/12/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 114/2014/TT-BTC ngày 20/08/2014 hướng dẫn cấp bù lãi suất do thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 7/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản và thông tư số 117/2014/TT-BTC ngày 21/8/2014 hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 7/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản		
270.	25	Thông tư	117/2014/TT-BTC	21/08/2014	Thông tư số 117/2014/TT-BTC ngày 21/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản	Sửa đổi bổ sung Khoản 2 Điều 1; Khoản 2 Điều 3; Điều 7	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 13/2016/TT-BTC ngày 20/01/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 114/2014/TT-BTC ngày 20/8/2014 hướng dẫn cấp bù lãi suất do thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản và Thông tư số	04/03/2016	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							117/2014/TT-BTC ngày 21/8/2014 hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản		
271.	26	Thông tư	13/2016/TT-BTC	20/01/2016	Thông tư số 13/2016/TT-BTC ngày 20/1/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 114/2014/TT-BTC ngày 20/08/2014 hướng dẫn cấp bù lãi suất do thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản và Thông tư số 117/2014/TT-BTC ngày 21/08/2014 hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản	Bãi bỏ khoản 1 Điều 1	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 123/2018/TT-BTC ngày 17/12/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 114/2014/TT-BTC ngày 20/08/2014 hướng dẫn cấp bù lãi suất do thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 7/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản và thông tư số 117/2014/TT-BTC ngày 21/8/2014 hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 7/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản	31/01/2019	
272.	27	Thông tư	312/2016/TT-	24/11/2016	Thông tư số	- Sửa đổi, bổ sung Khoản 4	Theo quy định tại Điều 1	20/05/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
			BTC		312/2016/TT-BTC ngày 24/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính đối với bảo hiểm tiền gửi Việt Nam	và Khoản 5 Điều 5; - Sửa đổi, bổ sung Điểm a và Điểm b Khoản 2 Điều 6; - Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 2 Điều 7; - Sửa đổi, bổ sung Điểm b Khoản 4 Điều 7; - Sửa đổi, bổ sung Điểm 1.9 Khoản 1 Điều 19; - Sửa đổi, bổ sung Tiết g Điểm 1.10 Khoản 1 Điều 19; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 21, - Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 và Khoản 3 Điều 24; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 29.	Thông tư số 20/2020/TT-BTC ngày 01/04/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 312/2016/TT-BTC ngày 24/11/2016 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam		
273.	28	Thông tư	08/2017/TT-BTC	24/01/2017	Thông tư số 08/2017/TT-BTC ngày 24/1/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản tại Quỹ Bảo vệ môi trường	Sửa đổi Khoản 3 Điều 8	Theo quy định tại Điều 17 Thông tư 84/2020/TT-BTC ngày 01/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.	15/11/2020	
274.	29	Thông tư	12/2018/TT-BTC	31/01/2018	Thông tư số 12/2018/TT-BTC ngày 31/8/2018 của Bộ Tài	- Sửa đổi, bổ sung Khoản 6 Điều 4; - Sửa đổi Điểm b Khoản 1	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 114/2020/TT-BTC ngày 30/12/2020 của Bộ	15/02/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	Điều 5; - Sửa đổi Điểm d Khoản 1 Điều 5; - Chỉ tiêu so sánh tại cột (3) trong mẫu biểu quy định tại Phụ lục 1, Phụ lục 3 được sửa đổi thành % Thực hiện/Kế hoạch; - Thay thế Phụ lục 2 bằng Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 114/2020/TT-BTC.	trường Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2018/TT-BTC ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ		
275.	30	Thông tư	15/2018/TT-BTC	07/02/2018	Thông tư số 15/2018/TT-BTC ngày 07/02/2018 của Bộ Tài chính quy định về chi phí phát hành, hoán đổi mua lại, thanh toán gốc, lãi trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương	Thay thế quy định về chi phí đấu thầu tín phiếu trả Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tại Khoản 2 Điều 2, chi phí tổ chức phát hành, thanh toán gốc lãi trái phiếu Chính phủ trả Kho bạc Nhà nước quy định tại Khoản 1 Điều 3 và chi phí hoạt động bảo lãnh phát hành trả tổ chức bảo lãnh chính quy định tại Khoản 3 Điều 3.	Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 36 Thông tư số 111/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn phát hành và thanh toán công cụ nợ của trái phiếu tại thị trường trong nước.	01/01/2019	
						Thay thế quy định về chi phí trả cho Kho bạc Nhà nước để tổ chức mua lại, hoán đổi trái phiếu Chính phủ tại Khoản 1 Điều 3.	Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 36 Thông tư số 110/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018 hướng dẫn mua lại, hoán đổi công cụ nợ của	01/01/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương tại thị trường trong nước.		
						Bãi bỏ quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 2 Điều 3, Khoản 5 Điều 3, Điều 4, Điểm a Khoản 1 Điều 5, Khoản 2 Điều 5.	Theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 127/2018/TT-BTC ngày 27/12/2018 quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.	15/2/2019	
276.	31	Thông tư	16/2018/TT-BTC	07/02/2018	Thông tư số 16/2018/TT-BTC ngày 07/2/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 10	Theo quy định tại Điều 4 Thông tư 84/2020/TT-BTC ngày 01/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.	15/11/2020	
277.	32	Thông tư	18/2018/TT-BTC	12/02/2018	Thông tư số 18/2018/TT-BTC ngày 12/2/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về chế độ tài chính đối với tổ chức tài chính vi mô	Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 11	Theo quy định tại Điều 5 Thông tư 84/2020/TT-BTC ngày 01/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong	15/11/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							lĩnh vực tài chính ngân hàng.		
278.	33	Thông tư	20/2018/TT-BTC	12/02/2018	Thông tư số 20/2018/TT-BTC ngày 12/2/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về chế độ tài chính đối với quỹ tín dụng nhân dân	Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 11	Theo quy định tại Điều 7 Thông tư 84/2020/TT-BTC ngày 01/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.	15/11/2020	
279.	34	Thông tư	110/2018/TT-BTC	15/11/2018	Thông tư số 110/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn mua lại, hoán đổi công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương tại thị trường trong nước	- Sửa đổi, bổ sung Điều 13; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 21;	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 81/2020/TT-BTC ngày 15/09/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 110/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn mua lại, hoán đổi công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương tại thị trường trong nước và Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ	01/11/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước		
280.	35	Thông tư	36/2019/TT-BTC	17/06/2019	Thông tư số 36/2019/TT-BTC ngày 17/06/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn điện toán	Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 17	Theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 18/2022/TT-BTC ngày 15/03/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2019/TT-BTC ngày 17 tháng 06 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán	28/04/2022	
						Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 2 Điều 24	Theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 21/2020/TT-BTC ngày 08/4/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2019/TT-BTC ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán.	08/4/2020	
281.	36	Thông tư	81/2020/TT-BTC	15/09/2020	Thông tư số 81/2020/TT-BTC ngày 15/09/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 110/2018/TT-BTC	Sửa đổi khoản 1 Điều 2	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 79/2021/TT-BTC ngày 21/9/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 Thông tư số 81/2020/TT-BTC ngày 15/9/2020 sửa đổi, bổ sung	15/11/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn mua lại, hoán đổi công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương tại thị trường trong nước và Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước		một số điều của Thông tư số 110/2018/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn mua lại, hoán đổi công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương tại thị trường trong nước và Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước		
282.	37	Thông tư	84/2020/TT-BTC	01/10/2020	Thông tư số 84/2020/TT-BTC ngày 01/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung quy định về chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Bãi bỏ Điều 12	Theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Thông tư 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về tổ	20/11/2021 và áp dụng cho năm tài chính 2021.	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					trong lĩnh vực tài chính ngân hàng		chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương		
						Bãi bỏ Điều 8	Theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 39/2022/TT-BTC ngày 24/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài	08/08/2022	
LĨNH VỰC BẢO HIỂM									
LUẬT									
283.	1	Luật	24/2000/QH10	09/12/2000	Luật Kinh doanh bảo hiểm	Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 đã được	Khoản 3 Điều 156 Luật số 08/2022/QH15 của Quốc hội	1/1/2023	
284.	2	Luật	61/2010/QH12	24/11/2010	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm	sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 61/2010/QH12 và Luật số			
285.	3	Luật	42/2019/QH14	14/06/2019	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ	42/2019/QH14 hết hiệu lực kể từ ngày Luật số 08/2022/QH15 có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp sau đây: - Khoản 1 Điều 157 Luật số 08/2022/QH15; - Các điều 77, 78, 79, 80, 81, 83, 94 và 98 của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 đã được sửa			

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
					đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 61/2010/QH12 và Luật số 42/2019/QH14 có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027.				
NGHỊ ĐỊNH									
286.	4	Nghị định	98/2013/NĐ-CP	28/08/2013	Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số	- Sửa đổi tên Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 19; - Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều 33; - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 52; - Bỏ cụm từ “được sử dụng để” và “sử dụng để” tại điểm b khoản 2 Điều 3; điểm b khoản 1, điểm d khoản 3 Điều 33; điểm a khoản 6 Điều 36; điểm b khoản 1, điểm c khoản 2, điểm d khoản 3 Điều 52.	Theo quy định tại Điều 3, khoản 3 Điều 6 Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập	01/01/2022	
						- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2; - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1; - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung tên Mục 4 Chương II.	Theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 80/2019/NĐ-CP ngày 01/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành	01/11/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm; Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ.		
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2; - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7; - Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều 9; điểm a khoản 3 Điều 9; điểm a, b khoản 4 Điều 9; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, khoản 3, khoản 4, Khoản 5 Điều 10; - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 12; - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 14; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 18; 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP ngày 21/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số.	10/5/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 26; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 29; - Sửa đổi, bổ sung Điều 31; - Bãi bỏ Khoản 1 Điều 9. - Bãi bỏ Điểm b Khoản 2 Điều 14; - Bãi bỏ Điểm a Khoản 3 Điều 23; - Bãi bỏ Điểm d Khoản 6 Điều 24; - Bãi bỏ điểm b, điểm c, điểm d và điểm đ Khoản 1 Điều 26. 			
287.	5	Nghị định	67/2014/NĐ-CP	07/07/2015	Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2015 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản	Khoản 2 Điều 2 được sửa đổi; Điểm a Khoản 1 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung; Điểm c Khoản 1 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung; Điểm d Khoản 1 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung; Điều 5 được sửa đổi, bổ sung; Khoản 3 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung; Điểm b Khoản 1 Điều 9 được sửa đổi, bổ sung.	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 89/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 07/10/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP về một số chính sách phát triển thủy sản	25/11/2015	
						Bãi bỏ khoản 6 Điều 6	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 172/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ sửa đổi Nghị định	15/2/2017	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							số 67/2014/NĐ-CP về một số chính sách phát triển thủy sản		
						Điều 1 được sửa đổi; Khoản 1, khoản 3 Điều 3 được sửa đổi; Khoản 3 Điều 4 được sửa đổi; Điều 5 được sửa đổi, bổ sung; Khoản 2, khoản 3, khoản 7, khoản 8 Điều 6 được sửa đổi; Khoản 1 Điều 7 được sửa đổi; Khoản 2 Điều 8 được sửa đổi; Điểm e khoản 1 Điều 9 được sửa đổi; Khoản 2 Điều 9 được sửa đổi; Điểm b khoản 3 Điều 9 được sửa đổi, bổ sung; Khoản 2 Điều 10 được sửa đổi; Khoản 4 Điều 13 được sửa đổi; Bãi bỏ khoản 6 Điều 3 và khoản 2 Điều 7.	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP về một số chính sách phát triển thủy sản	25/3/2018	
288.	6	Nghị định	89/2015/NĐ-CP	07/10/2015	Nghị định số 89/2015/NĐ-CP ngày 07/10/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản	Bãi bỏ khoản 5, Khoản 7 Điều 1	Theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP về một số chính sách phát triển thủy sản	25/03/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
289.	7	Nghị định	73/2016/NĐ-CP	01/07/2016	Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm	Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm hết hiệu lực, trừ các Điều 10, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67. Các Điều 10, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67 của Nghị định số 73/2016/NĐ-CP có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027;	Theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 122 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm	1/7/2023	
290.	8	Nghị định	80/2019/NĐ-CP	01/11/2019	Nghị định số 80/2019/NĐ-CP ngày 01/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 08 năm 2013 của Chính	Thay thế Điều 1.	Điểm c Khoản 4 Điều 122 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 1/7/2023	1/7/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 03 năm 2018 của Chính phủ				
THÔNG TƯ									
291.	9	Thông tư	115/2013/TT-BTC	20/08/2013	Thông tư số 115/2013/TT-BTC ngày 20/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn bảo hiểm hưu trí và quỹ hưu trí tự nguyện	Thông tư số 115/2013/TT-BTC hết hiệu lực thi hành, trừ Phụ lục IV. Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 115/2013/TT-BTC có hiệu lực thi hành đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024;	Theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 62 Thông tư số 67/2023/TT-BTC ngày 02/11/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.	02/11/2023	
292.	10	Thông tư	115/2014/TT-BTC	20/08/2014	Thông tư số 115/2014/TT-BTC ngày 20/08/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách bảo hiểm quy định tại Nghị định số 67/2014/NĐ-CP	- Sửa đổi, bổ sung Khoản 8 Điều 13; - Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 8 Điều 14.	Theo quy định tại Điều 4 Thông tư 89/2020/TT-BTC ngày 11/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15/05/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành	26/12/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					ngày 07 tháng 07 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản		Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Thông tư số 105/2016/TT-BTC ngày 29/06/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của tổ chức kinh doanh chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán và doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm, Thông tư số 195/2014/TT-BTC ngày 17/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn đánh giá, xếp loại doanh nghiệp bảo hiểm, Thông tư số 115/2014/TT-BTC ngày 20/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách bảo hiểm quy định tại Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản, và Thông tư số 43/2016/TT-BTC ngày 03/03/2016 của Bộ Tài chính		

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							sửa đổi Điều 5 Thông tư số 116/2014/TT-BTC ngày 20/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số vấn đề tài chính đối với doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện bảo hiểm theo quy định tại Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản		
						Sửa đổi Phụ lục 3	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 97/2015/TT-BTC ngày 23/6/2015 sửa đổi Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 115/2014/TT-BTC ngày 20 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách bảo hiểm quy định tại Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản.	10/8/2015	
293.	11	Thông tư	195/2014/TT-BTC	17/12/2014	Thông tư số 195/2014/TT-BTC ngày 17/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn đánh giá, xếp loại doanh nghiệp bảo hiểm	Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 7	Theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 89/2020/TT-BTC ngày 11/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15/05/2017 của Bộ	26/12/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Thông tư số 105/2016 ngày 29/06/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của tổ chức kinh doanh chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán và doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm, Thông tư số 115/2014/TT-BTC ngày 20/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách bảo hiểm quy định tại Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản, bãi bỏ Thông tư số 116/2014/TT-BTC ngày 20/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số vấn đề tài chính đối với doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện bảo hiểm theo quy định tại Nghị định		

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản và Thông tư số 43/2016/TT-BTC ngày 03/03/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi Điều 5 Thông tư số 116/2014/TT-BTC ngày 20/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số vấn đề tài chính đối với doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện bảo hiểm theo quy định tại Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản		
294.	12	Thông tư	50/2017/TT-BTC	15/05/2017	Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm	Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm hết hiệu lực thi hành, trừ Điều 20 và Chương VI. Điều 20 và	Theo quy định tại khoản 4 Điều 62 Thông tư số 67/2023/TT-BTC ngày 02/11/2023 hướng dẫn một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.	02/11/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Chương VI Thông tư số 50/2017/TT-BTC có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027;			
295.	13	Thông tư	04/2021/TT-BTC	15/01/2021	Thông tư số 04/2021/TT-BTC ngày 15/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới	Sửa đổi, bổ sung Điều 3	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 14/2022/TT-BTC ngày 28/2/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm và Thông tư số 04/2021/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới.	28/02/2022	
LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIÁ									
LUẬT									
296.	1	Luật	11/2012/QH13	20/06/2012	Luật Giá	Sửa đổi, bổ sung điểm a và	Theo quy định tại Điều 2	01/07/2015	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						điểm b khoản 3 Điều 19	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 61/2014/QH13 ngày 21/11/2014		
					Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 20	Theo quy định tại khoản 3 Điều 99 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020	01/01/2021	
						Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 19	Theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022	01/01/2023	
NGHỊ ĐỊNH									
297.	2	Nghị định	89/2013/NĐ-CP	06/8/2013	Nghị định số 89/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/8/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá	- Sửa đổi, bổ sung Khoản 7 Điều 10; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 11; - Sửa đổi, bổ sung điểm a, đ và e Khoản 1, điểm a và c Khoản 2 Điều 14; - Sửa đổi, bổ sung Điều 15; - Sửa đổi, bổ sung điểm đ, Khoản 1 Điều 17.	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 12/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá	01/5/2021	
						Sửa đổi khoản 1 Điều 18	Theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định về điều	07/11/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính		
298.	3	Nghị định	177/2013/NĐ-CP	14/11/2013	Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá	- Điều 1; Khoản 2 Điều 3; Khoản 2 Điều 5, Điều 6; điểm d khoản 2, khoản 3, điểm c khoản 4 Điều 7; Điều 8; điểm c, điểm d khoản 1 Điều 9; Khoản 1 Điều 15; Khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 16; Mục 2 Chương IV được sửa đổi, bổ sung. - Bãi bỏ khoản 3 Điều 3, điểm e khoản 2 Điều 7.	Theo quy định tại Điều 1 và khoản 2 Điều 2 Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá	01/1/2017	
299.	4	Nghị định	30/2018/NĐ-CP	07/03/2018	Nghị định 30/2018/NĐ-CP ngày 07/03/2018 của Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tổ tụng hình sự	- Sửa đổi, bổ sung khoản 1; - Sửa đổi khoản 3, khoản 4 Điều 8; - Sửa đổi, bổ sung điểm a và b khoản 1 Điều 10 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 14; - Sửa đổi khoản 3, điểm b khoản 4 và khoản 6 Điều 21; - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 22.	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 97/2019/NĐ-CP ngày 23/12/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 30/2018/NĐ-CP ngày 07/03/2018 của Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tổ tụng hình sự	15/2/2020	
THÔNG TƯ									
300.	5	Thông tư	137/2010/TT-BTC	15/9/2010	Thông tư số 137/2010/TT-BTC	Bãi bỏ Chương III	Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 15 Thông tư số	01/07/2017	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					ngày 15/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc xác định giá khởi điểm của tài sản nhà nước bán đấu giá và chế độ tài chính của Hội đồng bán đấu giá tài sản		48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản		
						Bãi bỏ đoạn 2 khoản 2 Điều 1, điểm d khoản 3 Điều 13, khoản 2 Điều 14	Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 11 Thông tư số 173/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính	05/01/2014	
						Quy định về khoản chi thuê tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp để cử đấu giá viên điều hành phiên đấu giá tại Khoản 2 Điều 14 hết hiệu lực.	Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 215/2012/TT-BTC ngày 10/12/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính	25/01/2013	
301.	6	Thông tư	31/2014/TT-BTC	07/3/2014	Thông tư 31/2014/TT-BTC ngày 07/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính trong	- Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung Điều 4;	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 153/2016/TT-BTC ngày 20/10/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông	5/12/2016	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					lĩnh vực quản lý giá tại Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn	- Sửa đổi, bổ sung Điều 6; - Sửa đổi, bổ sung Điều 11; - Bãi bỏ Điều 12	tư 31/2014/TT-BTC ngày 07/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá tại Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn		
302.	7	Thông tư	38/2014/TT-BTC	28/3/2014	Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá	- Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 và Khoản 5 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 và 3 Điều 5 - Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 và 3 Điều 6 - Sửa đổi Khoản 2, khoản 5 Điều 7 - Sửa đổi, bổ sung Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung Điều 9 - Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 10 - Thay thế các Phụ lục từ số 01/TĐG đến số 08/TĐG	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 60/2021/TT-BTC ngày 21/7/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá	03/9/2021	
						Sửa đổi bổ sung Khoản 3 Điều 8	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư 76/2020/TT-BTC	30/9/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
						ngày 14/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC, Thông tư số 38/2014/TT-BTC, Thông tư số 138/2007/TT-BTC			
303.	8	Thông tư	46/2014/TT-BTC	16/4/2014	Thông tư số 46/2014/TT-BTC ngày 16/4/2014 của Bộ Tài chính quy định về việc thi, quản lý, cấp và thu hồi Thẻ thẩm định viên về giá	- Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1 Điều 5; - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 12; - Bãi bỏ cụm từ “Người đại diện theo pháp luật của cơ quan, đơn vị hoặc của UBND phường, xã nơi cư trú (Ký, họ tên, đóng dấu)” tại Phụ lục số 02a, Phụ lục số 03.	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	27/6/2023	
304.	9	Thông tư	56/2014/TT-BTC	28/4/2014	Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi	- Điều 1; Khoản 2, khoản 3 Điều 4; Điểm e khoản 2 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung; Tên của Điều 8, khoản 1 và khoản 2 Điều 8; Điều 14; Điều 15; Điều 17; Khoản 1 Điều 19 được sửa đổi, bổ sung.	Theo quy định tại Điều 1 và Điều 2 Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính	01/01/2017	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					hành một số điều của Luật giá	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu Văn bản kê khai giá tại Phụ lục 4 được sửa đổi, bổ sung. - Bãi bỏ Điều 16. - Bãi bỏ cụm từ “điểm h” tại khoản 1 Điều 4 - Thay đổi cụm từ “khoản 2 Điều 5 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP” thành cụm từ “khoản 3 Điều 1 Nghị định số 149/2016/NĐ-CP” tại điểm d khoản 1 Điều 3; - Thay đổi cụm từ “Điều 6 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP” thành cụm từ “khoản 4 Điều 1 Nghị định số 149/2016/NĐ-CP)” tại khoản 1 Điều 5; - Bỏ từ “Điều 8” và bổ sung cụm từ “và khoản 7, khoản 8 Điều 1 Nghị định số 149/2016/NĐ-CP” vào sau cụm từ “Điều 9, Điều 10 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP” tại khoản 1 Điều 9. 	hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá		
305.	10	Thông tư	204/2014/TT-BTC	23/12/2014	Thông tư số 204/2014/TT-BTC ngày 23/12/2014 của	- Điều 8; Khoản 2 Điều 13; Khoản 2 và khoản 3 Điều 18; Điều 22;	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 11/2019/TT-BTC ngày	06/4/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					Bộ Tài chính quy định về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành thẩm định giá	Khoản 4 Điều 24; Khoản 1 Điều 25; Khoản 3 Điều 26 được sửa đổi, bổ sung; - Thay thế khoản 2 và khoản 3 Điều 19; - Thay thế Phụ lục số 01/ĐTBD; - Bãi bỏ khoản 5 và khoản 6 Điều 25; - Bãi bỏ điểm c, điểm e và điểm g khoản 1 Điều 9.	20/2/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 204/2014/TT-BTC ngày 23/12/2014 của Bộ Tài chính quy định về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành thẩm định giá		
306.	11	Thông tư	238/2016/TT-BTC	11/11/2016	Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới	- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3; - Thay thế Biểu giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới.	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới	08/10/2022	
307.	12	Thông tư	323/2016/TT-BTC	16/12/2016	Thông tư 323/2016/TT-BTC ngày 16/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về kiểm tra, giám sát và đánh giá chất	Điểm b khoản 2 của Điều 5; Điểm b khoản 1 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung; Khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 8; Điểm đ Khoản 1	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 25/2019/TT-BTC ngày 22/4/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư	06/6/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					lượng hoạt động thẩm định giá	của Điều 14; Khoản 4 Điều 28; Điểm c khoản 1 Điều 32; Phụ lục số 02 được sửa đổi, bổ sung	323/2016/TT-BTC ngày 16/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về kiểm tra, giám sát và đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá		
308.	13	Thông tư	45/2017/TT-BTC	12/5/2017	Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản	- Sửa đổi, bổ sung Điều 3; - Sửa đổi Khoản 3 Điều 4; - Thay thế các Phụ lục số 1, Phụ lục số 2.	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản	04/02/2021	
309.	14	Thông tư	76/2020/TT-BTC	14/08/2020	Thông tư số 76/2020/TT-BTC ngày 14/8/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29/10/2014 của Bộ Công Thương, Bộ Tài chính quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị	Bãi bỏ Khoản 1 Điều 1	Theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Thông tư số 104/2021/TT-BTC ngày 18/11/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp xác định yếu tố cấu thành trong công thức giá cơ sở xăng dầu	02/01/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					<p>định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá; Thông tư số 138/2007/TT-BTC ngày 29/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La</p>				
THÔNG TƯ LIÊN TỊCH									
310.	15	Thông tư liên tịch	86/2007/TTLT/BTC-BGTVT	18/7/2007	<p>Thông tư liên tịch số 86/2007/TTLT-BTC-BGTVT ngày 18/7/2007 của Bộ Tài chính và Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về mẫu vé xe khách; kê</p>	Bãi bỏ điểm 2, 3, 4 và 5 mục II	Theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Thông tư liên tịch số 129/2010/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/8/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải đường	Sau 45 ngày kể từ ngày 27/8/2010	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					khai giá cước, niêm yết giá cước và kiểm tra thực hiện giá cước vận tải bằng ô tô		bộ và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ		
						Thay thế điểm 1, mục II	Theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư liên tịch số 191/2010/TTLT-BTC-BGTVT ngày 01/12/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc quản lý, sử dụng hoá đơn vận tải hành khách bằng xe ô tô	01/01/2011	
311.	16	Thông tư liên tịch	39/2014/TTLT-BCT-BTC	29/10/2014	Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29/10/2014 của Bộ Công thương, Bộ Tài chính quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu	- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1; Sửa đổi, bổ sung và Điều chỉnh Khoản 2 thành Khoản 4 Điều 4; - Sửa đổi, bổ sung Điểm a, Điểm b khoản 1 Điều 5; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 6	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư liên tịch số 90/2016/TTLT-BTC-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29/10/2014 của Bộ Công thương, Bộ Tài chính quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu	15/8/2016	
						Bãi bỏ Điều 6, Điều 7, Điều	Theo quy định tại khoản 1	02/1/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
					8, Điều 9	Điều 9 Thông tư số 103/2021/TT-BTC ngày 18/11/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn phương thức trích lập, chi sử dụng, quản lý Quỹ bình ổn giá xăng dầu			
					Bãi bỏ Điều 4, Điều 5 và khoản 2 Điều 15	Theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Thông tư số 104/2021/TT-BTC ngày 18/11/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp xác định yếu tố cấu thành trong công thức giá cơ sở xăng dầu	02/1/2022		
312.	17	Thông tư liên tịch	90/2016/TTLT-BTC-BCT	24/6/2016	Thông tư liên tịch số 90/2016/TTLT-BTC-BCT ngày 24/6/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29/10/2014 quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-	Bãi bỏ Khoản 4 Điều 1	Theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 của Thông tư số 103/2021/TT-BTC ngày 18/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn phương thức trích lập, chi sử dụng, quản lý Quỹ bình ổn giá xăng dầu	02/1/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu				
						Bãi bỏ Khoản 2 và Khoản 3 Điều 1	Theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Thông tư số 104/2021/TT-BTC ngày 18/11/2021 hướng dẫn phương pháp xác định yếu tố cấu thành trong công thức giá cơ sở xăng dầu	02/1/2022	
LĨNH VỰC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC									
LUẬT									
313.	1	Luật	83/2015/QH13	25/6/2015	Luật Ngân sách nhà nước	Thay thế cụm từ “doanh nghiệp nhà nước” bằng cụm từ “doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ” quy định tại điểm m khoản 1 Điều 35 và điểm k khoản 1 Điều 37	Theo quy định tại khoản 3 Điều 217 Luật Doanh nghiệp 2020	01/01/2021	
NGHỊ QUYẾT CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI									
314.	2	Nghị quyết	343/2017/UBTVQH14	19/01/2017	Nghị quyết số 343/2017/UBTVQH14 ngày 19/01/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm quốc gia, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm quốc gia, kế hoạch tài chính -	- Sửa đổi, bổ sung Điều 5; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 11; - Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b, điểm đ khoản 1 Điều 19; - Sửa đổi Điểm b Khoản 1 Điều 20; - Sửa đổi, bổ sung nội dung và áp dụng đơn vị tiền tệ rút gọn là tỷ đồng đối với	Theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết 974/2020/UBTVQH14 ngày 13/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 343/2017/UBTVQH14 ngày 19/01/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về lập, thẩm tra, quyết	Từ năm ngân sách 2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					ngân sách nhà nước 03 năm quốc gia, dự toán ngân sách nhà nước, phương án phân bổ ngân sách trung ương và phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm	51 mẫu biểu trong phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 343/2017/UBTVQH14.	định kế hoạch tài chính 05 năm quốc gia, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm quốc gia, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm quốc gia, dự toán ngân sách nhà nước, phương án phân bổ ngân sách trung ương và phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm		
NGHỊ ĐỊNH									
315.	3	Nghị định	144/2016/NĐ-CP	01/11/2016	Nghị định số 144/2016/NĐ-CP ngày 01/11/2016 của Chính phủ quy định cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đối với thành phố Đà Nẵng	- Sửa đổi tên gọi Điều 9; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9; - Bãi bỏ khoản 3 Điều 5; - Bãi bỏ Điều 8; - Bãi bỏ khoản 3 Điều 9.	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Nghị định số 40/2022/NĐ-CP ngày 20/6/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 144/2016/NĐ-CP ngày 01/11/2016 của Chính phủ quy định cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đối với thành phố Đà Nẵng	15/8/2022	
THÔNG TƯ									
316.	4	Thông tư	18/2016/TT-BTC	21/01/2016	Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày	- Sửa đổi Điều 4 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, Điều 5	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư 02/2023/TT-BTC ngày 06/01/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính	20/02/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa		hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa		
317.	5	Thông tư	342/2016/TT-BTC	30/12/2016	Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước	- Sửa đổi Khoản 3 Điều 16; - Sửa đổi điểm n Khoản 1 Điều 19; - Sửa đổi điểm a Khoản 2 Điều 21.	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 81/2020/TT-BTC ngày 15/9/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 110/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn mua lại, hoán đổi công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương tại thị trường trong nước và Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước	01/11/2020	
318.	6	Thông tư	344/2016/TT-BTC	30/12/2016	Thông tư số 344/2016/TT-BTC	Bãi bỏ điểm đ khoản 5 Điều 12	Theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Thông tư số	06/8/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
					ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn		62/2020/TT-BTC ngày 22/6/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước		
319.	7	Thông tư	61/2017/TT-BTC	15/6/2017	Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ	- Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 11; - Thay thế Mẫu biểu số 01, mẫu biểu số 02; Mẫu biểu số 03; Mẫu biểu số 04; Mẫu biểu số 06; Mẫu biểu số 07; Mẫu biểu số 08; Mẫu biểu số 09; Mẫu biểu số 10.	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách,tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ	01/01/2019	
LĨNH VỰC HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP									
NGHỊ ĐỊNH									
320.	1	Nghị định	130/2005/NĐ-CP	17/10/2005	Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước	- Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 4; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, khoản 3 Điều 6; - Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 1 Điều 7; - Sửa đổi, bổ sung Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13 và Điều 15.	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước	01/01/2014	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
321.	2	Nghị định	53/2006/NĐ-CP	25/5/2006	Nghị định số 53/2006/NĐ-CP ngày 25/5/2006 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập	Bãi bỏ Khoản 1 Điều 7	Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 10 Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ	01/09/2011	
QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ									
322.	3	Quyết định	78/2001/QĐ-TTg	16/5/2001	Quyết định số 78/2001/QĐ-TTg ngày 16/5/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội	Điều 5, Điều 6, Điều 7 được sửa đổi.	Theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 179/2002/QĐ-TTg ngày 16/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị xã hội	Sau 15 ngày kể từ ngày ký Quyết định số 179/2002.	
						Điểm đ, điểm h khoản 2, Điều 2 được sửa đổi.	Theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 168/2005/QĐ-TTg ngày 07/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà	Sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo Quyết định số 168/2005/QĐ-TTg	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 78/2001/QĐ-TTg ngày 16/5/2001 của Thủ tướng Chính phủ		
323.	4	Quyết định	15/2012/QĐ-TTg	06/03/2012	Quyết định số 15/2012/QĐ-TTg ngày 06/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện thí điểm cơ chế tài chính đặc thù đối với Thông tấn xã Việt Nam giai đoạn 2012 - 2014	- Sửa đổi khoản 1, Điều 1; - Sửa đổi điểm a Khoản 3 Điều 2.	Bị thay thế bởi một phần bởi Quyết định số 55/2015/QĐ-TTg ngày 09/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 15/2012/QĐ-TTg ngày 06/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện thí điểm cơ chế tài chính đặc thù đối với Thông tấn xã Việt Nam giai đoạn 2012 - 2014	25/12/2015	
324.	5	Quyết định	60/2015/QĐ-TTg	27/11/2015	Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ cơ chế quản lý tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và chi phí	- Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 2; - Sửa đổi, bổ sung Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 5; - Sửa đổi, bổ sung khoản 5	Theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 38/2019/QĐ-TTg ngày 31/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27/11/2015 của Thủ tướng	20/02/2020 và từ năm tài chính 2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	Điều 6; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7; - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 và khoản 3 Điều 8; - Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 4 Điều 9; sửa đổi, bổ sung điểm a và điểm b khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 9; - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 10.	Chính phủ cơ chế quản lý tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp		
THÔNG TƯ									
325.	6	Thông tư	158/2010/TT-BTC	12/10/2010	Thông tư 158/2010/TT-BTC ngày 12/10/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính đối với Cục Sở hữu trí tuệ	- Sửa đổi khoản 1 Điều 2; - Sửa đổi tiết a điểm 1.2 khoản 1 Điều 3.	Theo quy định tại Điều Thông tư số 152/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 158/2010/TT-BTC ngày 12/10/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính đối với Cục Sở hữu trí tuệ	12/12/2013 và từ năm ngân sách năm 2013.	
326.	7	Thông tư	160/2010/TT-BTC	19/10/2010	Thông tư số 160/2010/TT-BTC ngày 19/10/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 02/2002/TTLT-BTC-MTTW của Bộ Tài chính và Ban Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy	Bãi bỏ các quy định hướng dẫn công tác quản lý tài chính thực hiện “Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”	Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 số 144/2014/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/9/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn	15/11/2014	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn công tác quản lý tài chính thực hiện "Cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" và các cuộc vận động khuyến khích do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động		hóa"		
						Bãi bỏ các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo cho cuộc vận động khuyến khích xuất ủng hộ đồng bào khắc phục hậu quả thiên tai, trợ giúp quốc tế, theo chỉ đạo của Đảng, Chính phủ do Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động	Theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 174/2014/TT-BTC ngày 17/11/2014 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động đối với Ban Vận động và tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ trong các cuộc vận động khuyến khích ủng hộ đồng bào khắc phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, trợ giúp quốc tế do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp phát động	01/01/2015	
327.	8	Thông tư	141/2011/TT-BTC	20/10/2011	Thông tư số 141/2011/TT-BTC ngày 20/10/2011 của Bộ Tài chính quy định	- Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 2; - Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 2;	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 57/2014/TT-BTC ngày 06/5/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung	01/7/2014	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					chế độ thanh toán tiền nghỉ phép hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng làm việc trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập	- Sửa đổi tiết b điểm 2.1 khoản 2 Điều 4; - Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 5; - Sửa đổi tiêu đề điểm a khoản 2 Điều 5.	một số điều của Thông tư số 141/2011/TT-BTC ngày 20/10/2011 của Bộ Tài chính quy định chế độ thanh toán tiền nghỉ phép hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng làm việc trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập		
328.	9	Thông tư	20/2016/TT-BTC	03/02/2016	Thông tư số 20/2016/TT-BTC ngày 03/2/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện cơ chế quản lý tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	- Sửa đổi Khoản 2 và Khoản 3 Điều 2; - Sửa đổi điểm c Khoản 2 Điều 3; - Sửa đổi Điều 4; - Sửa đổi Khoản 1, Khoản 2 Điều 8; - Sửa đổi Khoản 3 Điều 8; - Sửa đổi Điểm a, Điểm b và Điểm c Khoản 1 Điều 9.	Theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 5, Khoản 6, Khoản 7 Điều 1 Thông tư 24/2020/TT-BTC ngày 13/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2016/TT-BTC ngày 03/2/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện cơ chế quản lý tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	Được thực hiện từ năm tài chính 2019 theo quy định tại Quyết định số 38/2019/QĐ-TTg	
						- Sửa đổi Điểm a Khoản 1 Điều 7; - Sửa đổi tiêu đề Khoản 2 Điều 9;	Theo quy định tại Khoản 4, Khoản 8, Khoản 9 Điều 1 Thông tư số 24/2020/TT-BTC	30/5/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						- Sửa đổi Khoản 3 Điều 10.			
329.	10	Thông tư	58/2016/TT-BTC	29/3/2016	Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp	- Sửa đổi, bổ sung Điều 1; - Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1; điểm d, điểm đ, điểm g, điểm h khoản 2; điểm d khoản 3 Điều 2; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung Điều 5 - Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 8 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 5 Điều 10 - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 11 - Sửa đổi, bổ sung Điều 24 - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 25	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp	14/11/2022	
330.	11	Thông tư	76/2016/TT-BTC	30/5/2016	Thông tư số 76/2016/TT-BTC ngày 30/5/2016 của Bộ Tài chính quy định việc thực hiện cơ chế quản lý tài chính và biên chế đối với Tổng cục Thuế và Tổng cục Hải quan giai đoạn 2016-2020	Sửa đổi, bổ sung Điều 10	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 59/2021/TT-BTC ngày 14/7/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 8 Thông tư số 74/2016/TT-BTC ngày 20/5/2016 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ phí cho vay lại và phân trích phí bảo lãnh tại Bộ Tài chính	30/8/2021 và áp dụng từ năm ngân sách 2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							giai đoạn 2016-2020 và Điều 10 Thông tư số 76/2016/TT-BTC ngày 30/5/2016 của Bộ Tài chính quy định việc thực hiện cơ chế quản lý tài chính và biên chế đối với Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan giai đoạn 2016-2020		
331.	12	Thông tư	109/2016/TT-BTC	30/6/2016	Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia	- Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 - Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 01	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 27/6/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia	08/8/2022	
332.	13	Thông tư	152/2016/TT-BTC	17/10/2016	Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng	Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 4	Theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa	27/6/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính		
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 5; - Sửa đổi Khoản 1 Điều 6; - Sửa đổi khoản 1 và Khoản 2 Điều 8; - Bỏ cụm từ “định mức chi phí” tại Khoản 4 Điều 9; - Sửa đổi tiêu đề Điều 10; - Sửa đổi Khoản 3 Điều 10. 	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 40/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng	01/9/2016	
333.	14	Thông tư	02/2017/TT-BTC	06/01/2017	Thông tư 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 4; - Sửa đổi, bổ sung tên Điều 6; - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 6; - Sửa đổi khoản 4 Điều 9; - Sửa đổi, bổ sung chi phí lập nhiệm vụ, dự án tại mục 1 Phụ lục số 1 và mục 1 Phụ lục số 2; - Sửa đổi, bổ sung Phụ lục số 3, Phụ lục số 4 - Sửa đổi, bổ sung mục 3 Phụ lục số 5; 	Theo quy định tại Điều 1 và Điều 2 Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường	11/7/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						- Bãi bỏ khoản 4 Điều 6. - Bỏ cụm từ “Lương phụ” tại nội dung quy định về các khoản phụ cấp và đóng góp theo lương tại mục 1 và mục 2 Phụ lục số 05.			
334.	15	Thông tư	01/2018/TT-BTC	02/01/2018	Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/1/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông	- Điểm a, điểm b khoản 1, Điều 3 được sửa đổi, bổ sung; - Điểm c, Khoản 2, Điều 5 được sửa đổi, bổ sung.	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 28/2019/TT-BTC ngày 21/5/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/1/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông	15/7/2019	
335.	16	Thông tư	36/2018/TT-BTC	30/3/2018	Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	- Sửa đổi tên khoản 2 và điểm b khoản 2 Điều 1; - Sửa đổi Điều 2; - Sửa đổi khoản 1 Điều 3; - Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 4; - Sửa đổi điểm e, điểm l và điểm m khoản 2 Điều 5; - Sửa lại tên điểm k khoản 2 Điều 5.	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31/1/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	20/3/2023	
336.	17	Thông tư	71/2018/TT-BTC	10/8/2018	Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày	Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 35	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 54/2021/TT-	25/8/2021 và áp dụng	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					10/8/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước		BTC ngày 06/7/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 35 Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước	từ năm ngân sách 2021.	
337.	18	Thông tư	85/2018/TT-BTC	13/9/2018	Thông tư số 85/2018/TT-BTC ngày 13/9/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước cho công tác phòng ngừa, giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế	- Sửa đổi khoản 1 Điều 1; - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 5; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6.	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 115/2021/TT-BTC ngày 21/12/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2018/TT-BTC ngày 13/9/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước cho công tác phòng ngừa, giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế	07/02/2022	
338.	19	Thông tư	94/2018/TT-BTC	05/10/2018	Thông tư số 94/2018/TT-BTC ngày 05/10/2018 của Bộ Tài chính quy định cơ chế tài chính thực hiện Đề án Biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam	Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 9	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 13/2021/TT-BTC ngày 08/02/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 94/2018/TT-BTC ngày 05/10/2018 của Bộ Tài chính	24/3/2021 và áp dụng từ ngày 01/01/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							quy định cơ chế tài chính thực hiện Đề án Biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam		
339.	20	Thông tư	31/2019/TT-BTC	05/6/2019	Thông tư số 31/2019/TT-BTC ngày 28/6/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế	- Sửa bổ sung Điều 2; - Sửa đổi, bổ sung Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 4 Điều 4; - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 5; - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6; - Sửa đổi Biểu mẫu số 1a.	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 117/2021/TT-BTC ngày 22/12/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2019/TT-BTC ngày 28/6/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế	10/02/2022	
340.	2	Thông tư	75/2019/TT-BTC	04/11/2019	Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông	Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 14	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 84/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông	20/11/2021 và áp dụng từ năm ngân sách 2021	
341.	3	Thông tư	07/2020/TT-BTC	03/02/2020	Thông tư số 07/2020/TT-BTC ngày 03/02/2020 của Bộ Tài chính quy định chế	Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 14	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 50/2021/TT-BTC ngày 30/06/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ	16/8/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					độ quản lý tài chính, tài sản đối với cơ quan Việt Nam ở nước ngoài		sung Khoản 2, Điều 14 Thông tư số 07/2020/TT-BTC ngày 03/02/2020 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý tài chính, tài sản đối với cơ quan Việt Nam ở nước ngoài		
342.	4	Thông tư liên tịch	75/2000/TTLT-BTC-BGDĐT	20/7/2000	Thông tư liên tịch số 75/2000/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 20/7/2000 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và đào tạo hướng dẫn bồi hoàn kinh phí đào tạo đối với các đối tượng được cử đi học ở nước ngoài nhưng không về nước đúng thời hạn	Bãi bỏ các quy định áp dụng đối với đối tượng “Học sinh đại học và sau đại học (nghiên cứu sinh, học viên cao học) được cử đi học từ năm học 1999-2000 trở đi theo Điều 76 Luật Giáo dục”.	Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư liên tịch số 04/2015/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 10/3/2015 của Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 143/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ quy định về bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo	24/4/2015	
343.	5	Thông tư liên tịch	02/2002/TTLT-BTC-MTTW	10/01/2002	Thông tư liên tịch số 02/2002/TTLT-BTC-MTTW ngày 10/01/2002 của Bộ Tài chính và Ban Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn công tác quản lý tài chính thực hiện "Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá	Bãi bỏ các quy định hướng dẫn công tác quản lý tài chính thực hiện “Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.	Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư liên tịch số 144/2014/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/9/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".	15/11/2014	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					ở khu dân cư" và các cuộc vận động quyên góp do Ủy ban Trung ương Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam phát động				
						Bãi bỏ các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo cho cuộc vận động quyên góp đột xuất ủng hộ đồng bào khắc phục hậu quả thiên tai, trợ giúp quốc tế, theo chỉ đạo của Đảng, Chính phủ do Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động	Theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 174/2014/TT-BTC ngày 17/11/2014 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động đối với Ban Vận động và tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ trong các cuộc vận động quyên góp ủng hộ đồng bào khắc phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, trợ giúp quốc tế do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp phát động	01/01/2015	
344.	6	Thông tư liên tịch	88/2005/TTLT-BTC-BYT	11/10/2005	Thông tư liên tịch số 88/2005/TTLT-BTC-BYT ngày 11/10/2005 của Bộ Tài chính, Bộ Y tế hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính và một số định mức chi tiêu của Dự án “Phòng chống HIV/AIDS ở Việt Nam” do Ngân hàng Thế giới viện trợ	- Sửa đổi mục 2 phần I; - Sửa đổi điểm 4.2, mục 4 phần I; - Sửa đổi tiết 5.1.3, điểm 5.1, mục 5 phần II; - Sửa đổi tiết 6.2.3.c, điểm 6.2, mục 6 phần II; - Sửa đổi mục 2, mục 3 phần III.	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư liên tịch 127/2010/TTLT-BTC-BYT ngày 24/8/2010 của Bộ Tài chính, Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 88/2005/TTLT-BTC-BYT ngày 11/10/2005 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Y tế hướng dẫn cơ chế quản lý tài	Sau 45 ngày kể từ ngày 24/8/2010	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					không hoàn lại		chính và một số định mức chi tiêu của dự án “Phòng chống HIV/AIDS ở Việt Nam” do Ngân hàng Thế giới viện trợ không hoàn lại		
345.	7	Thông tư liên tịch	11/2011/TTLT-BTC-BLĐTBXH	26/01/2011	Thông tư liên tịch số 11/2011/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 26/01/2011 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010 - 2020	Điều 1; Điều 2; khoản 5 Điều 3; điểm 6.1 và 6.4, tiết a, b, c, d và e điểm 6.2 khoản 6 Điều 3; Điều 4 và Điều 5 hết hiệu lực.	Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Thông tư số 03/2022/TT-BTC ngày 12/01/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình phát triển công tác xã hội, trợ giúp người khuyết tật, trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021 - 2030	01/3/2022	
						Khoản 1, 2, 3, và 4; Tiết d Điểm 6.2, Điểm 6.3, Điểm 6.5 Khoản 6; Khoản 7 và Khoản 8 Điều 3 hết hiệu lực.	Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Thông tư số 98/2017/TT-BTC ngày 29/9/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2020	15/11/2017	
346.	8	Thông tư liên tịch	115/2012/TTLT-BTC-	18/07/2012	Thông tư liên tịch số 115/2012/TTLT-BTC-	- Điều 1 hết hiệu lực; - Điều 2 hết hiệu lực;	Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Thông tư số	01/3/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực							
			BLĐTBXH		BLĐTBXH ngày 18/7/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2011-2020	- Điểm a, b và c khoản 1 Điều 3 hết hiệu lực; - Điểm a, b, c và d khoản 3 Điều 3 hết hiệu lực; - Khoản 5 và khoản 10 Điều 3 hết hiệu lực; - Điều 4 và Điều 5 hết hiệu lực.	03/2022/TT-BTC ngày 12/01/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình phát triển công tác xã hội, trợ giúp người khuyết tật, trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021 - 2030	
						Điểm d Khoản 1; Khoản 2; Điểm d Khoản 3; các Khoản 4, 6, 7, 8 và 9 Điều 3 hết hiệu lực.	Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Thông tư số 98/2017/TT-BTC ngày 29/9/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2020	15/11/2017
347.	9	Thông tư liên tịch	55/2015/TTLT-BTC-BKHCN	22/4/2015	Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối	Điều 5, điểm a khoản 1 Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 7 hết hiệu lực.	Theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 02/2023/ TT-BKHCN ngày 5/5/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử	23/6/2023

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước		dụng ngân sách Nhà nước		
						Điều 1; Điều 2; Điều 3; Điều 4; Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 7 (đối với nội dung quy định về tiền công trực tiếp cho các chức danh thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được tính theo ngày công lao động quy đổi); khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8 và khoản 9 Điều 7; Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điều 11; Điều 12; Điều 13; Điều 14; Điều 15; Điều 16 hết hiệu lực.	Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 12 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ	26/2/2023	
LĨNH VỰC ĐẦU TƯ									
QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ									
348.	1	Quyết định	02/2007/QĐ-TTg	09/01/2007	Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/1/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La	Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 25 của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La, ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg	Theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 72/2009/QĐ-TTg ngày 4/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La, ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày	25/6/2009	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							09/1/2007 của Thủ tướng Chính phủ		
						Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1.	Theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 31/2008/QĐ-TTg ngày 25/2/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La, ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ	Có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.	
						Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 26	Theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 141/2007/QĐ-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La, ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ	Có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo	
THÔNG TƯ									
349.	1	Thông tư	107/2007/TT-BTC	07/09/2007	Thông tư số 107/2007/TT-BTC ngày 07/9/2007 của Bộ Tài chính	Bãi bỏ các nội dung quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước	Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/05/2018 sửa đổi Thông tư	10/07/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					hướng dẫn về quản lý thanh toán, quyết toán vốn đầu tư dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư sử dụng vốn ngân sách nhà nước		số 08/2016/TT-BTC quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước		
350.	2	Thông tư	138/2007/TT-BTC	29/11/2007	Thông tư số 138/2007/TT-BTC ngày 29/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La	Bãi bỏ Điểm 2 và Điểm 3 Mục II về thẩm tra phân bổ vốn đầu tư và điều chỉnh phân bổ kế hoạch vốn đầu tư	Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/05/2018 sửa đổi Thông tư số 08/2016/TT-BTC quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	10/07/2018	
351.						Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 5, điểm 1, phần I; Sửa đổi, bổ sung quy định về điều chỉnh phân bổ kế hoạch vốn đầu tư tại điểm 2, phần II; Bãi bỏ quy định về thanh toán các công trình xây dựng tại khu tái định cư đô thị tại điểm 4, phần IV; Sửa đổi, bổ sung mục a, điểm 7.5, phần IV; Sửa đổi, bổ sung điểm 8.2, phần IV; Bãi bỏ quy định về quyết toán hợp đồng xây dựng quy định tại điểm 1,	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 159/2011/TT-BTC ngày 16/11/2011 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Thông tư 138/2007/TT-BTC ngày 29/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Thủy điện Sơn La	01/01/2012	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						phần V; Sửa đổi, bổ sung điểm 2, phần V; Sửa đổi, bổ sung quy định về báo cáo đối với Ngân hàng Phát triển Việt Nam tại điểm 2 phần VI; Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 2, điểm 3, phần VI			
						Bãi bỏ Mục VI Thông tư số 138/2007/TT-BTC ngày 29/11/2007 hướng dẫn quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La.	Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán	01/01/2022	
352.	3	Thông tư	231/2012/TT-BTC	28/12/2012	Thông tư số 231/2012/TT-BTC ngày 28/12/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư đối với các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015	Bãi bỏ các nội dung quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước	Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/5/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 108/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính	10/07/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
353.	4	Thông tư	08/2016/TT-BTC	18/01/2016	Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/1/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Sửa đổi bổ sung Điều 4; Khoản 1, Khoản 2 Điều 7; điểm b Khoản 1 Điều 9; Bãi bỏ Điều 3; sửa tên Mục I Chương II	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 108/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/1/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	01/07/2016	
						<ul style="list-style-type: none"> Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 1; Khoản 2 Điều 1; Khoản 1 Điều 8; sửa đổi, bổ sung Gạch đầu dòng thứ nhất Khoản 5, Điều 8; sửa đổi, bổ sung Khoản 6, Điều 8; Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 3 Điều 9; Sửa đổi, bổ sung Điều 10; Sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Khoản 4 Điều 11; Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 4 Điều 12; Sửa đổi, bổ sung Điều 13 (nay là Điều 15 Thông tư); Bãi bỏ mẫu biểu tại phụ lục số 06. Sửa tên Mục 4 Chương II Thông tư thành “Mục 5. Chế độ báo cáo, kiểm tra, quyết toán”. Chuyển 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 3 Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/5/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 108/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính	10/07/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						các Điều 13, 14, 15 Mục 4 Chương II thành các Điều 15, 16, 17 Mục 5; Sửa tên Mục 5 Chương II thành "Mục 6. Trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan có liên quan"; Chuyển các Điều 16, 17, 18, 19 Mục 5 Chương II thành các Điều 18, 19, 20, 21 Mục 6; Chuyển các Điều 20, 21 Chương III thành các Điều 22, 23 Chương III			
354.	5	Thông tư	108/2016/TT-BTC	30/06/2016	Thông tư số 108/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước	Khoản 1 Điều 1 được sửa đổi, bổ sung; Tiết a Điểm 1 và Tiết a Điểm 2 Khoản 2 Điều 1 được sửa đổi, bổ sung	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/05/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, Thông tư số 108/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính.	10/07/2018	
LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN									
LUẬT									

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
355.	1	Luật	15/2008/QH1 2	03/06/2008	Luật Trưng mua, trưng dụng tài sản	Bãi bỏ các quy định về trưng dụng đất	Theo quy định tại Khoản 2 Điều 211 Luật Đất đai năm 2013	01/07/2014	
NGHỊ ĐỊNH									
356.	2	Nghị định	45/2014/NĐ-CP	15/05/2014	Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất	Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4	Theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	15/11/2016	
						Sửa đổi điểm c khoản 4 Điều 4; Sửa đổi khoản 3 Điều 5; Sửa đổi Điều 9; Sửa đổi khoản 5 Điều 14; Sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 15	Theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	01/01/2018	
						Sửa đổi Điều 16	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 79/2019/NĐ-CP ngày 26/10/2019 của Chính phủ sửa đổi Điều 16 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất.	10/12/2019	
						Bãi bỏ khoản 3 Điều 13a; khoản 4 Điều 14.	Theo quy định tại điểm e, k khoản 2 Điều 42 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày	05/12/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.		
357.	3	Nghị định	46/2014/NĐ-CP	15/05/2014	Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	Sửa đổi điểm a khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 4; Sửa đổi khoản 3 Điều 7; Sửa đổi khoản 5, khoản 6 Điều 12; Sửa đổi khoản 2 Điều 13; Sửa đổi khoản 2 Điều 17; Sửa đổi khoản 7 Điều 18; Sửa đổi điều 21; Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 24.	Theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	01/01/2018	
						Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 4; Sửa đổi khoản 8 Điều 12; Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 15; Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 Điều 18; Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 19; sửa khoản 10 thành khoản 11 Điều 19; Sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 1 Điều 23; Sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 31.	Theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	15/11/2016	
						Bãi bỏ khoản 4 Điều 19, khoản 2 Điều 20	Theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê	20/06/2017	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao		
						Bãi bỏ Khoản 4 Điều 19 và quy định “Danh mục địa bàn được hưởng ưu đãi tiền thuê đất chỉ áp dụng đối với địa bàn có địa giới hành chính cụ thể” tại Khoản 3 Điều 19	Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 66 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư	27/12/2015	
						Bãi bỏ khoản 3 Điều 21 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP của Chính phủ được bổ sung bởi khoản 7 Điều 3 Nghị định số 123/2017/NĐ-CP; Bãi bỏ khoản 3, khoản 4 Điều 24 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP.	Theo quy định tại điểm e, 1 khoản 2 Điều 42 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.	05/12/2020	
						Bãi bỏ khoản 3 Điều 7 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị	Theo quy định tại khoản 3 Điều 44 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/2/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.	30/3/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước).			
358.	4	Nghị định	135/2016/NĐ-CP	09/09/2016	Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	Bãi bỏ cụm từ “Khu kinh tế, Khu công nghệ cao” tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước	Theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao	20/06/2017	
359.	5	Nghị định	167/2017/NĐ-CP	31/12/2017	Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định sắp xếp lại, xử lý tài sản công	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 1; - Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 2; - Sửa đổi điểm a, điểm b khoản 2 Điều 4; - Sửa đổi khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 5; - Sửa đổi Điều 6; - Sửa đổi khoản 9 Điều 7; - Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 8; - Sửa đổi Điều 9; - Sửa đổi khoản 1 Điều 10; - Sửa đổi điểm a khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, điểm a khoản 7 Điều 11; - Sửa đổi khoản 1 Điều 13; 	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công	09/01/2021 (Riêng quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 67/2021/NĐ-CP có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký)	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi khoản 1 Điều 14; - Sửa đổi điểm a khoản 4 Điều 16; - Sửa đổi khoản 1 Điều 17; - Sửa đổi khoản 4 Điều 18; - Sửa đổi điểm d khoản 3 Điều 23; - Sửa đổi khoản 3 Điều 24; - Sửa đổi khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 28; - Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 02 - Biên bản kiểm tra hiện trạng nhà, đất. 			
THÔNG TƯ									
360.	6	Thông tư	135/2008/TT-BTC	31/12/2008	Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Mục I hướng dẫn về phạm vi, đối tượng quy định tại Điều 1 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP); sửa đổi, bổ sung Mục IV hướng dẫn về cho thuê nhà, xây dựng cơ sở vật chất quy định tại Điều 5 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP); sửa đổi, bổ sung Mục V hướng dẫn 	Theo quy định tại Điều 1, khoản 3 Điều 2 Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23/10/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008	15/12/2014	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						về giao đất, cho thuê đất quy định tại Điều 6 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP); Sửa đổi điểm e Khoản 5 Mục XIII về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại Điều 18 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP); Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Mục XIV. - Bãi bỏ Khoản 3 Mục III, điểm b Khoản 5 Mục XIII.			
361.	7	Thông tư	173/2013/TT-BTC	20/11/2013	Thông tư số 173/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính.	Bãi bỏ Khoản 3 Điều 4; Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 5; Điều 7 và Điều 8.	Bị sửa đổi, thay thế bởi Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.	20/08/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
362.	8	Thông tư	76/2014/TT-BTC	16/06/2014	Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất	Bãi bỏ khoản 2 Điều 13, khoản 1 Điều 14, điểm c tiết 1.2 khoản 1 Điều 15	Theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/06/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	27/06/2023	
						Sửa đổi khoản 4 Điều 4; Sửa đổi, bổ sung Điều 8; Sửa đổi khoản 1, khoản 2 Điều 16.	Theo quy định tại Điều 2, Điều 5, Điều 8 Thông tư số 10/2018/TT-BTC ngày 30/01/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất.	20/3/2018	
363.	9	Thông tư	77/2014/TT-BTC	16/06/2014	Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày	Bổ sung khoản 6a, 10a vào Điều 5; Bổ sung khoản 9	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 11/2018/TT-	20/3/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					16/6/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	vào Điều 12; Bổ sung khoản 9a vào Điều 17	BTC ngày 30/01/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT- BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước		
						Sửa đổi Khoản 3 Điều 3; Bổ sung khoản 2a, khoản 10, khoản 11, khoản 12 vào Điều 5; Bổ sung khoản 4, khoản 4a vào Điều 6; Sửa đổi khoản 2 và bổ sung khoản 3 vào Điều 8; Sửa đổi khoản 4, khoản 5 và bổ sung khoản 8 vào Điều 12; Bổ sung Điều 12a; Sửa đổi điểm a Khoản 1, Khoản 2 Điều 16; Bổ sung Khoản 7, Khoản 8, Khoản 9, Khoản 10, Khoản 11, Khoản 12, Khoản 13, Khoản 14, Khoản 15 vào Điều 17; Bổ sung Khoản 4 vào Điều 18; Sửa đổi tên “Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất” thành “Văn phòng	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 333/2016/TT-BtC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT- BTC ngày 16/6/2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	02/10/2017	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
					đăng ký đất đai” tại Mẫu số 01 - Thông báo về việc nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước ban hành kèm theo				
364.	10	Thông tư	147/2016/TT-BTC	13/10/2016	Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.	Bãi bỏ khoản 1 Điều 1	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12/4/2017 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 và Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.	26/5/2017	
365.	11	Thông tư	37/2018/TT-BTC	16/04/2018	Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công	- Sửa đổi Khoản 2 Điều 2; - Sửa đổi, bổ sung Điều 3; - Sửa đổi Điều 10; - Sửa đổi Khoản 6 Điều 11. - Bãi bỏ Điều 6, Điều 7 - Ban hành Phụ lục 01, Phụ lục 02 thay thế Phụ lục kèm theo Thông tư số 37/2018/TT-BTC	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư 125 2021 TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định 167/2017/ND-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công	15/2/2021	
366.	12	Thông tư	144/2017/TT-	29/12/2017	Thông tư số	Bãi bỏ khoản 1, khoản 3,	Theo quy định tại khoản 3	27/08/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
			BTC		144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	khoản 4 Điều 9; Mẫu biểu số: 04a-ĐK/TSC, 04b-ĐK/TSC, 04c-ĐK/TSC, 05a-ĐK/TSDA, 05b-ĐK/TSDA, 05c-ĐK/TSDA, 06a-ĐK/TSC, 06b-ĐK/TSC, 06c-ĐK/TSC, 06d-ĐK/TSC, 07-ĐK/TSC	Điều 16 Thông tư số 48/2023/TT-BTC ngày 12/07/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, khai thác Phần mềm Quản lý tài sản công		
LĨNH VỰC KHO BẠC NHÀ NƯỚC									
NGHỊ ĐỊNH									
367.	1	Nghị định	11/2020/NĐ-CP	20/01/2020	Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực kho bạc nhà nước.	- Bãi bỏ các quy định: + Về thành phần hồ sơ tại các khoản 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 và quy định về mẫu tờ khai tại Điểm a Khoản 16 Điều 8; + Về thành phần hồ sơ tại các khoản 4, 5, 6 và quy định về mẫu tờ khai Điểm a Khoản 12 Điều 9; + Về thành phần hồ sơ của dự án (dự án thành phần) sử dụng vốn nước ngoài thuộc kế hoạch đầu tư phát triển được ngân sách nhà nước cấp phát toàn bộ và dự án cấp phát một phần, vay lại một phần theo tỷ lệ	Theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.	01/01/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						tại khoản 4 và quy định về mẫu tờ khai đối với trường hợp chi đầu tư tại điểm a khoản 10 Điều 10.			
QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ									
368.	2	Quyết định	182/2003/QĐ-TTg	05/09/2003	Quyết định số 182/2003/QĐ-TTg ngày 05/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát hành trái phiếu Chính phủ để đầu tư một số công trình giao thông, thủy lợi quan trọng của đất nước	Bãi bỏ các nội dung trái với quy định tại Quyết định số 171/2006/QĐ-TTg ngày 24/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát hành và sử dụng trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2003 - 2010	Bị bãi bỏ một phần bởi Quyết định số 171/2006/QĐ-TTg ngày 24/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát hành và sử dụng trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2003 - 2010	24/7/2006	
THÔNG TƯ									
369.	3	Thông tư	314/2016/TT-BTC	28/11/2016	Thông tư số 314/2016/TT-BTC ngày 28/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều tại Nghị định số 24/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ quy định chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước	Thay thế quy định mua lại có kỳ hạn trái phiếu Chính phủ quy định tại Điều 9	Theo quy định tại Khoản 2 Điều 19 Thông tư số 107/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch mua lại có kỳ hạn trái phiếu Chính phủ từ nguồn ngân quỹ Nhà nước tạm thời nhàn rỗi của Kho bạc Nhà nước	01/04/2021	
						Sửa đổi, bổ sung Điều 1, khoản 2 Điều 2, khoản 2 Điều 7, khoản 1 Điều 8, khoản 2 Điều 8, khoản 3	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 64/2019/TT-BTC ngày 16/9/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của	01/11/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Điều 8, khoản 4 Điều 8, khoản 2 Điều 13, khoản 2 Điều 15.	Thông tư số 314/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều tại Nghị định số 24/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước.		
370.	4	Thông tư	324/2016/TT-BTC	21/12/2016	Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính quy định Hệ thống mục lục ngân sách nhà nước	- Sửa đổi, bổ sung điểm a Khoản 3 Điều 2; - Sửa đổi, bổ sung Mã Mục, Tiểu mục quy định tại Phụ lục III;	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 93/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính quy định hệ thống mục lục ngân sách nhà nước	14/02/2020 và được áp dụng từ năm ngân sách 2020	
371.	5	Thông tư	328/2016/TT-BTC	26/12/2016	Thông tư số 328/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thu và quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước	- Sửa đổi khoản 5 Điều 2; Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3; Sửa đổi, bổ sung điểm b và điểm c khoản 1 Điều 4; Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 5; Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 3 Điều 6; Sửa đổi Điều 7; Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm d khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 8; Sửa đổi, bổ sung	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 72/2021/TT-BTC ngày 17/8/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 328/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thu và quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước.	15/10/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<p>điểm b khoản 2 Điều 10; Sửa đổi, bổ sung Điều 11; Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 12; Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 13;</p> <p>- Thay thế cụm từ “Quyết định phạt” bằng cụm từ “Quyết định phạt/mã định danh hồ sơ ID” tại mẫu Bảng kê thu tiền phạt (mẫu số 02/BKTP).</p> <p>- Thay thế mẫu Bảng kê giấy nộp tiền vào NSNN (mẫu số C1-06/NS) ban hành kèm theo Thông tư số 328/2016/TT-BTC bằng mẫu Bảng kê giấy nộp tiền vào NSNN (mẫu số C1-06/NS) ban hành kèm theo Thông tư số 72/2021/TT-BTC.</p>			
372.	6	Thông tư	13/2017/TT-BTC	15/02/2017	Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/2/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước	Sửa đổi Khoản 1 Điều 6; sửa đổi khoản 2, khoản 4 Điều 7; sửa đổi Điều 8; sửa đổi khoản 1 Điều 9; sửa đổi khoản 3 Điều 10; sửa đổi khoản 3 Điều 11	Theo quy định tại Thông tư số 136/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư số 13/2017/TT-BTC quy định về quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước	01/04/2019	
373.	7	Thông tư	77/2017/TT-BTC	28/07/2017	Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày	- Sửa đổi Khoản 1, Khoản 2 Điều 20; Sửa đổi Điểm đ	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số	15/5/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					28/7/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách Nhà nước và hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước	Khoản 3 Điều 22; Sửa đổi Khoản 2 Điều 26; Sửa đổi Điều 29; Sửa đổi Khoản 2 Điều 61; Sửa đổi Khoản 2 Điều 64; Sửa đổi Điều 68; Sửa đổi Khoản 5 Điều 79; Sửa đổi Khoản 2 Điều 81; Sửa đổi cụm từ “Vụ trưởng Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán” thành cụm từ “Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán” tại Điều 86; - Sửa đổi, bổ sung các mẫu biểu chứng từ kế toán; - Sửa đổi, bổ sung các tài khoản kế toán; - Sửa đổi, bổ sung mã nguồn ngân sách nhà nước; - Sửa đổi, bổ sung các mẫu sổ kế toán; - Sửa đổi, bổ sung các mẫu báo cáo tài chính, báo cáo quản trị; - Bãi bỏ quy định tại Khoản 1 và Khoản 6 Điều 24 về dấu của Phòng Giao dịch, điểm giao dịch, bãi bỏ quy định tại Khoản 1 Điều 40, Khoản 2 Điều 56, tiết c Khoản 1 Điều 60 về Phòng	19/2020/TT-BTC ngày 31/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 77/2017/TT-BTC ngày 28/07/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán Ngân sách Nhà nước và hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước		

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Giao dịch. - Bãi bỏ các mẫu chứng từ Giấy rút dự toán ngân sách nhà nước (C2-02a/NS, C2-02b/NS), Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng, ứng trước (C2-03/NS), Giấy nộp trả kinh phí (C2-05a/NS), Giấy rút dự toán ngân sách nhà nước bằng ngoại tệ (C2-06/NS), Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng, ứng trước bằng ngoại tệ (C2-08/NS), Giấy đề nghị cam kết chi ngân sách nhà nước (C2-12/NS), Phiếu điều chỉnh cam kết chi ngân sách nhà nước (C2-13/NS), Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng vốn vay, vốn viện trợ đã ghi thu, ghi chi (C2-18/NS), Giấy đề nghị ghi thu, ghi chi vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài (C2-19/NS), Giấy rút vốn đầu tư (C3-01/NS), Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng, ứng trước vốn đầu tư (C3-02/NS), Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử (C4-			

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<p>02a/KB, C4-02c/KB), Ủy nhiệm chi (ngoại tệ) chuyển khoản, chuyển tiền điện tử (C4-02b/KB) và thực hiện theo quy định tại Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước.</p> <p>- Bãi bỏ mẫu chứng từ Lệnh chi tiền (Mẫu số C2-01c/NS), Giấy nộp trả kinh phí cho ngân sách cấp huyện (Mẫu số C2-05c/NS), Giấy rút dự toán bổ sung từ ngân sách cấp trên (C2-11a/NS), Giấy rút dự toán bổ sung từ ngân sách cấp huyện (C2-11b/NS), Lệnh chi trả nợ trong nước bằng ngoại tệ (Mẫu số C2-15/NS), Giấy nộp trả vốn đầu tư (Mẫu số C3-04/NS), Giấy rút tiền mặt từ tài khoản tiền gửi (Mẫu số C4-09/KB).</p> <p>- Bãi bỏ các mẫu biểu báo cáo gồm: Báo cáo về tổng hợp dự toán (Mẫu số B1-01a/BC-NS/TABMIS), Báo</p>			

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						cáo tình hình hoạt động NSNN và NSTW niên độ... (B8-01/BC-NS/TABMIS), Báo cáo tình hình hoạt động ngân sách tỉnh niên độ... (B8-02/BC-NS/TABMIS), Báo cáo tình hình hoạt động ngân sách huyện... (B8-03/BC-NS/TABMIS), Báo cáo tình hình hoạt động ngân sách xã... (B8-04/BC-NS/TABMIS).			
374.	8	Thông tư	58/2019/TT-BTC	30/08/2019	Thông tư số 58/2019/TT-BTC ngày 30/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 5, khoản 7 Điều 2; - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3, điểm a khoản 4, khoản 5 Điều 4; - Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1; điểm b, điểm c, điểm e, điểm g khoản 2 Điều 5; - Bãi bỏ Điều 8; - Bãi bỏ khoản 1 Điều 10. 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 109/2021/TT-BTC ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2019/TT-BTC ngày 30 tháng 08 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại	01/02/2022	
375.	9	Thông tư	23/2020/TT-BTC	13/04/2020	Thông tư số 23/2020/TT-BTC ngày 13/04/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định tạm ứng, vay	Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 16.	Sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1, 2 Điều 1 Thông tư số 97/2021/TT-BTC ngày 12/11/2021 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một	01/01/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					ngân quỹ nhà nước của ngân sách nhà nước		số điều của Thông tư số 23/2020/TT-BTC ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định tạm ứng, vay ngân quỹ nhà nước của ngân sách nhà nước		
376.	10	Thông tư	107/2020/TT-BTC	21/12/2020	Thông tư số 107/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch mua lại có kỳ hạn trái phiếu Chính phủ từ nguồn ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi của Kho bạc Nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5; - Sửa đổi điểm a khoản 4 Điều 9; - Sửa đổi điểm c khoản 4 Điều 9; - Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 9; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10; - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 10; - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 12; - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 12; - Sửa đổi, bổ sung Điều 13; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 15; - Sửa đổi, bổ sung Điều 17. 	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 12/2023/TT-BTC ngày 10/2/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 107/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch mua lại có kỳ hạn trái phiếu Chính phủ từ nguồn ngân quỹ Nhà nước tạm thời nhàn rỗi của Kho bạc Nhà nước	04/05/2023	
377.	11	Thông tư	115/2020/TT-BTC	31/12/2020	Thông tư số 115/2020/TT-BTC	Bãi bỏ cụm từ “Tổ chức thu phí dịch vụ thanh toán	Theo quy định tại khoản 107 Phụ lục kèm theo Thông tư	22/12/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về kê khai, nộp phí dịch vụ thanh toán trong hoạt động của Kho bạc Nhà nước	trong hoạt động của Kho bạc Nhà nước thực hiện kê khai, nộp phí theo tháng và quyết toán theo năm theo quy định của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.” tại khoản 2 Điều 3.	số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính		
LĨNH VỰC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC									
THÔNG TƯ									
378.	1	Thông tư	143/2007TT-BTC	12/03/2007	Thông tư số 143/2007/TT-BTC ngày 03/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 196/2004/NĐ-CP ngày 02/12/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh dự trữ quốc gia	Bãi bỏ các quy định về nhập, xuất, mua, bán hàng dự trữ quốc gia	Theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Thông tư số 89/2015/TT-BTC ngày 11/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn nhập, xuất, mua bán hàng dự trữ quốc gia	01/08/2015	
						Bãi bỏ nội dung hướng dẫn về kế hoạch dự trữ quốc gia và ngân sách nhà nước chi cho dự trữ quốc gia	Theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Thông tư số 145/2013/TT-BTC ngày 21/10/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về kế hoạch dự trữ quốc gia và ngân sách	06/12/2013	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
						nhà nước chi cho dự trữ quốc gia			
					Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Phần II; Sửa đổi, bổ sung Điểm b Khoản 6.1 Phần 11; Sửa đổi, bổ sung Khoản 6.2 Phần II; Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 7.1 Phần II; Sửa đổi, bổ sung Điểm d Khoản 11.1 Phần II	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 181/2012/TT-BTC ngày 24/10/2012 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 143/2007/TT-BTC ngày 03/12/2007 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 196/2004/NĐ-CP ngày 02/12/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Dự trữ quốc gia	10/12/2012		
379.	2	Thôn g tư	145/2013/TT-BTC	21/10/2013	Thông tư số 145/2013/TT-BTC ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn kế hoạch dự trữ quốc gia và ngân sách nhà nước chi cho dự trữ quốc gia	Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 6; Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 7; Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Khoản 3 Điều 8; Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 5 Điều 9; Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 2 Điều 10; Sửa đổi, bổ sung Điều 13; Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 1 Điều 14; Sửa đổi, bổ sung Điều 15	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 131/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 145/2013/TT-BTC ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn kế hoạch dự trữ quốc gia và ngân sách nhà nước chi cho dự trữ quốc gia	12/02/2019	
380.	3	Thông tư	89/2015/TT-BTC	11/06/2015	Thông tư số 89/2015/TT-BTC ngày 11/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nhập, xuất,	Sửa đổi Khoản 2, Khoản 3 Điều 17; Sửa đổi Khoản 1 Điều 18; Sửa đổi Điểm i Khoản 2 Điều 19; Sửa đổi Điều 20; Bãi bỏ Điểm a, b	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 92/2018/TT-BTC ngày 02/10/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông	20/11/2018	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					mua, bán hàng dự trữ quốc gia	Khoản 1 và Điểm a Khoản 2 Điều 26.	tư số 89/2015/TT-BTC ngày 11/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn nhập, xuất, mua, bán hàng dự trữ quốc gia		
381.	4	Thông tư	134/2018/TT-BTC	28/12/2018	Thông tư số 134/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với xuồng (tàu) cao tốc dự trữ quốc gia	- Sửa đổi: + Lời nói đầu; + Điểm 2.1.1.4, điểm 2.1.1.5 Mục 2; + Điểm 2.2.1.4, điểm 2.2.1.5 Mục 2; + Điểm 2.3.1.4, điểm 2.3.1.5 Mục 2; + Điểm 2.4.1.4, điểm 2.4.1.5 Mục 2 - Bãi bỏ: điểm 2.1.1.3, điểm 2.2.1.3, điểm 2.3.1.3, điểm 2.4.1.3 Mục 2.	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 64/2022/TT-BTC ngày 25/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Sửa đổi 2: 2022 QCVN 08: 2018/BTC Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với xuồng (tàu) cao tốc dự trữ quốc gia	12/09/2022	
LĨNH VỰC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP									
LUẬT									
382.	1.	Luật	69/2014/QH13	26/11/2014	Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp	- Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 5; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 8; - Sửa đổi, bổ sung Điểm d Khoản 1 Điều 12; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 19; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1	Theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4, khoản 4, khoản 5 Điều 22 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch (Luật số 35/2018/QH14).	01/01/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Điều 36.			
NGHỊ ĐỊNH									
383.	2.	Nghị định	151/2013/NĐ-CP	01/11/2013	Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi Điểm d Khoản 1 Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 9 Điều 4; - Sửa đổi, bổ sung Điều 5; - Sửa đổi, bổ sung Điều 6; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều 7; - Sửa đổi Khoản 4 Điều 12; - Sửa đổi, bổ sung Điều 16; - Sửa đổi, bổ sung Điều 18; - Sửa đổi, bổ sung Điều 20; - Sửa đổi, bổ sung Điều 22; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 31; - Sửa đổi, bổ sung Điều 32; - Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 1 Điều 34; - Sửa đổi, bổ sung Điều 37; - Bãi bỏ các quy định tại 	Theo quy định tại Điều 1, Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.	25/12/2017	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Khoản 8 Điều 4, Điểm a Khoản 4 Điều 14, Điều 23, Điều 28.			
384.	3.	Nghị định	91/2015/NĐ-CP	13/10/2015	Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về việc đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 5; - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Điều 11; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 12; - Sửa đổi bổ sung khoản 2 Điều 19; - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 21; - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 23; - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 26; - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 28; - Sửa đổi, bổ sung Điều 29; - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 37; - Sửa đổi, bổ sung Điều 38; - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 42; - Bãi bỏ quy định tại điểm a khoản 3 Điều 31. 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.	01/5/2018	
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi khoản 2 Điều 2; - Sửa đổi nội dung tại Điều 4; - Sửa đổi tiết h điểm 1, tiết e điểm 3, điểm 4 Điều 5; 	Theo quy định tại Điều 2, Điều 4, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của	30/11/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi Điều 9; - Sửa đổi Điều 10; - Sửa đổi Điều 11; - Sửa đổi khoản 1 Điều 13; - Sửa đổi Điều 14; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 19; - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 21; - Sửa đổi điểm c khoản 2 Điều 27; - Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 28; - Sửa đổi tên Điều 29; sửa đổi tiết a điểm 1, tiết b điểm 1, tiết c điểm 1, tiết g điểm 1 Điều 29; - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 37; - Sửa đổi tiết a điểm 1, tiết b điểm 1, tiết c điểm 1, tiết d điểm 1 Điều 38; - Bãi bỏ nội dung quy định tại khoản 5 Điều 4; - Thay thế cụm từ “doanh nghiệp nhà nước” bằng cụm từ “doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ”. 	Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.		
						Sửa đổi quy định nộp tiền thu từ chuyển nhượng vốn	Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 15 Nghị định	01/04/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						nhà nước, tiền thu từ cổ phần hóa doanh nghiệp cấp 1 về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp thành nộp về ngân sách nhà nước tại khoản 1 Điều 39	số 148/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về quản lý sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp		
385.	4.	Nghị định	126/2017/NĐ-CP	16/11/2017	Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần	Sửa đổi quy định nộp tiền thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước, tiền thu từ cổ phần hóa doanh nghiệp cấp 1 về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp thành nộp về ngân sách nhà nước tại khoản 2, khoản 4, khoản 6 Điều 21; khoản 1 Điều 33; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 39	Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 15 Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về quản lý sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp	01/04/2022	
						Bãi bỏ quy định nộp tiền thu từ bán cổ phần của doanh nghiệp cấp 2 về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp tại khoản 4 Điều 44	Theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về quản lý sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà	01/04/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
							nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp		
386.	5.	Nghị định	32/2018/NĐ-CP	08/03/2018	Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Khoản 13 Điều 1; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 16 Điều 1; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 17 Điều 1; - Thay thế Phụ lục I kèm theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP bằng Phụ lục II kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP; thay thế Phụ lục II kèm theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP bằng Phụ lục III kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP; - Bãi bỏ các nội dung quy định tại Điều 1: <ul style="list-style-type: none"> + Nội dung quy định tại Tiết b Điểm 2 Khoản 5: “Quản lý, bảo trì hệ thống đường bộ, đường thủy nội địa”; + Nội dung quy định tại Tiết c Điểm 1 Khoản 13: “trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký 	Theo quy định tại Khoản 16, Khoản 19, Khoản 20, Khoản 23 Điều 2, Điều 5, Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP	30/11/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<p>hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch cổ phiếu của công ty cổ phần tính theo giá sàn cao hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho doanh nghiệp nhà nước theo giá giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận); trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch tính theo giá sàn cổ phiếu của công ty cổ phần thấp hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu</p>			

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<p>giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) hoặc không có giá sàn do không có giao dịch thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho doanh nghiệp nhà nước theo giá được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận)”;</p> <p>+ Nội dung quy định tại gạch đầu dòng thứ năm Tiết b Điểm 3 Khoản 13: “Doanh nghiệp nhà nước/tổ chức đấu giá khi thực hiện công bố thông tin về việc đấu giá cổ phần để chuyển nhượng vốn đồng thời gửi hồ sơ đấu giá đã lập theo quy định đến cơ quan đại diện chủ sở hữu và Bộ Tài chính (Cục Tài chính doanh nghiệp)”;</p> <p>+ Nội dung quy định tại Tiết c Điểm 1 Khoản 16: “trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng</p>			

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch cổ phiếu của công ty cổ phần tính theo giá sàn cao hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho cơ quan đại diện chủ sở hữu theo giá giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận); trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch tính theo giá sàn cổ phiếu của công ty cổ phần thấp hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán			

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						<p>cạnh tranh, thỏa thuận) hoặc không có giá sàn do không có giao dịch thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho cơ quan đại diện chủ sở hữu theo giá được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận)”;</p> <p>+ Nội dung quy định tại gạch đầu dòng thứ năm Tiết b Điểm 3 Khoản 16: “Cơ quan đại diện chủ sở hữu/tổ chức đấu giá khi thực hiện công bố thông tin về việc đấu giá cổ phần để chuyển nhượng vốn đồng thời gửi hồ sơ đấu giá đã lập theo quy định đến Bộ Tài chính (Cục Tài chính doanh nghiệp)”.</p> <p>- Thay thế cụm từ “doanh nghiệp nhà nước” bằng cụm từ “doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ”.</p>			
387.	6.	Nghị định	140/2020/NĐ-CP	30/11/2020	Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính	Sửa đổi quy định nộp tiền thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước, tiền thu từ cổ	Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 15 Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày	01/04/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP	phần hóa doanh nghiệp cấp 1 về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp thành nộp về ngân sách nhà nước tại khoản 9, khoản 20 Điều 1	31/12/2021 của Chính phủ về quản lý sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp		
388.	7.	Nghị định	193/2013/NĐ-CP	21/11/2013	Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của	Bãi bỏ Điểm a và b khoản 4 Điều 24	Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 57 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và	31/3/2021	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					Luật Hợp tác xã.		hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã		
						<ul style="list-style-type: none"> - Sửa gộp điểm a, b thành điểm a, chuyển điểm c thành điểm b khoản 2 Điều 5; sửa Khoản 3 Điều 5; - Bãi bỏ Điểm d Khoản 3 Điều 16; - Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 21; - Sửa đổi khoản 1 Điều 23; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 25; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 29; 	Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã.	15/9/2017	
QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ									
389.	8.	Quyết định	109/2003/QĐ-TTg	05/06/2003	Quyết định số 109/2003/QĐ-TTg ngày 05/06/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp	Bãi bỏ các nội dung quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ chế hoạt động của DATC	Theo quy định tại Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 129/2020/NĐ-CP ngày 27/10/2020 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam	10/12/2021	
390.	9.	Quyết định	246/2006/QĐ-TTg	27/10/2006	Quyết định số 246/2006/QĐ-TTg ngày 27/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp	Sửa đổi, bổ sung Điều 1	Theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 23/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 246/2006/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm	15/8/2017	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					tác xã		2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã và ban hành Quy chế hoạt động bảo lãnh tín dụng, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã.		
						Bãi bỏ Điều 2; khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 3; khoản 2 Điều 5; Điều 6; Điều 7; Điều 8; Điều 9; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 11.	Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 57 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã	15/5/2021	
391.	10.	Quyết định	23/2017/QĐ-TTg	23/6/2017	Quyết định số 23/2017/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 246/2006/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã;	Bãi bỏ Khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4	Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 57 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã	15/5/2021	
THÔNG TƯ									
392.	11.	Thông tư	45/2013/TT-BTC	25/04/2013	Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày	Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 3 Điểm đ Khoản 2	Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 28/2017/TT-	26/5/2017 và áp dụng	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					25/4/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định	Điều 4	BTC ngày 12 tháng 4 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 04 năm 2013 và Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định	từ năm tài chính 2016.	
						- Sửa đổi, bổ sung điểm a Khoản 1 Điều 6; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 12.	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13 tháng 10 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.	28/11/2016 và áp dụng từ năm tài chính 2016.	
393.	12.	Thông tư	153/2014/TT-BTC	20/10/2014	Thông tư số 153/2014/TT-BTC ngày 20/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế xem xét, thẩm tra, chấp thuận các khoản vay nợ nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của doanh nghiệp do Nhà nước sở hữu trên	- Sửa đổi, bổ sung Điều 1; - Sửa đổi, bổ sung Điều 2; - Sửa đổi, bổ sung Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 8 Điều 4; - Sửa đổi, bổ sung Điều 5; - Sửa đổi, bổ sung Điều 6;	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 09/2022/TT-BTC ngày 14/02/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xem xét, thẩm tra, chấp thuận các khoản vay nợ nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của doanh nghiệp do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn	01/4/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					50% vốn điều lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 8; - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 9; - Thay thế cụm từ “xem xét, thẩm tra, chấp thuận các khoản vay nợ nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của doanh nghiệp do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ” bằng cụm từ “thẩm định, chấp thuận chủ trương các khoản vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ”; - Thay thế cụm từ “xem xét, thẩm tra, chấp thuận khoản vay nước ngoài”, “thẩm định, chấp thuận khoản vay nước ngoài”, “xem xét, chấp thuận khoản vay nước ngoài”, “thẩm tra, chấp thuận khoản vay nước ngoài” bằng cụm từ “thẩm định, chấp thuận chủ trương khoản vay nước ngoài”; - Bãi bỏ nội dung quy định 	điều lệ ban hành kèm theo Thông tư số 153/2014/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						tại khoản 1, khoản 7 Điều 4; Điều 7; khoản 3, điểm b khoản 4 Điều 9”.			
394.	13.	Thông tư	133/2015/TT-BTC	31/08/2015	Thông tư 133/2015/TT-BTC ngày 31/08/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính áp dụng đối với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 19; - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 19; - Sửa đổi, bổ sung Điều 20. - Thay đổi tên gọi “Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam” thành “Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam” theo Quyết định số 1496/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam thành Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và phê duyệt Điều lệ Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam. 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 10/2023/TT-BTC ngày 08/02/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 133/2015/TT-BTC ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	27/3/2023	
395.	14.	Thông tư	57/2016/TT-BTC	29/03/2016	Thông tư số 57/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điều 1; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 2; - Sửa đổi Khoản 1 Điều 3; 	Theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 83/2019/TT-BTC ngày 21/11/2019 của Bộ trưởng	06/01/2020	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					độ thu nộp, hạch toán các khoản đóng góp vào Quỹ dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam và việc chuyển giao tài sản hình thành từ kinh phí của Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam đến năm 2020	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 1 Điều 4; - Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 2 Điều 4; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 4; - Thay cụm từ “Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam” và “Quỹ dịch vụ viễn thông công ích” nêu tại: Khoản 1 Điều 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 3 và Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 57/2016/TT-BTC thành từ “Quỹ”; - Bãi bỏ quy định tại Khoản 2 Điều 3 và toàn bộ Chương III Thông tư số 57/2016/TT-BTC. 	Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu nộp, hạch toán các khoản đóng góp vào Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam và việc chuyển giao tài sản hình thành từ nguồn kinh phí của Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam đến năm 2020		
396.	15.	Thông tư	83/2018/TT-BTC	30/08/2018	Thông tư số 83/2018/TT-BTC ngày 30/8/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu Nhà nước tại Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi Điều 1; - Sửa đổi khoản 1 Điều 2; - Sửa đổi khoản 4 Điều 4; - Sửa đổi Điều 5; - Sửa đổi Điều 6; - Sửa đổi khoản 4 Điều 7; - Sửa đổi khoản 1, khoản 3 Điều 8; - Sửa đổi khoản 3 Điều 9; - Sửa đổi khoản 5, khoản 6 	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 119/2021/TT-BTC ngày 23/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 83/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 08 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở	15/02/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						Điều 10; - Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 12 Điều 12; - Sửa đổi khoản 4, khoản 6, khoản 7, khoản 10 Điều 14 - Thay thế Phụ lục 5	hữu nhà nước tại Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước		
397.	16.	Thông tư	111/2020/TT-BTC	29/12/2020	Thông tư số 111/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về xử lý tài chính, xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập, bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần	- Sửa đổi khoản 2 Điều 5; - Sửa đổi Điều 11;	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 76/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 111/2020/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 111/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về xử lý tài chính, xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập, bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần	06/02/2023	
398.	17.	Thông tư	32/2021/TT-BTC	17/05/2021	Thông tư số 32/2021/TT-BTC ngày 17/05/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của doanh	- Sửa đổi quy định nộp tiền thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước, tiền thu từ cổ phần hóa doanh nghiệp cấp 1 về Quỹ thành nộp vào ngân sách nhà nước tại khoản 7 Điều 9, khoản 2 Điều 10, các khoản 1, 3	Theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 12 Thông tư số 57/2022/TT-BTC ngày 16/09/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của	13/10/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực							
					ng nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ chuyển đổi thành công ty cổ phần Điều 11, các khoản 2, 6, 7 Điều 12, Điều 15, các khoản 6, 7 Điều 17, khoản 3 Điều 19 và các Phụ lục số 8, 9, 10, 11, 12. - Sửa đổi quy định nộp tiền thu từ doanh nghiệp cấp 2 do doanh nghiệp cấp 1 nắm giữ 100% vốn điều lệ về Quỹ thành nộp về doanh nghiệp cấp 1 tại khoản 7 Điều 9, khoản 2 Điều 10, các khoản 1, 3 Điều 11, các khoản 5, 6, 7 Điều 12, khoản 2 Điều 14, các khoản 6, 7 Điều 17, khoản 3 Điều 19, khoản 4 Điều 20 và các Phụ lục số 8, 9, 10, 11, 12.	Chính phủ về quản lý, sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp		
399.	18.	Thông tư	36/2021/TT-BTC	26/05/2021	Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 27/05/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015; - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 2; - Sửa đổi bổ sung khoản 1 khoản 2 khoản 5 Điều 3; - Sửa đổi điểm a khoản 1, khoản 4 Điều 9; - Sửa đổi, bổ sung Phụ lục số 01; - Thay thế Phụ lục số 03.	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 16/2023/TT-BTC ngày 17/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 27/05/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị	08/5/2023	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ		định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ.		
400.	19.	Thông tư	42/2021/TT-BTC	04/06/2021	Thông tư số 42/2021/TT-BTC ngày 04/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam	Sửa đổi Khoản 2 Điều 4 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 123/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi khoản 2 Điều 4 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 42/2021/TT/BTC ngày 04/06/2021 của Bộ Tài chính	20/02/2022	
LĨNH VỰC TÀI CHÍNH KHÁC									
LUẬT									
401.	1	Luật	44/2013/QH13	26/11/2013	Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	- Sửa đổi, bổ sung Điểm d Khoản 2 Điều 5; - Sửa đổi, bổ sung Điều 33; - Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 34.	Theo quy định tại khoản 8 Điều 57 Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14.	01/01/2019	
						- Sửa đổi, bổ sung Khoản 10 Điều 27	Theo quy định tại Điều 23 Luật sửa đổi, bổ sung một số	01/01/2019	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
					<div>- Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 46</div> <div>- Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 1 Điều 48</div> <div>- Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 1 Điều 49</div> <div>- Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 1 Điều 50</div> <div>- Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 64</div> <div>- Bỏ từ “quy hoạch,” tại các khoản 1, 3 và 4 Điều 22, khoản 5 và khoản 7 Điều 27.</div>	điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14.			
NGHỊ ĐỊNH									
402.	2	Nghị định	151/2018/NĐ-CP	07/11/2018	Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	-Bãi bỏ Điều 13, Điều 14	Theo quy định tại khoản 3 Điều 309 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán	01/01/2021	
						- Bãi bỏ Điều 6	Theo quy định tại khoản 4 Điều 43 Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài	12/02/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú	
Tổng số	Lĩnh vực								
					- Chương III	Được thay thế bởi Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/07/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm (theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 122 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP)	01/07/2023		
403.	3	Nghị định	63/2019/NĐ-CP	11/07/2019	Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/07/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước	- Sửa đổi, bổ sung Điều 3; - Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 4; - Sửa đổi, bổ sung Điều 5; - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1, điểm c khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 30; - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 51; - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 52; - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 52; - Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 52, điểm c khoản 1 Điều 53; - Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 56; - Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 63; - Bỏ cụm từ “có giá trị không vượt quá mức phạt tiền quy định tại điểm b	Theo quy định tại Điều 4, khoản 4 Điều 6 Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia, kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập	01/01/2022	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
						khoản này” tại cuối điểm c khoản 1 Điều 29; - Sửa cụm từ “Quỹ có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước thành “Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách” tại Điều 32;			
QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ									
404.	4	Quyết định	41/2018/QĐ-TTg	25/09/2018	Quyết định 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/09/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính	- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3	Theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 15/2021/QĐ-TTg ngày 30/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 Quyết định 41/2018/QĐ-TTg ngày 25 tháng 09 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính	20/05/2021	
THÔNG TƯ LIÊN TỊCH									
405.	5	Thông tư liên tịch	58/2008/TTLT-BTC-BTN&MT	04/7/2008	Thông tư liên tịch số 58/2008/TTLT-BTC-BTN&MT ngày 04/7/2008 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 130/2007/QĐ-TTg	- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 mục I; - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 mục II; - Sửa đổi, bổ sung điểm 4.1 khoản 4 mục II; - Sửa đổi, bổ sung điểm 4.3 khoản 4 mục II;	Theo quy định tại Điều 1 Thông tư liên tịch số 204/2010/TTLT-BTC-BTN&MT của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư liên tịch số 58/2008/TTLT-BTC-BTN&MT của liên bộ Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên	29/01/2011	

STT		Tên loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành văn bản		Tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực	Ghi chú
Tổng số	Lĩnh vực								
					ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế, chính sách tài chính đối với dự án đầu tư theo cơ chế phát triển sạch.		và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 130/2007/QĐ-TTg ngày 02/08/2007 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế, chính sách tài chính đối với dự án đầu tư theo cơ chế phát triển sạch.		